

W880n
AP 275-
T 924 +

Đoàn Văn Phú, Thư viện Hồ Chí Minh, (67-74) Đường Huỳnh Chiểu, Trưng Vương, Hồ Chí Minh, Việt Nam

121

Trời ngọc





CHỦ NHIỆM :
CHỦ BÚT :

VŨ MỘNG LONG
DUYÊN ANH

TẠP CHÍ RA NGÀY 01 VÀ 15 MỖI THÁNG
Tòa soạn và Trị sự : 63 Bùi thị Xuân (lầu I) — Saigon II

- 1 thư tòa soạn
- 2 buổi sáng trên cỏ sương
- 8 phương mộng cũ
- 10 nắng vẫn ngập trong mắt
- 17 đầu chân người đã khuất
- 35 môi và môi
- 36 buổi sáng trong vườn hoa
- 46 đón nh. tan học
- 46 trăng sao ngậm ngùi
- 47 hương mùa
- 47 quay lưng
- 48 đợi người xa
- 56 thiên đường của thánh cúc
- 66 ngày xưa yêu em
- 67 cho thêm chút nhớ
- 67 về nương thân buồn
- 68 cuộc đi dạo tuyệt vời
- 75 những ảo ảnh đời
- 91 cây leo hạnh phúc
- 107 sinh hoạt

TUỔI NGỌC
HÀ T.
PHẠM CHU SA
TRỌNG THI
TỪ KÊ TƯỜNG
PHẠM ĐÌNH HIỀU
PHẠM VĂN BÌNH
NGUYỄN TÂM THƯƠNG
HUỲNH THỊ TRÂM
NGUYỄN TÂN SĨ
JALAU
TRẦN QUANG THIỀU
ĐAN HOÀNG
CHÂU UYÊN
NGUYỄN MAI MAI
DIỄM PH.
NGUYỄN THIỀU NHẪN
NG. THỊ VÔNG VANG
DUYÊN ANH
△ △ △

Biên lai số 597-BTT-NBC cấp ngày 16-4-1971
Năm thứ ba • Số 121, từ 15-11 đến 1-12-1973 • Giá 150\$
THƯ KÝ : ĐÌNH TIỀN LUYỆN, QUẢN LÝ : ĐẶNG XUÂN CÔN
BỘ BIÊN TẬP : TỪ KÊ TƯỜNG, PHẠM ĐÌNH THÔNG, Y ĐỨC

thư tòa soạn

Tuổi Ngọc đã gửi tới bạn đọc hai số báo đổi đời 119 và 120. Hai số báo rất bình thường nhưng bạn đọc khó mà hiểu nổi trong sự bình thường chứa đựng hàng trăm nỗi khó khăn. Đã tả oán ngàn lần, tưởng không nên tả oán thêm. «Biết rồi, khổ lắm, nói mãi». Điều Tuổi Ngọc muốn khoe với bạn đọc là, dù khó khăn đến đâu chăng nữa, khi còn có thể xuất bản Tuổi Ngọc thì Tuổi Ngọc vẫn phải đẹp và sạch. Giấy in Tuổi Ngọc, thị trường của bọn đầu cơ, giá 4350 đồng một ram. Ba số Tuổi Ngọc bán nguyệt san, tòa soạn đã bỏ ra cả tiền giấy, tiền bìa, công in là 1.000.000 đồng, chưa kể tiền bài, tiền lương nhân viên. Một triệu chi, nửa triệu thu (nhà phát hành ứng trước), vốn còn kẹt nên giấy in số nào mua số ấy, kiểu gạo đông từng bữa toát mồ hôi. Dầu sao, Tuổi Ngọc cũng đang chuẩn bị số Giáng Sinh 1973 tức là số Tuổi Ngọc 123 phát hành ngày 15-12-1973. Sau số Giáng Sinh, Tuổi Ngọc thực hiện ngay Xuân Hồng 1974 gồm hai số 124 và 125. Xuân Hồng 1974 dày 228 trang, để giá 300 đồng. Đây là một tuyển tập văn chương tháng giêng cỏ non với sự đóng góp tác phẩm của ngót 30 nhà văn danh tiếng. Bạn đọc có thể đóng góp vào Xuân Hồng 1974 và Giáng Sinh 1973 bằng cách, từ hôm nay, xin bạn hãy gửi bài vở về tòa soạn để chúng tôi kịp chọn lựa và trình bày. Xuân Hồng 1974 phát hành ngày 9-1-1974 nhằm ngày mười sáu tháng chạp năm Quý Sửu. Xuân Hồng 1974 bảo đảm với bạn đọc là số Báo Tết hay nhất và đẹp nhất.



HÀ T.

buổi sáng trên cỏ sương



Khi Diên bước xuống xe mặt trời đã lên ngang tầm mắt. Những tia nắng ấm áp trải dài trên các vỉa hè của khu phố. Anh đứng bên này đường tránh chiếc xe lớn đang hùng hổ lao đến vũng nước đọng cầu bần. (Vũng nước có lẽ do cơn mưa lớn kéo dài buổi chiều qua) Diên tự ngắm nghía hình dáng mình. Chiếc gương nâu, bộ áo quần ủi thẳng, đôi giày, tất cả trông phẳng phiu và hợp thời. Anh bỗng bật cười một mình vì đầu tóc hớt cao thật tương phản với những phục sức thời trang bên ngoài — Diên thọc tay vào túi, đếm từng bước chân nhẹ hồng trên đường phố. Nắng vàng rực nhảy múa trên các áo màu xanh đỏ làm Anh thấy mình vui vui. Huýt sáo một bản nhạc chập nổi rồi rạc, Anh dạo một vòng phố (Thành phố nghỉ mát bằng bàn tay với những con đường thu hẹp như các đường chỉ ngang dọc), Diên bước vào một quán cà phê quen thuộc bên đường (vẫn chiếc bàn trong góc với đồ gặt tàn, phía

ngoài quầy có cô gái ngồi mơ màng. Ở một góc đó, Diên có thể nhìn thấy qua màn kính mù đục người đi lữ lượt phía bên phải bên trái. Đứng trước là mặt hồ, nước lặn tẩn gợn sóng, là đá khói sương bay quện. Uống một hớp cà phê (nước đen và đặc sánh) mỗi một điều thuốc, hai thứ bạn thiết yếu mà Diên đã quá thân quen khi sống ở đây. Xứ chỉ có hai mùa mưa, nắng. Mưa, kéo dài chín tháng rả rích làm bốn chồn Anh trong căn phòng nhỏ. Nắng ảm áp với những cơn gió lạnh sắt se da thịt Anh trên đồi. Diên nhớ tới những đêm dài trùm chăn đầu óc rối tung, nhặt nhòa, như những hạt mưa làm mờ khung cửa kính. Thuốc hút liên tiếp làm cổ khô đắng và đầu lười bóng rặt. Ngày chủ nhật đi lang thang trong phố. Buổi sáng, dạo chơi quanh bờ hồ, vòng khu đồi bên các con đường chính đến rã rời đôi chân. Kề là vào một quán nước, uống tách cà phê nóng, đợi đến trưa ghé vào một tiệm cơm, ăn qua loa. Buổi chiều trời mưa hay nắng gắt — chui vào một rạp ciné (dù chỉ là những phim đậm đà của Tàu), vừa ngủ gật vừa xem (cũng có thể là một buổi hẹn) để rồi năm giờ đón xe đi về. Quanh đi quanh lại cũng chừng đó, đến hơn 3 năm. Ngày tháng vui buồn, phiền muộn chán chường bỏ rơi trên hai mùa mưa, nắng. Thét rồi Anh thấy nổi hứng thú của mình chìm lặn, khuất lấp, không sôi nổi hào hứng như những ngày mới đến. Nhạc bắt đầu trôi, âm điệu trầm ấm của một nữ ca sĩ đã nhiều năm sống ở xứ cao. Đối, rừng thông cỏ hồng rước em lên. Nổi buồn dâng tràn, rồi nhỏ giọt làm Diên ray rứt. Cầm ly nước đen sóng sánh lên ngang môi Anh thấy đôi mắt to tròn linh động của Quyên nhấp nháy. Thật gần mà đã quá xa tầm tay với. Anh không có ai để rước lên đồi, trừ Quyên, chỉ một lần. Bóng em tung tăng chạy hót, cỏ mềm sương ướt dưới chân — Em tròn lảnh sau những gòc thông già khẳng khiu, còn tôi đuổi bắt hình bóng mơ ảo, hụt hẫng. Một lần trượt chân, tôi tưởng đã quên tuổi tóc mềm ẩm, đôi mắt nhung đen và nụ cười thơ trẻ của em. Nhưng rồi nổi nhớ đến bứt rứt thân xác tôi vào những đêm nằm nghe mưa nhỏ giọt rớt rơi — Rồi em sẽ qua đi đời tôi, nổi sẵn sàng chờ đợi mòn mỏi ngày tháng. Diên búng mẫu thuốc tàn kêu tính tiền. Anh nhìn trên đồi với những hàng thông sắp dài loang

nắng rực rỡ và bỗng thêm một cuộc dạo chơi. Điên đi dọc theo con đường bờ hồ, hai hàng cây đứng im đổ bóng hắt xuống thành những vệt tối sáng. Trên các ghế đá vài ba cặp tình nhân (hay vợ chồng) ngồi âu yếm chuyện trò. Vài đứa bé đùa rớn với những trò chơi tuổi nhỏ. Rải rác đây đó, đôi người ngồi trầm lặng câu cá. Điên đi âm thầm hút thuốc qua những bờ dộc một nhòai. Cỏ còn ướt hơi sương đọng đưa dưới chân. Nhựa thông thoang thoang trong buổi sáng có gió lướt thướt âm ỉ da thịt. Anh nghĩ lần thứ hai mình lên lại ngọn đồi này. Lần thứ nhất với Quyên, bây giờ chỉ một mình. Đã mấy năm nhưng Anh thấy như hôm nào, hình bóng Quyên rực rỡ giữa muôn vàn cành lá. Mái tóc lộng gió bay rất vào mặt Anh thơm mùi cỏ dại ngậy ngật. Anh nghe tiếng rì rào của gió qua những đợt thông mơ hồ. Vài con bướm bay nhòn nhơ trong bầu trời mù mờ bởi những đám mây đen che lấp. Quyên kể những ngày đi học, vui buồn và sự ước ao một chuyến đi lên đây. Cô bé mặt răn hồng, có vẻ khoẻ mạnh và bót láu lỉnh như hồi Anh ở nhà. Điên hỏi về thành phố miền biển (nơi gia đình Anh và Quyên đang sống) những thay đổi về hình thức và cuộc sống. Đôi ba câu chuyện vớ vẩn, trời, mây, trăng, gió. Bởi Anh cần nghe Quyên nói như một cần thiết cho một đời sống đã quá cách xa (dẫu rằng chỉ vài trăm cây sò). Hôm đó trời đổ mưa, cơn mưa đầu mùa. Những hạt nước nhẹ, thật nhẹ bay mênh mang, dính trên mái tóc đen xõa dài của Quyên. Anh dắt Quyên vội vã chạy băng qua đồi thừa thớt những đợt thông. Quyên trượt té, ngồi một thở trên đám cỏ non đã bắt đầu đọng nước. Mưa to hơn, đập bay rất vào mặt mũi. Anh bóng Quyên chạy theo sườn đồi. Vấp gốc cây thông lớn, cả hai lăn tròn xuống dốc, ngó nhau cười. Mặt mày lấm lem, áo quần ướt sũng, nước thấm vào lạnh lạnh. Hết sợ ướt cả hai thông thả diu nhau đi dưới cơn mưa (ôi cơn mưa bắt thần làm gần lại, nhưng rồi xa xôi hơn).

Bây giờ là nắng ráo, cỏ cây rũ nhau đứng dậy phơi tẩm ánh sáng hồng đỏ. Đi dạo quanh mấy ngọn đồi, tìm một chỗ vắng vẻ ngồi nhìn bao quát phía dưới. Nhà cửa rải rác trải dài, những cụm khói nhạt bay tỏa che lấp khu rừng mờ mịt phía sau. Anh tìm bao thuốc bật diêm châm một điếu và nhìn rừng thông thấp bên dưới

lay động lao xao cành lá. Có bóng người thấp thoáng lung linh. Và rồi Anh nhận ra cô gái đang đùa giỡn tung tăng—Gió thổi tóc bay rồi lổng lộng. Cũng bóng hình mơ ảo đuổi bắt làm Anh nhớ Quyên quay quắt—Cô gái có dáng dấp giống Quyên, vẻ trẻ thơ lộ liễu, lấp liếm sau màn nắng mỏng. Biết đâu cũng là Quyên đây chứ. Một chuyến đi bất ngờ và cả hai không gặp. Hay cô bé giận hờn hoặc đã quên Anh bởi tháng ngày đợi chờ mòn mỏi. Và Điên làm loa gọi lớn : « Quyên ơi ! Quyên ơi ! » — Gió đưa tiếng gọi muôn trùng dội vào ngọn đồi bên kia bờ hồ, hắt hắt—Anh thấy bóng người con gái ngưng lay động giữa cành lá lắng nghe. Điên cố sức gọi nữa, lớn hơn, âm thanh bão bùng rơi rớt. Cô gái ra khoảng đất trống, xác định tiếng gọi, ngơ ngác nhìn lên đồi. Anh vẫy tay, cô gái nhìn ngần ngừ phía sau rồi chậm rãi đi lên. Khoảng cách thu ngắn dần cho Anh thấy một người con gái như muôn ngàn người con gái lạ chưa bao giờ biết mặt. Cô gái có lẽ bằng tuổi Quyên, tóc xõa dài mặt hồng hào vẻ khoẻ mạnh ẩn hiện phía sau chiếc áo pull vàng quần patte tím sẫm. Điên nhìn chăm chú rồi cười. Cô gái dừng, hỏi vừa đủ nghe âm điệu nhịp nhàng :

— Ông gọi tôi có việc chi ạ ?

— Xin lỗi cô. Điên ngập ngừng — Tôi nhầm cô với một người quen, và Anh tiếp :

— Cô cũng tên Quyên ?

Người con gái mỉm cười lắc đầu, hàm răng trắng, mắt ướt đọng đưa làm Điên thấy thân mật — Anh nhã nhặn mời cô gái ngồi cạnh đám cỏ non mềm mát. Anh lặp lại câu hỏi. Cô gái không trả lời, ngắt một mẩu cỏ ngán bỏ rơi từ trên cao. Gió đưa cơn cỏ xanh tươi rớt là đà trước mặt. Điên nghe mùi thơm của lá cỏ phảng phất và Anh gọi : « Thảo » — Cô bé ngẩng lên, mở to cặp mắt đen tròn (như của Quyên) khe khẽ gật đầu. Và Thảo chỉ Điên ra dấu hỏi tên. Thoáng một ý nghĩ tình nghịch. Điên với tay bóc một miếng vỏ thông — Anh cầm nạy một miếng đất nhỏ vuông vắn—Xong thả lên trên cao cho rơi tự do. Anh không biết mình đã giới thiệu tên bằng cách bắt chước người con gái hay không. Anh nghe Thảo thấp thoáng giọng cười hồn nhiên. Gió

thời mát phe phẩy làm xao cánh lá. Nắng hồng rực rỡ trên suối tóc chảy dài. Diên thủy Thảo thật man dại giữa rừng cây hoang đường. Anh cứ ngỡ đó là Quyên, bóng hình chập chờn ám ảnh làm Anh xao xuyến. Diên gọi:—Này Thảo—Cô gái nhìn chờ đợi. Thật là một tình cờ hi hữu nhỉ? Thảo chỉ cười (nụ cười tươi đỏ như đoá hoa hé nở trong vườn hoa bên dưới) Xem như cô gái không biết, Diên hoa tay giải thích:

— Này nhé, cô với đất là hai thứ không thể tách rời nhau— Cô sông nhờ đất, có đất mới có cô, nếu, Cô gái bật tiếng, ngắt lời.

— Nếu đất không có cô thì chỉ là đám đất vô duyên, khô cằn, xầu xí tro vơ không thể tưởng...

Diên cười to với lời nói có vẻ giận giữ (nhưng đáng yêu làm sao) của cô gái. Anh thấy thật gần gũi với vóc dáng, lối nói, làn môi, mắt ấy. Diên hỏi tiếp.

— Thảo ở đây à?

— Dạ không, ở xa lên nghĩ mát...

— Hiện giờ nhà ở đường nào?

Cô gái với tay bóc những vỏ thông nhỏ và táy máy ngồi sắp những chữ sô. Cỏ xanh non, vỏ thông nâu đen trên nền nổi bật. Diên đọc qua loáng thoáng 47, H.B.T. — Anh suy nghĩ những chữ tắt và nhớ ra con đường ở khá xa phố. Cô bé ra đầu hỏi lại — Diên sắp một chữ và bôn sô: Đ.1515 — Thảo suy nghĩ ngán ngờ — Cô bé làm bầm đường 1515 và đành chịu. Diên cười giải thích:

— Đó là đối với cao độ 1515 mét

— Anh ở trên đối? — Diên gật — với ai?

— Với rừng thông, cỏ cây, đá sỏi và suối nước...

Cô bé có vẻ không tin:

— Sông như thể ngày này tháng nọ chắc buồn lắm?

— Miễn là mình bằng lòng.

— Nhờ cảnh đẹp và nên thơ như Anh tả?

— Cũng một phần nào...

Diên đắm đắm nhìn Thảo, cô bé ngó xuống qua những dây đối mờ nhạt bên kia trông thật mơ mộng. Có lẽ cô bé vẽ trong trí tưởng ngọn đối giá buốt, có một người ngồi âm thầm trò chuyện với

cây cỏ, xung quanh hoa dại nở rộ rập, vài con cá chao lượn dưới ngọn suối mát trong vạt.

— Thảo đi một mình à?

— Dạ không, với anh chị ngồi bên dưới — Và cô bé vội vã đứng lên:

— Chết, Thảo phải về — Anh chị đợi lâu.

Cô bé nhìn Diên gật đầu chào, Anh đứng lên, sóng vai đưa cô bé xuống đối. Gió hình như lớn hơn, trời đang nắng bỗng mờ mờ bởi mây đen kéo ngang vùn vùn. Dường như Thảo nói ngày về để tiếp tục học không còn bao xa. Diên có hứa là sẽ đến thăm trong sáng chủ nhật tới. Thần trí thần thờ, lơ mơ, Anh nghĩ tới Quyên và một lần trượt chân ngã sông soài trên đất. Diên cặm rùng thông thấp, Thảo nói, thôi để Thảo đi một mình, Anh chị chờ gần đây, ven bên con lộ đá. Rồi bóng cô gái thấp thoáng, chập chờn ẩn hiện trong muôn vạt lá thông non xào xạc. Diên đứng nhìn theo và Anh trở gót khi có vài giọt nước đọng gây trên da thịt. Thọc tay vào túi, trở lại đường cũ. Diên thấy mắt mát một cái gì yêu dấu, nhẹ nhàng — Quyên, rồi Thảo những bóng hình thoáng hiện, mờ ảo rồi qua đi đời Anh nhòa nhạt — Trời trở nên đen thẫm, mưa đổ xuống, nhuộm gội thân xác Anh lạnh lùng, hiu hắt. Diên vẫn đi chậm rãi, Anh nghĩ giờ này Thảo đã ướt mem — hay cô bé đã cùng Anh chị lên một chiếc xe ngồi nhìn màn mưa trắng đục, mơ mộng ngọn đối hư ảo. Diên nghĩ mình sẽ tiêu hết buổi chiều chủ nhật này và một tuần lễ dài quanh quẩn. Sáng chủ nhật tới Anh sẽ gặp và có nhiều chuyện để nói với Thảo (đầu chỉ một lần nữa cô bé đã đi khỏi nơi này) — Chân bước trên cỏ đã ngập nước xôn xao, Anh nghĩ đến bữa cơm trưa nóng âm bốc khói, rồi là vào bất kỳ một rạp nào tránh qua thời gian trông rỗng — Khi ra có lẽ đã ngớt mưa (hoặc hết) dạo một vòng phố uống tách café đợi xe đón trở về — Tôi có lẽ lên giường ngủ sớm, hay đầu óc bung rời bởi khói thuốc đưa trí não dật dờ lao đao về một chốn nào, có ngôi nhà với cây trái thơm ngát, có cô bé nhảy hót đùa cợt trong tiếng sóng vang dội ngàn khơi.

HÀ T.

phương mộng cũ

1. Chuyền xe năm giờ mang tôi trở lại
Phở chiều đón tôi cơn mưa ảo mộng
Em đón tôi mắt sầu băng khuôn
Tôi đứng giữa dòng chảy tuôn. Đời sông
Trí nhớ nổ tung

Từ thăm không
Tiếng đội đập của loài chim cánh trắng
Đội đập suốt hồn tôi ngàn năm ngày đại
Viên đá cuội ăn mình
Tôi ăn hình ăn bóng
Giấc mơ cháy đen tiếng vọng
Chuyền xe mang hồn tôi sầu trăm ngả

Tôi trở về không còn ai biết
Tôi trở về bóng tôi vây quanh
Hạt răng em cười viên cuội lăn dốc tôi
Mắt sóng sánh màu chiều bi thiết
Tôi đắm mình giữa chiều bi thiết
Em làm sao biết được
Những bóng đời đi trăm bên tàn xiêu

2. Chuyền xe 5 giờ mang tôi trở lại
Cây xanh lá xanh Hoa cười
Xanh mộng cũ
Vàng mệnh mông
Tôi đứng giữa hai hàng bóng đêm

Tôi bơ vơ bước vội qua thềm
Chân đạp bóng
Hồn loang tình yêu. Rét mướt
Giấc ngủ xanh xao
Chiều bỏ đi biệt tóc lừng hương
Tôi khóc em ?
Em khóc tôi ?
Dòng đời trôi lui từng bước dị thường
Tôi đi rồi mắt em ca hát
Đêm băng khuôn đội vang lời âm nhạc
Ôi tiếng hát loài chim cánh trắng xa xưa

Tôi chiêm bao giấc vô cùng
Một phương trời nhỏ
Trăm vầng trăng soi

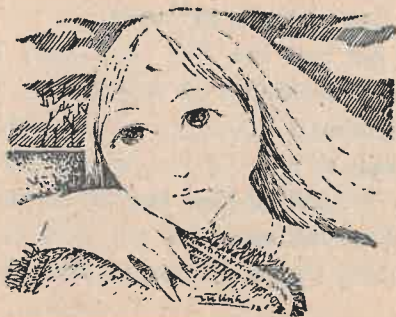
Trăng tan
Mây biệt
Chim bỏ cành tôi. Chiều thể thiết
Chuyền xe 5 giờ mang sầu tôi trở lại
Ngày đi. Đêm biệt dạng
Tim bật máu khô nụ cười tàn phai.

PHẠM CHU SA

11-73



TRỌNG THI



NẮNG TRONG MẮT

Khi các cuộc vui chơi rong ruổi cùng đám bạn bè đã no đầy, thuê thõa, khi sự gặp gỡ lại từng khuôn mặt thân quen, sau nhiều tháng ngày xa ngái, đã lắng xuống cùng nỗi hân hoan ban đầu, thì, một niềm trông vắng mênh mang nào đó, tự dựng thành hình. Và sự thúc hồi, ở một chôn nào xa khuất, bắt phải lấp đầy khoảng trống đó. Có phải đó là lúc tôi nhớ đến An, hình bóng sau cùng và đậm nét nhất, tôi đã quên bằng từ lúc về lại, chôn này. Hay trong một vô tình hời hợt nào đó, Thành nhắc nhở tôi.

«Đã gặp An chưa ? An vẫn nhắc mày luôn đó».

Tôi đã trả lời. «Chưa gặp. Quên rồi».

Nhưng chính lúc đó, lúc tôi trả lời quên rồi đó, thì sự thật lại ngược hẳn. Tôi biết mình đang tự dối trong một thoáng xôn xao. Và An, vẫn là hình bóng mù mờ trong tâm tưởng, bên các cuộc vui khỏa lấp, tự dựng lớn dần lên mãi. Cho đến khi hình bóng đó (An) được phóng lớn, rõ ràng, choán đầy đến quay quắt tôi mới có ý nghĩ gặp lại An.

Phải là tất cả lẽ đó không hay hình bóng An đã, bao giờ cũng chỉ tạm thời lấp đi sau lớp sương mù quên lãng, giờ đã loãng

tan để hiện hẳn ra An. Một An hồng tươi dịu mát, một An nhí nhảnh yêu đời.

Tôi vẫn rất lạ lùng, khi không được nhắc gọi đến, tôi xem rất thường nhưng khi đã có một nhắc nhở, một khơi lại thì đó lại là một quan trọng nhất đời. Và An, lúc này, như một ràng buộc mật thiết gọi tìm đến khiến tôi cứ ân hận trách mình sao có thể quên lãng An vô tình vậy. Tôi, những lúc này, ví như một thứ tro than được cời lên, thêm thất nhiên liệu, cháy bùng. Tôi, những lúc này, như một phi tiễn được phóng vút đi chỉ còn hồi hã tới đích.

Có thể tính tôi kỳ cục như thế mà tôi vẫn chưa mất An, dù đã hai năm nay tôi rất ít gặp nàng. Và dù có gặp cũng chỉ là sự gặp gỡ vội vàng chưa kịp tỏ lộ hết chân tình của một yêu đương gần bó, rồi, rồi biến biệt mất hút. An không giận tôi điều đó, hình như An đã bằng lòng tôi như thế (Điều này tôi chỉ đoán qua những lần gặp gỡ chóng vánh hoặc qua thư từ). Tính An kẻ cũng lạ lắm, không vỗ vập, nồng nàn ở một thứ tình yêu thời thượng hấp tấp thụ hưởng trái lại rất đậm thắm, nhẫn nại (Biết đâu tôi lắm vì An chưa thật lòng yêu tôi cũng nên).

Một lần An nói :

— An ghét sự vỗ vập thái quá. Đó là những cử chỉ bề ngoài nặng phần trình diễn.

Không biết An nói thật, tôi pha trò :

— Và kém phần giáo dục ? Sao An không nói thế luôn ?

— Không giận đâu. An nói chuyện đứng đắn mà.

An chợt im bặt dần đo. Và tôi nín thinh nghe.

— Những cử chỉ đó thường giả dối, cố tình che lấp một toan tính. Như là đốt cháy giai đoạn để đạt tới một mục đích không mấy tốt đẹp (?). Hoặc là cố ý xem thường người mình yêu.

Tôi cười, ngụy biện không chắc chắn lắm :

— Đó chính là lúc yêu thương quá đổi. Cần phải chứng tỏ. Đôi khi, đó là ngôn ngữ tình yêu.

— Nếu chứng tỏ tình yêu có thiếu gì cách tế nhị hơn. Một

mắt nhìn triu mến, một cử chỉ nhẹ nhàng thương yêu hay một lời bao hàm ý nghĩa, chẳng hạn. Và lại ngôn ngữ tình yêu không đồng nghĩa với sự vỗ vập thái quá. An muốn nhân mạnh là thái quá. In ít thì được.

Thường, tôi bao giờ cũng thua An hoặc giả vờ thua An cho xong. Làm sao tôi có thể đổi lại lời nói chuyện hàng hai của nàng được bởi vì An, con gái, có quyền như thế. Và lại tôi cũng cần thua vì, theo một nghĩa nào đó, thua đã là một chiến thắng lớn. Tôi quan niệm chiến thắng không hoàn toàn phải quật ngã, không cho địch thủ cựa quậy nổi. Mà ích gì tôi phải thắng An theo cái nghĩa thông thường để rồi An làm mặt giận hờn suốt cả tuần lễ khiến tôi phải vuốt ve xin lỗi đến mệt, dù đôi khi, trong tình yêu sự vuốt ve xin lỗi đó là một hạnh diện, một điều cần thiết. Và An, tôi tin, trong chiến thắng đó, tôi nhường nhịn, cũng không hoàn toàn mãn nguyện.

Qua lần đó, lờ mờ tôi hiểu được sự bày tỏ ý kiến của An cũng là một nhẹ nhàng ngăn cấm tôi, nếu tôi quá đà, trong lúc yêu nàng quá độ. Và như thế, chúng tôi giữ ở nhau sự thân mật bình thường nhưng thâm cảm.

Vài tháng trước đây, ở một nơi thật xa xôi, tôi nhận từ An một lá thư. Thư An không nồng nàn quá đáng, cũng không xa lạ thêm ra, vẫn một giọng điệu dễ thương An nhắc tôi, nếu có vẻ, đến thăm An. Tuy nhiên, rất mong manh, tôi đã hiểu ra có sự trách móc nhẹ nhàng. Trách sao sự liên lạc giữa tôi và An không đều đặn, liên tục cho nhau. Sự trách móc đó không hoàn toàn quy trách cho tôi. Mà là cả An nữa. Do cả hai. Chính tôi cũng không nghiệm ra tại sao có sự không chừng mực ấy. Phải tự ái chăng. Ừ, có lẽ tự ái đã đóng góp một phần khá quan trọng. ngoài các lý do mơ hồ khác. Bởi vì khi tôi giữ sự liên lạc đều đặn, có khi tới tập thì phía An bỗng lặng im không một hồi âm nào cả. Chắc là An phạt tôi lúc nàng viết cho tôi rất nhiều mà tôi có những lý do (chính đáng với tôi) không thể trả lời An được. Rồi cứ thế khi tôi mỗi mòn chờ đến một thí đến lượt An và lúc đó tôi trả đũa.

Tôi và An chơi trò cút bắt vô tính một cách rất tội tình. Xem ra chúng tôi thật trẻ con và quá nhiều tự ái. Những lúc như thế, ở giá An, tôi tin chắc là An đang mỉm cười. Tôi cả đoán thế tự sự suy xét chính tôi. Tuy nhiên dù lý do gì chúng tôi vẫn không mất hẳn liên lạc của nhau. Và thế là chúng tôi chưa mất nhau, tôi nghĩ (Biết đâu An chưa mất tôi nhưng tôi đã mất An từ lâu rồi. Và những lần An thư cho tôi chỉ là do tình cảm xa xưa còn sót lại như một ửi an dư thừa ? Có thể lắm. Biết đâu được. Nhưng tôi không tin thế, nhất định).

Do lời mời của An kèm địa chỉ nơi An dạy đám trò nhỏ đã khiến tôi kiếm nằng, chiều nay. Ban đầu tôi không thể ngờ An đã là cô giáo hiền dịu và tràn đầy thương yêu từ những trái tim thơ hồng của đám học trò An. Tưởng tượng một An giữa đám trò nhỏ dễ thương có ngộ nghịch có, láu lỉnh có, ngoan hiền có bỗng dưng tôi thương An vô vàn. Thương vô vàn đáng mảnh mai đến tội nghiệp sợ không kham nổi công việc dạy dỗ. Thương vô vàn cho tình tình mềm mỏng sợ lũ bé con nghịch tặc. Dám chừng đã có lúc cô giáo không trị nổi đám trò nhỏ khiến cô giáo phải rầm rức khóc sưng cả mắt. Và tôi cùng thương vô vàn cho An trẻ tuổi đã phải bước vội xuống bon chen cùng cuộc đời. Đời sống vốn phức tạp nhiều rắc rối, dù đó là nghề nghiệp An chọn và chuẩn bị cho mình từ nhỏ.

Những lần hỏi về mơ ước của nhau tôi thường nói lớn lên hẳn tôi chẳng làm được nghề gì gò bó bắt buộc cả. Nếu có một nghề gì đó lang bang, lông bông và lười biếng nhất có lẽ hợp với khả năng dài lưng tồn vãi của tôi. An đã mỉm cười bảo anh có vẻ nghệ sĩ cứ viết báo hoặc viết văn chắc hợp, hay anh chẳng được tích sự gì cả. Hồi đó tôi cũng chưa có một ý niệm gì về nghề viết lách sẽ tự do dễ dàng ra sao nên tôi cứ ầm ừ cho qua chuyện rồi cười bảo «ừ, Anh chẳng được tích sự gì thật. Nhưng anh chỉ giỏi một điều». Ngạc nhiên. Mắt An mở lớn một dấu hỏi. Tôi nói «Đó là điều anh yêu em» An nguyền tôi «vừa thôi nghe ông».

Niềm mơ ước của An ngày đó là lớn lên làm cô giáo dạy một lũ học trò ngây thơ cho nên người. Mơ ước của An đẹp quá, có

ý hướng làm đẹp xã hội nên đã đạt đến niềm ước mơ. Còn tôi, chắc là mơ ước của tôi không ra hồn và ích kỷ quá nên tôi đang ở một vị trí, một hoàn cảnh hết sức gò bó và kỷ luật. Cho hay là đôi khi niềm mơ ước của mình dở tệ và ích kỷ quá nó lại chơi trái mình.

Ngôi trường An dạy nằm ẩn lút giữa khu phố lao động không cách nhà nàg bao nhiêu nhưng ở thành phố san sát nhà cửa, người người đông đặc giành giật nhau từng miếng đất mà ở, mà hít thở thì, một đoạn đường, dù trong con mắt ước lượng được đã là xa lắm, phải trải qua nhiều ngõ ngách hẻm hoi, mới đến. Tuy nhiên không vì thế trường mất đi dáng vẻ hiền từ tỏa ra của một nơi giáo dục trẻ em. Vẫn toát ra sự nghiêm trang đứng đắn như muôn vạn nơi giáo dục khác. Ít ra điều đó là sự phân cách rõ ràng giữa một ngôi trường với một nơi nào khác như một rạp chiếu bóng, một ngôi chợ, chẳng hạn. Xa xa đã có thể nghe được cái sinh hoạt đáng yêu : tiếng học trò ê a, tiếng thước kẻ đập nhau chát và tiếng của một vài thầy cô (lớn phôi) sang sảng giảng bài say sưa.

Tôi bỗng hình dung rất nhanh, như một ví dụ đến bất ngờ An đang mặt đỏ như thoa son, mồ hôi lấm tẩm trên sống mũi dọc dừa thanh tú, đập bàn la mắng lũ trò nhỏ và lũ trò nhỏ nhút tọt nghiệp đang nín khe giương mắt vô tội nhìn cơn thịnh nộ của cô hay rút rề cái găm xuống mặt bàn. Nhưng sau đó, tôi cò xóa nhòa rất nhanh và nhất định rằng An không thể có được cung cách đó, dữ dằn, vì nơi An biểu hiệu cho cái mềm mỏng dịu dàng mà thôi. Và ý nghĩ sau, dẫn tôi đi xa hơn, ao ước được trở lại bé bỏng ngày xưa làm chú bé học trò của An mở mắt thao láo nhìn môi miệng và nhất là đôi mắt đẹp của cô giáo mình mà thích ngắm trong bụng, một cách vô cùng thơ trẻ.

Khi đã được mời vào phòng khách nhìn mông ra sân trường lẫn lộn trong đám những ý nghĩ mông lung, tôi thấy mình bỗng đứng xao xuyến lẫn một chút hồi hộp thú vị trong lần gặp lại này, ở một khung cảnh mới khác những lần tìm đến An, trước đây.

Cái hồi hộp thú vị đó là biết mình đã trưởng thành, đã đang hoảng gặp nhau rất danh chính.

Và cơn nắng hanh hao như cùng đồng lõa đã giảm xuống ở mức thấp so với cường độ nóng ban trưa, bức bối, nung cháy. Những ngọn gió hiu hắt gần suốt một ngày tròn tránh mặt tằm đang dè dặt trở về lao xao đỉnh ngọn một vài cây phượng, cây bả đậu quanh sân trường. Ngồi một mình hút thuốc chờ An và nhìn một vòng cùng khắp để thấy sự nghèo nàn của ngôi trường An dạy. Một bàn gỗ tạp, vài chiếc ghế sơ sài bụi bám giữa một căn phòng quét vôi trắng lâu ngày ngả sang màu ngà vàng vọt, dơ bẩn. Những câu châm ngôn kẻ lâu ngày đã loang lổ nân sơn là một hình ảnh trông đến tội nghiệp. Tuy nhiên cái nghèo nàn của khu xóm lao động, cái tội nghiệp của ngôi trường lại chứa chấp nhiều tâm hồn bao dung nhiệt tâm làm đẹp xã hội. Tôi chắc chắn thế vì trong họ có An và An đã là một chứng minh cụ thể điều tôi tin tưởng.

Gặp An niềm tin tưởng đó lại càng tăng thêm nữa. Ở An, bây giờ, có một dáng dấp là lạ khiến tôi mền phục. An mang đến theo cùng nàg sự tươi mát dịu dàng. Nhận ra tôi An ngạc nhiên và mừng rỡ hiện đầy trong mắt. Chúng tôi chỉ bật thốt lên một tiếng ngắn gọn gọi tên nhau, âm thanh tươi vui như chứa chất được tất cả niềm chân thành cho nhau.

Rồi An nhìn tôi. Tôi nhìn An. Yên lặng. Cả gian phòng như cùng thông cảm phút giây hạnh ngộ này nên cũng im lìm. Nền mát thật sự là cửa linh hồn thì cánh cửa sổ tôi và An đang nói nhiều lắm. Mà toàn lời yêu thương nhưng nhớ. Cuộc nói chuyện lạ lùng này kéo dài ít ra đến cả phút. Ngôn ngữ lúc này đành bất lực. Không hiểu sao có sự cảm động kỳ lạ này nhưng tôi đâu có thì giờ để phân tích nó, tôi chỉ kịp uống lấy nó rất ham hồ mà thôi.

Khác ngày xưa mang cả một trời náo nức với những ước mơ hồng, An bây giờ, dằm thắm hơn, dịu dàng hơn và mắt An cũng buồn hơn. Tất cả, từ An, là một cái đẹp đã hoàn toàn con gái, đã hoàn toàn thiếu nữ.

Phút ngừng ngàng ban đầu qua đi và ngôn ngữ sau một hồi

tê liệt đã lấy lại được tính cách đa dụng của nó, An hỏi tôi:

— Anh mới về ?

Tôi lắc đầu và cần phải thành thật.

— Về lâu rồi. Chẳng tuần nay.

— Vậy mà đến giờ này anh mới kiếm An ? Anh tệ thật.

Lời trách móc nhẹ nhàng làm tôi bồi hồi không ít. Tôi chỉ biết cười trừ.

— Thì hôm nay đến tạ lỗi cùng An đây.

An cười rất nhẹ nhàng. Sung sướng hồng hồng má.

Chúng tôi nói với nhau thật nhiều, sau đó. Và là những thăm hỏi thân thiết, những lo lắng chân thành. Tôi không thể ngờ An lo lắng cho tôi đến như thế. Cho rằng mình hạnh phúc quá đôi, tôi đâm hỏi hận sao mình mê muội đến cùng An quá muộn màng.

Và An bằng một giọng nhỏ nhẹ nói về cuộc sống của nàng đang có, cùng lũ học trò nhỏ hai buổi gặp gỡ. An tự mãn lắm, nhìn An không có vẻ khổ cực như tôi đã lầm tưởng. An có một niềm tin tưởng mãnh liệt toát ra từ miệng kẻ và trong giọng nói đó tôi bắt gặp niềm vui sướng hoàn toàn của nàng. An bảo, hạnh phúc không phải tìm kiếm xa xôi như ảo tưởng mình. Đôi khi hoàn tất bốn phận mình là một nguồn hạnh phúc lớn rồi. Tôi nghe mà mơ hồ tưởng được đâu đây bóng dáng hạnh phúc đang chờn vờn quanh An.

An và tôi thông thả sánh vai nhau ra khỏi trường. Lũ trẻ nhỏ, niềm hạnh phúc của An, ríu rít như chim, gây nên một cảnh huyền ảo dễ thương, thỉnh thoảng một vài em bé vượt lên cúi đầu chào An rất lễ phép «Thưa cô ạ» rồi vụt chạy đi. Tôi cũng nghe loáng thoáng, đâu đó, vài đứa bé khác nhau : «Chồng của cô đó tụi bây». Tôi mỉm cười nhìn An. An ngượng ngùng lảng tránh khiến tôi lây được niềm hạnh phúc, như An.

Khuôn mặt An nhìn nghiêng với nét mũi thẳng và làn môi xinh, thật đẹp. Mắt An long lanh một vài sợi nắng cuối ngày, hồng hào.

TRỌNG THỊ

từ kê tường

dầu chân người đá khuất

Khu phố có nhiều tiệm thuốc bắc. Vào những buổi trưa đi dạy về Tịnh nghe tiếng coong coong lạ tai của nhịp chày đồng giã thuốc của người tàu tóc muối tiêu mặc áo thung mắt luôn hướng ra cửa, trong cái dáng buồn ngủ đến lơ đãng sập sừ. Con đường hình như chỉ vào lúc đó mới có cái nào động ổn ào do đám học trò gây nên. Sau đó, mọi việc đều lắng xuống ở một mức độ trầm tĩnh buồn thiu mặc dù những tiệm thuốc bắc, tiệm chụp hình, các quán cà phê, quán ăn vẫn mở cửa suốt ngày. Các con đường trong khu phố đều trải đá xanh lờm chờm từ lâu đời. Một lớp bụi mỏng về mùa nắng phủ lên, lẫn với lớp lá me tây cánh nhỏ vàng héo nằm chờ những cơn gió để bay lên, dạt qua các mái nhà ngói cũ rêu bám xanh rờn có những chú chim bồ câu ngơ ngác nhìn trời. Một vài tiệm sửa xe gần mấy với đám thợ nhỏ quần áo đầy dầu nhớt cẩu bần rảnh việc ngồi thả khói thuốc say mê trước bàn cờ tướng bày ra trước cửa tiệm. Người quét chợ lùa những nhát chổi trên vỉa hè, thông thả xuống từng câu vọng cổ mùi mẫn nghe như có một ít nước mắt và nỗi xúc động nghẹn ngào.

Cái vở vai làm Tịnh giật mình. Chàng quay lại chạm với nụ cười cổ hữu của Định.

— Vào trong quán uống chút nước. Khát quá.

Tịnh đi ngay. Hai người rẽ ngang đám học trò vào quán. Một vài giọng nói bất ngờ làm Tịnh không kịp phản ứng :

— Thấy ạ.

Những tiếng «thầy ạ» luôn luôn kèm theo với những cái đầu cúi xuống của học trò lúc nào cũng làm Tịnh bồi hồi. Chàng thấy Định gật đầu chào lại rồi đám học trò lướt qua. Tịnh thoáng thấy một cái đầu quay lại, gương mặt rạng rỡ của một nữ sinh với đôi mắt tinh nghịch và giọng nói nhòa trong tiếng cười của đám bạn :

— Ông thầy mới đổi về.

Tịnh bước vào quán trong những ý nghĩ ngộ nghĩnh tiếp theo nhau liên miên trong đầu về cái quận lỵ nhỏ bé này, khu chợ, đám học trò dễ thương ngoan ngoãn và ngôi trường trung học duy nhất chỉ có tới lớp chín.

Định hỏi :

— Thầy thế nào ?

Tịnh cười :

— Cũng dễ chịu.

— Rồi quen đi hết. Trông cậu còn bơ ngỡ như một người đi lạc.

— Thì tôi cũng đi lạc ày chứ khác gì.

Hai giọng cười cất lên, tinh nghịch và vui vẻ. Người chủ tiệm tiến ra, giọng hết sức lịch sự :

— Dạ, hai thầy dùng chi ?

Định quay sang Tịnh giới thiệu :

— À, giới thiệu ông chủ, thấy Tịnh, ông thầy dạy lớp chín vừa mới đổi về.

Người chủ quán tươi cười :

— Dạ, tôi đã biết từ mấy hôm.

— Bây giờ cho cái gì uống chứ ông chủ. Bia có đá không ?

— Dạ có. Lúc sáng mới về chực cây.

Định nheo mắt hỏi Tịnh :

— Bia được không ?

Tịnh đáp :

— Sơ sơ thì được.

Hai chai bia được mang ra. Tịnh nhìn hai cái ly như thấy rõ đôi mắt mình trong hai cục đá đang tan dần thành nước. Định rót bia vào ly và hai người uống một ngụm đầu tiên. Định chăm chú nhìn lơ đãng những bức tranh thủy mặc treo trên bốn bức tường của quán. Buổi trưa quán hoàn toàn vắng khách, không có ai ngoài Tịnh và Định. Những chiếc bàn tròn lớn, bọc nhôm trên mặt, những chiếc ghế ngồi buồn bã chờ đợi dưới cái quạt trần quay chậm chạp không cần thiết trong từng hơi gió thổi lồng vào từ bên ngoài. Người chủ quán ngồi vắt chân ở góc quán chăm chú xem một tờ nhật báo khuất sau một tủ kiềng thỉnh thoảng liếc nhìn Tịnh với một vẻ thân thiện dành cho một người lạ mặt.

— Ở đây không có gì khác hơn là cà phê hủ tiếu. Quán nào cũng như quán nào. Nhưng quán này tương đối khá.

— Sao có vẻ vắng ?

— Buổi trưa. Người ta chỉ ăn sáng vào những lúc còn thật sớm. Khi đó mặt trời chưa lên và trong quán còn để đèn.

— Rồi họ đi đâu ?

— Ai biết được. Nhưng họ là đám lính trong đồn, những người phu xe, những người làm rẫy, buôn bán ở các cửa hàng xung quanh. Và một ít đồng nghiệp của mình.

— Cậu về đây được bao lâu rồi ?

Định nheo mắt như cần phải suy nghĩ một điều quan trọng. Cuối cùng Định cười.

— Khoảng gần ba năm. Không nhớ rõ. Vì về giữa niên khóa thề chân cho một chàng bị động viên bắt ngờ.

Tịnh thích nhất hai hàng me tây chạy dài theo hai bên đường. Những cây me tây già nua cần cỗi nhưng lá vẫn xanh rờn lợp mát cho cả con đường rộng lớn. Thân cây to có đến ba vòng ôm, sù sì mốc xám đứng bên đường như những chiếc bóng bất động và trầm lặng giữa buổi trưa hay trong một đêm trăng sáng thả bóng vàng xuống khắp khu phố. Vào những ngày mưa, hàng me tây đầm đìa dưới những giọt nước kéo dài xuống lớp vỏ trơn trượt như những giọt lệ của những đôi mắt già nua nhá nhem quận thất. Thời tiết ở

đây lẫn lộn vào nhau, những cơn mưa giữa những ngày nắng gắt, và mùa hè chưa tàn những chùm phượng đỏ rực rỡ trong những ngày mưa tới. Tịnh đã không còn ngỡ như Định nói. Tịnh cũng đã yêu quận lỵ này hơn là một tình cảm lơ đãng như chàng đã nói với Định. Một tuần trôi qua, một số ngày mưa và một vài cơn nắng, Tịnh đã tìm thấy ở đó một thứ thời tiết nồng nàn thơm ngái trời buộc lấy chàng, như đám học trò ngoan ngoãn dễ thương kia. Tịnh hình dung ra những buổi sáng, những buổi trưa, những buổi chiều đi giữa bầu áo trắng. Những tiếng cười như chim, những đôi mắt hiền như mực tím. Tịnh quanh quẩn ở đó, công trường, sân chơi đầy xác hoa phượng rụng, dãy lớp, hành lang, và đám lá vàng nhỏ bé thốt bay lên rào rào một cách bất ngờ như một bầy chim sẽ nhấc thấy bóng người.

— Ở đây kẻ ra cũng không xa thành phố bao nhiêu.

Định nói với một hơi khói thả ra chờn vờn gương mặt. Tịnh cười buồn. Thành phố đôi với chàng như một mặt cát nóng bức. Ở đó Tịnh có vô số ngày nhàn rỗi không biết làm gì trước và sau khi ra trường. Những quán cà phê đầy tiếng động và đám người mang trên gương mặt một vẻ sâu thẳm nào đó giữa một buổi sáng ủa nắng hay giữa một buổi chiều đầy mưa. Thành phố bao nhiêu năm ở trong chàng, ăn mòn chàng như một thứ giấm có acide nhẹ. Tịnh đã bỏ lại nó trong một buổi sáng ngồi trên chuyến xe rời bến. Trời hãy còn sớm, một chút sương loãng pha vào dáng những đám mây vương trên một đám nhà cao và khuất xa. Ngôi nhà trọ của chàng bao nhiêu năm được trả lại cho người đàn bà đứng tuổi góa bụa xem Tịnh như em. Chàng chỉ thấy ngậm ngùi một chút khi khóa trái cánh cửa hàng ngày vẫn lui về, hàng đêm vẫn bước qua. Cái khóa nặng, bằng một thứ kim loại sáng bóng, lạnh lạnh trở thành quen thuộc trên lòng bàn tay chàng. Khoảng sân nhỏ, có một cây mận già nua cành lá xum xuê như một cây cổ thụ, mùa bông vẫn phất hương thơm vào phòng chàng. Trên mặt cát ướt, một vài đường bánh xe còn ghi lại và hình như những dấu chân của Phở còn in đậm dưới chân thêm động nước.

Phở, người con gái duy nhất còn tồn tại với Tịnh và nằm yên trong trí nhớ chàng bằng tình yêu của nàng. Nhưng Phở không có thật như mùa hè tưởng tượng ra, mùa thu nghe một chút hơi hám khác lạ từ những cơn gió. Phở chỉ có thật trong tình yêu và là một thứ hạnh phúc nuôi dưỡng hai người bằng ấy những ngày tháng qua đi, trôi mất. Tịnh không hồi hận khi quyết định xa nàng. Những giọt nước mắt khóc cho một tình yêu là những giọt nước mắt chóng tan nhất mặc dù trước đó ai cũng tưởng rằng mình sẽ không sống nổi nếu xa nhau. Phở có nhiều thứ mà người con gái khác không có. Một đời sống vật chất đầy đủ, tình thương của gia đình, chị em. Và một phía tương lai nào đó mà gia đình nàng tin tưởng mặc dù chính Phở một vài lần tỏ vẻ hoài nghi. Đôi với Phở, Tịnh sẽ là một quá khứ. Và quá khứ cũng sẽ chỉ là những cơn gió dạt dào buồn bã chốc lát của mùa thu. Thời tiết chỉ làm người ta xúc động chứ không sống mãi với thời tiết. Quá khứ làm tâm hồn người ta đẹp lên như là một thứ son phấn bảo vệ da mặt người con gái. Quá khứ tồn tại hay biến mất không cần thiết. Vì không ai sống với quá khứ.

— Kẻ ra ở đây mình có được những ngày yên tĩnh.

Định có vẻ thích thú câu nói của mình. Anh ta uống một hơi bia dài, nụ cười tạo một nét đứng đưng như là một cách trấn an Tịnh. Chàng cũng cười :

— Tôi đã chán ngày thành phố.

Cùng với câu nói Tịnh bừng ly nốc cạn phần bia còn lại. Chiếu ly không với cục đá sừng sờ xao động đặt xuống mặt bàn. Tịnh thấy những sợi máu trong người bốc nóng, ánh nắng bên ngoài đường chói với chao đỏ và từng lớp lá me tây bay rào rào với cát bụi.

— Nữa không ?

Định nheo mắt hỏi. Tịnh lắc đầu. Định gọi người chủ quán trả tiền và hứa sẽ ăn sáng vào ngày mai. Người chủ quán vui vẻ cười. Hai người rời quán lúc con đường đã vắng ngắt. Một người bán cà rem đạp xe chờ phía sau cái thùng lớn đang rung chuông thành một chuỗi dài chạy khắp khu phố.

Tịnh nói :

— Uống một chai bia vô thấy ngật ngư. Tôi chỉ đói bụng.
Định cười :

— Cậu phải tập nhậu trệu đê.

Qua tiệm thuốc bắc Tịnh lại nghe được tiếng chày đóng giã thuốc của người Tàu. Nhịp chày đều đặn và vui tai. Tịnh không hiểu làm sao người Tàu chủ tiệm thuốc bắc lại giã chày một cách đều tay như vậy. Âm thanh vừa cổ kính vừa tinh mịch làm không khí mang một khoảng khắc của hồi tưởng nào đó như là một thời thơ ấu của Tịnh. Tiệm chụp hình với một cái tủ kiềng lớn bày phía trước, những tấm hình phóng lớn với những gương mặt tươi cười rạng rỡ. Những người lính đội nón rộng vành, những thiếu nữ. Họ chiếm hầu hết trong số hình trưng bày của tiệm.

Một cành cây vụt rớt xuống, lăn lóc trên mặt đường. Tịnh thích thú đá nó thêm một khoảng về phía trước. Cành cây bị gãy, đen đui khô dòn. Những trái me tây chín đen, cong veo rải rác trên mặt đường thật lạ mắt. Định huýt sáo một bài hát nào đó rất lơ mơ trong trí nhớ Tịnh. Khi về gần tới nhà Định ngừng để nói :

— Dám trễ giờ cơm.

Tịnh dừng lại ngoài thềm, thoáng thấy hai nữ đồng nghiệp của chàng bước lui vào trong. Một người hình như cười với Định, nói một câu gì đó chàng không nghe rõ. Định và Tịnh ở chung một phòng. Hai người kia ở một phòng bên cạnh. Họ có một hành lang chung và vẫn thường nói chuyện với nhau trước cửa của mỗi nhà.

Định cười một tràng dài, nói chuyện lớn và từ bên nhà hai nữ đồng nghiệp về dục Tịnh đi ăn cơm. Chàng thả người trong ghê cảm thấy lười biếng nhưng rồi vẫn đứng dậy ra phía sau rửa mặt.

Trời đột ngột trở lạnh vào những buổi sáng sớm. Tịnh đã thấy Âu mặc chiếc áo len màu tím than trở lại và ném những bước chân ngoài hành lang. Tịnh có cái thú của một ngày nghỉ dạy, trùng với ngày nghỉ của Âu. Nhưng Âu thường dậy sớm, nằng mở đèn ngồi ca hát bên nhà. Tiếng hát của Âu chồm vờn trong giấc ngủ Tịnh cách một bức tường. Chàng trở dậy và nằm im lắng nghe. Tiếng hát không vui không buồn, nhưng Tịnh có cảm tưởng chính tiếng hát ấy làm cho buổi sáng cô đọng lại. Lúc đó Tịnh nhớ đến tiếng chim ngoài cây mận ngôi nhà trọ của chàng ở một thành phố đã xa mờ. Rồi Âu xê dịch trong ngôi nhà chỉ còn lại mình nàng. Âu đi ra hành lang, tiếng chân thập thom mong ngóng. Tịnh thích thú nằm im trong giường, nghe tiếng chân Âu như nghe buổi sáng lành lạnh buổi hồi đã tới mấy hôm nay.

Chiếc áo len màu tím than. Áo dài màu vàng của những sợi nắng vào những buổi chiều tới bên thềm. Hay màu của những chùm ngâu nhỏ bé trong đám lá xanh sau nhà. Âu lúc nào cũng rực rỡ trước mắt Tịnh. Mái tóc dài của nàng, gương mặt trắng mịn ửng hồng vì lạnh, đôi mắt màu nâu đen, một cổ tay có đeo vòng. Âu ca hát trong những lúc vui, lúc buồn. Và nhất là vào những lúc sáng sớm làm Tịnh thấy chàng cô độc trong một thứ hạnh phúc vừa tìm thấy.

Tịnh dậy ra nhà sau rửa mặt. Bầu trời mờ nhạt qua một rừng cây ở hướng sông. Hơi lạnh do đất, cây lá và sương mù u ám un trong trời. Những trận gió mai thổi đùa đám lá trong vườn. Tiếng rung chạy dài, hiu hắt như mùa thu đã chớm. Sau nhà là một khoảng sân lộ thiên, một kiểu nhà trọ chung cho các giáo sư. Tịnh đánh răng và quay mặt sang nhà Âu. Một vài chiếc áo màu phơi trên giầy kẽm làm sáng khoảng không gian bên đó. Phía trước ngôi chợ ồn ào vì đang buổi họp. Tịnh vào thay đồ, mở cửa ra đứng ngoài hành lang nhìn đám người lờ nhờ mua bán. Âu đi ra, hai người cười với nhau.

Tịnh hỏi :

— Cô dậy sớm quá nhỉ ?

Giọng Âu thật nhỏ :

— Họ làm ồn quá ngủ không nổi.

— Họ làm ồn hay không cô vẫn dậy sớm ? Tôi nghe tiếng hát từ trong giấc ngủ.

Âu cười nhẹ. Thoáng một chút ngượng ngùng. Tịnh chỉ khu chợ :

— Tôi thích những buổi chợ đang họp.

— Ý thích kỳ cục.

Tịnh cười :

— Cô ăn sáng chưa ?

— Chưa.

— Tôi mời cô đi ăn sáng.

Âu mở to mắt ngạc nhiên. Có lẽ nàng không ngờ Tịnh nói câu đó. Nhưng Âu cũng có vẻ cảm động, nàng chớp mắt hỏi :

— Ngoài quán hả ?

— Chứ ở đâu nữa.

— Chưa bao giờ ra đó.

Đền phiên Tịnh ngạc nhiên. Nhưng cuối cùng chàng hiểu. Trong những lần đi ra quán với Định, chàng chưa bao giờ nghe Định rủ hai nữ đồng nghiệp đi cùng, mặc dù họ tỏ vẻ hết sức thân mật với nhau. Ở đây, một khu phố nhỏ bé mà mọi người hầu như đã quen mặt hết với nhau, sự hiện diện một vài giáo sư là một cái đích rõ ràng nổi bật nhất.

— Các cô chưa bao giờ ra quán sao ?

— Chưa, và chắc sẽ không bao giờ. Ở đây có một vài điều mà các nữ giáo sư không làm gì khác hơn được.

Tịnh cười lớn.

— Đàn ông cũng bao giờ tự do hơn.

— Mỗi người tự do một cách.

Âu nhìn chàng tỉnh ngộ. Tịnh hỏi :

— Các cô ăn sáng cách nào ?

— Tự làm lấy và ăn trong nhà trước khi tới trường. Hoặc mua từ ngoài chợ về.

— Như vậy cũng có cái thú. Tội tôi không làm được chuyện đó. Cả hai lười như gì, chỉ thích ngồi quán.

— Mấy anh trước người ta nấu ăn như đàn bà.

Tịnh cười dòn:

— Như vậy Âu đã về đây trước Định hả ?

— Gần bốn năm rồi đó anh.

— Cô không xin chuyển về tỉnh sao ?

— Không.

Tịnh âm ừ trong miệng. Chàng sờ túi tìm bao thuốc. Âu bỗng mời :

— Bây giờ Âu mời anh ăn sáng.

Tịnh nghe như có tiếng reo nhỏ trong lòng. Chàng nói :

— Tôi đi mua bao thuốc rồi về ngay.

Tịnh bước xuống những bậc thềm, đi vào khu chợ đông đảo đề sang bên kia phố. Chàng trở về với một bao thuốc mới. Tịnh đánh diêm châm thuốc, chàng hít mạnh một hơi rồi thở ra, cô làm cho thật nhiều khói bay, hương thơm khói thuốc sẽ vào nhà, như là một cách báo hiệu cho Âu biết chàng trở về.

Âu tươi cười chỉ chiếc ghế mời chàng ngồi. Tịnh nhìn quanh căn phòng, tất cả những gì ở đây đều hiện ra với một vẻ mềm mại âm cúng. Thật khác xa với căn phòng của chàng và Định. Âu thoăn thoắt lui tới qua một cánh cửa ngăn với buồng trong. Tịnh ngồi hút thuốc thanh thần lắng nghe những tiếng động thưa dần ngoài khu chợ. Tiếng chuông người đàn ông bán cà rem rung dài khắp phố, tiếng chuông thật trẻ con, đầy vẻ thơ dại của những đôi chân chạy theo phía sau. Căn phòng này, trước đây Tịnh ít khi sang chơi. Chỉ có Định qua thường. Hình như định yêu Quý hay sao. Hai người quyền uyên như một đôi chim sẽ thường đậu trên ông máng kêu tíu tíu những hôm trời mưa xong có một chút nắng hé lên. Nhánh me tây lá xanh rờn là đà trên mái ngói cũ còn thấm nước. Hình ảnh dễ thương khi Tịnh thức dậy vào buổi trưa trước giờ đi dạy.

Phòng có một bộ ghế mây tiếp khách, hai bàn viết cho

hai người kê ở hai khung cửa sổ. Bàn viết của Âu ở cửa sổ góc ra con đường ngang. Khung ảnh nàg ở một góc bàn, trong ảnh Âu tươi cười rạng rỡ với mái tóc dài phủ xuống trước ngực. Tịnh đứng lên đi về phía đó. Chàng cầm khung ảnh lên ngắm nghĩa rồi để lại chỗ cũ. Bàn viết của Âu có thêm một vài cuốn tiểu thuyết dần lên một xấp bàn nhạc ngoài những thứ của lớp học. Xấp bài đang chăm dò, chữ ký của nàng nhỏ bé, kéo dài mềm mại như sợi tơ hồng.

Âu đột ngột đi lên nói trong tiếng cười :

— Cầm lục soạn.

Tịnh quay lại :

— Bức ảnh đẹp quá.

Âu đặt hai đĩa trứng lên bàn, nói nhanh để tránh ngượng ngừng trước lời khen của Tịnh.

— Anh uống cà phê gì ?

Tịnh tròn mắt :

— Có cà phê nữa sao ?

— Cái gì cũng có cả, trừ một thứ : Bia.

Tịnh biết Âu thấy chàng với gương mặt đỏ gay sau khi ở ngoài quán về với Định một vài lần. Quý nói lại lời phê bình của Âu : Anh chàng mới về cũng có vẻ là một người thích uống bia hơn là uống nước. Tịnh muốn nhờ Quý nói lại : Anh chàng chỉ làm bộ như một người buồn rầu thê thôi, chứ yêu đuôi như một người con gái làm sao uống quá hai chai bia. Nhưng Tịnh quên khuấy đi. Cuối cùng rồi phải nhận chịu sự hiểu lầm của Âu, nàng có vẻ không vừa ý với « anh chàng mặt đỏ gay ».

Tịnh giả vờ không để ý gì tới câu châm chọc của Âu. Chỉ cười :

— Cô uống thứ nào cho tôi luôn thứ đó cho tiện.

— Không được. Ý thích của anh nên giữ nguyên.

— Nhưng hôm nay tôi không thích giữ nữa.

— Âu chỉ uống được cà phê sữa.

— Tôi cũng vậy.

Một lúc, hai phin cà phê được mang lên, một hộp sữa chưa

khui. Âu cắt bánh mì, và hai người bắt đầu ăn sáng trong khi đợi cà phê nhỏ đều từng giọt xuống ly. Chuyền xe đồ cuối cùng trong ngày ra tỉnh vừa chạy ngang qua khu chợ với tiếng còi nồn nao mãi một lúc lâu mới không còn nghe thấy nữa.

Tịnh hỏi :

— Cuối tuần cô không về tỉnh sao ?

Âu cười nhẹ :

— Những chuyến đi làm mình buồn buồn. Âu thích ở lại đây vào những ngày nghỉ bên mấy cuốn tiểu thuyết. Và những gì mình tìm thấy được.

— Máy người kia họ về tỉnh hết chứ ?

— Về hết. Cả Định và Quý nữa.

— Như vậy chỉ có tôi và cô ở lại.

— Anh cũng không về nữa sao ?

— Tôi ở đâu cũng vậy thôi.

Âu cười cười, thăm chừng hai cái phin. Khi cà phê chảy hết xuống ly nàng nhờ Tịnh khui hộp sữa rồi cho sữa vào, nàng khuấy đều. Tiếng muỗng chạm vào thành ly canh canh thật vui tai. Tịnh hút tiếp một điều thuốc trong lúc Âu đẩy phần cà phê qua trước mặt chàng. Hai người bắt đầu nhâm nháp cà phê.

— Cà phê không ngon lắm.

Âu e dè nói, nhưng Tịnh thấy cà phê ngon gấp bội phần cà phê ngoài quán.

— Hy vọng cuối tuần này Quý về tỉnh sẽ đem cà phê mời xuống. Hôm đó anh và anh Định đừng ra quán nhé.

Tịnh đùa :

— Ra quán làm gì khi mình sẽ được uống cà phê ngon mà khỏi phải mất tiền.

Hai tấm màn che cửa sổ màu xanh đậm. Nhìn ở phía sau Tịnh đã thấy nắng hé lên một màu vàng hanh. Tiếng động bên ngoài chợ đã thưa hẳn. Có lẽ buổi chợ đã tan. Một lúc Tịnh nghe tiếng chổi quét trên hè đường của người đàn ông với những câu vọng cổ thuộc lòng buồn bã.

Âu nói :

- Chợ đã tan rồi đó. Chỉ bây giờ mới ngồi chấm bài được.
- Người đàn ông quét chợ có những câu vọng cổ buồn quá.
- Ông ta góa vợ đó. Bà vợ chết năm trước khi ra đồng dẫm phải mìn.

Đột nhiên Tịnh nhớ lại những câu vọng cổ của người đàn ông quét chợ. Lúc này ông ta vừa cất giọng. Tiếng ca trầm bổng lên xuống giữa buổi sáng nắng vừa lên. Một chút sương lạnh còn vương mắc đầu đó chắc sẽ phải tan mau. Người đàn ông ca như sắp khóc.

Đám lính trong đồn kéo đi rầm rập ngoài cửa. Tiếng giầy khóa sừng khua lách cách. Một giọng ồn ào cất lên :

— Ca bài khác đi ông ơ.

Rồi hai ba giọng cười chối tai. Người đàn ông vẫn ca tiếp những câu vọng cổ buồn ảo não với nhịp chổi kéo lê trên hè đường. Đám lính kéo đi mất với tiếng chân bò xa dần mặt đường. Họ không trở lại.

Âu nói :

- Hình như là mùa thu.
- Trời trở lạnh đột ngột sau những cơn mưa dầm. Mùa thu cũng chỉ là một mùa tưởng tượng.
- Sông là tưởng tượng hết mà.

Tịnh uống hết cà phê trong ly. Chàng thả khói thuốc bay lên vờn trước mặt. Âu có vẻ thích thú, nàng nhìn chăm chú những sợi khói dần dần biến mất với một chút hương nào đó mơ hồ nghe được.

Có lẽ là cơn mưa cuối cùng trút xuống thành phố. Những con đường sạch bóng với đám lá chết lá tả bay trước mặt Phở. Nàng đạp xe chậm chậm, tự nhiên nàng muốn kéo dài phút giây gặp gỡ giữa nàng và Tịnh. Một tuần lễ trôi qua nhanh chóng quá, nhưng đó là một khoảng thời gian dài của nàng ở Đà Lạt. Nàng đi nghỉ mát với gia đình, mặc dù ở Đà Lạt mùa này cũng nóng

không thua gì Sài gòn. Trời chỉ trở lạnh về buổi chiều và lúc sáng sớm. Một tuần trôi qua nàng gần như đuối hơi, héo úa như một bông hoa bên hồ. Về tới nhà nàng sửa soạn để đi ngay tới nhà trọ của Tịnh với một túi quà chính tay nàng mua trước giờ ra bến xe.

Cơn mưa có vẻ như sẽ trở lại. Trời chỉ tạm ngưng những giọt nước nhưng mây mù vẫn còn đầy nặng khắp thành phố. Phở thích những buổi chiều đạp xe thông dong trước khi tới thăm Tịnh. Chiếc xe đạp nhỏ bé của nàng có lần bị Tịnh chê. Nhưng Phở thích thú vì chiếc giỏ phía trước của nó chiều nay chở được một túi quà nặng. Cái kẹp sách phía sau kẹp được nhiều sách, và chiếc xe êm ái lướt trên đường giữa hơi lạnh của cơn mưa để lại và không khí ẩm ướt của buổi chiều như chính nàng còn ở Đà Lạt. Những vệt mây triu nặng, sương nước trông giống như những đám sương mù. Phở có nhiều chuyện để kể lại cho Tịnh nghe, như là chuyện lúc xe qua đèo nàng mơ màng thấy Tịnh đi trong rừng cây.

Đường vào nhà Tịnh còn đọng những vũng nước. Phở khéo léo lái xe vượt qua mà không một tia nước nào bắn được vào quần áo nàng. Mái tóc vừa gội xong, còn thơm mùi xà phòng thả tung trong gió qua các con đường giờ này lấm tẩm những giọt nước từ trên lá rơi xuống. Cây mạn quen thuộc trước cửa phòng Tịnh. Vương sân cát ướt bằng phẳng như một bãi biển. Cánh cửa khóa làm Phở bối rối. Nàng dựng xe dưới gốc mạn, xách cái túi đan đầy quà Đà Lạt bước vào nhà chị Năm. Tiếng gọi của nàng làm chị Năm vội vã chạy ra.

Nàng chào chị và vội hỏi :

— Anh Tịnh đi vắng hả chị ?

Chị Năm ngạc nhiên :

— Cô không biết sao ?

— Gì chị. Em vừa đi xa về ?

— Vào trong nhà đã.

Phở bước vào. Nàng ngồi xuống ghế. Chị Năm bưng cho

nàng một ly nước lạnh, mấy viên đá nhỏ xao động trong màu thủy tinh trong suốt.

— Cô không có thư gì của Tịnh hết à ?

— Dạ không, em ở Đà Lạt cả tuần nay.

— Cũng không hay Tịnh về dạy ở một quận lỵ xa xôi tí tít nào hết sao ?

Phở chết sững trong ghê. Nàng vẫn đinh ninh Tịnh vẫn còn ở đây cho đến khi nàng đi học lại. Hay ít nhất cũng sau ngày nàng ở Đà Lạt về. Không ngờ Tịnh lại đi sớm. Phở nhìn chiếc giỏ đầy quà nặng dưới tay mà muốn khóc.

— Em chưa hay gì cả. Tịnh không nói.

— Cái cậu này kỳ cục thật.

Chị Năm làm Phở càng bối rối thêm. Nàng hỏi :

— Tịnh không để gì lại cho em sao chị ?

— Không.

— Bao giờ Tịnh về lại ?

— Chị không nghe nói. Cậu ấy đi một cách bất ngờ và hình như có cái gì làm cậu ấy buồn.

Phở có cảm tưởng những giọt nước mắt của nàng sắp trào ra. Nàng biết tình yêu giữa nàng và Tịnh không hứa hẹn một điều gì hết. Gia đình nàng hình như không bằng lòng Tịnh nhưng không nói rõ. Phở cảm thấy như vậy trong những lần Tịnh tới nhà gặp nàng. Nhưng với Phở, nàng không nghĩ gì ngoài tình yêu. Mặc dù Phở biết rồi cũng sẽ không đi tới đâu. Cần gì. Nàng yêu Tịnh, và Tịnh cũng yêu nàng, như thế cũng đã quá đủ để đổi lại những gì buồn thảm xảy ra.

Giọng Phở như sắp vỡ :

— Như vậy Tịnh đã trả nhà lại cho chị ?

Chị Năm gật đầu :

— Nhưng chị sẽ không cho một người nào khác mượn. Căn phòng đó coi như của Tịnh. Thê nào rồi Tịnh cũng trở về chứ. Mùa hè chẳng hạn.

— Tịnh đã lấy hết đồ đi chưa chị ?

— Có lẽ chưa. Hôm đi chị chỉ thấy cậu ấy xách theo một

chiếc va ly thôi. Chắc có lẽ cũng sắp về để mang thêm một ít đồ đạc nữa.

— Chị cho em mượn chìa khóa.

Bây giờ Chị Năm mới nhớ ra. Kể từ hôm Tịnh đi, giao lại chìa khóa cho chị, chưa lần nào chị mở cửa phòng vào. Đôi với chị, Tịnh như là một đứa em. Căn phòng đáng lẽ không một người nào được đặt chân vào vì trước kia chị không hề có ý định cho mượn, nhưng rồi Tịnh đến. Chị cũng không nhớ khoảng thời gian nào, lý do nào. Nhưng người thanh niên có vẻ tro trọi buồn bã kia đã có sẵn một thứ cảm tình nơi chị. Căn phòng cho Tịnh ở từ đó, như một đứa em. Bây giờ Tịnh đột ngột bỏ đi, chị Năm cũng thấy buồn, chị ngại ngần nhìn lại căn phòng mang một vẻ yêu dấu nào đó mà người thân thuộc đã bỏ đi.

Chị Năm đưa chìa khóa cho Phở. Hai người cùng sang phòng Tịnh. Trong lúc Phở tra chìa khóa vào ổ, chị Năm nói :

— Từ hôm đó tới giờ chị cũng chưa vào phòng.

Ổ khóa bật tách một tiếng nhẹ. Phở đẩy cánh cửa. Căn phòng hiện ra trong cái dáng u tối nhạt nhòa của một chiều mưa. Chị Năm định bật đèn, nhưng Phở vội ngăn chị :

— Đừng... Em muốn căn phòng như thế này.

— Tôi quá có thấy rõ gì đâu.

— Nhưng em thấy.

Phở đứng trong bóng tối. Nàng nhìn quanh khắp phòng. Một tuần lễ không có người, căn phòng lạnh như trước đó chưa từng có người ở. Bàn học của Tịnh vẫn còn nguyên. Sách vở trong kệ, ngọn ngang dưới đất. Chiếc giường, mấy cái ghế ngồi nhỏ, bức tranh treo trên tường. Bình hoa trên bàn hết nước đã tàn héo rũ xuống một cách ảo não.

Phở nói :

— Còn nguyên cả, như là Tịnh chưa đi.

Chị Năm thờ dãi ở phía sau. Hình như chị ngồi xuống ghê. Phở đi tới bàn học của Tịnh. Nàng mở chốt cánh cửa sổ, đẩy nhẹ nó ra, nhánh mạn chạm vào cánh cửa sắt xào, một chút ánh sáng theo gió lùa vào phòng. Cái bàn chân quen như chiếc vòng

bạch ngọc nàng đeo ở cổ tay, cái ghế ngồi của Tịnh yêu dấu như chiếc nhẫn bạc. Đồ vật còn nguyên một không khí quyền thuộc cũ. Chỉ thiếu khung ảnh của nàng. Phở lục ngăn kéo, hy vọng tìm được một bức thư, một mẫu giấy nào Tịnh viết để lại cho nàng. Nhưng ngăn kéo lạnh không. Bàn tay Phở như rơi vào thau nước đá. Nàng bàng hoàng lạnh cóng, nổi đờn đau quay quắt như sắp làm nàng rũ xuống.

Phở muốn gọi «Tịnh ơi, Tịnh ơi» nhưng cổ họng nàng nghẹn đi. Nàng cầm một cuốn sách lật nhanh, mong tìm một mảnh giấy nào đó kẹp giữa những giòng chữ bất ngờ như ngày xưa Tịnh thường làm như vậy để gửi cho nàng lúc Tịnh đi vắng. Quyền sách rơi trở lại mặt bàn. Hai bàn tay Phở thừa thãi trông không.

Chị Năm nói như một cách an ủi Phở :

— Thề nào Tịnh cũng trở lại.

Chị nói thêm :

— Đồ đạc còn nguyên. Cậu ấy chưa đi thật đâu.

Nhưng Phở biết Tịnh đã đi thật rồi. Tịnh là một người tự ái, chàng cũng kiêu ngạo như một cái hoa sen trong đầm lầy. Nỗi rạn vỡ ngấm ngấm giữa chàng và gia đình nàng có lẽ cũng lại là nguyên nhân chính để Tịnh xin về một nơi xa. Phở ứa nước mắt, thấy lại những ngày tháng êm đềm của nàng và Tịnh rơi vù đi, qua khỏi tầm tay bằng một hồi tiếc lớn lao đến ngợp hẳn.

Nhánh mạn bị gió làm rung động, những giọt nước nhỏ bé bám vào bàn học, đọng trên bìa một quyển sách. Phở nhớ lại những buổi chiều tối mưa dăng ngoài sân cát. Trong phòng này có một mình nàng ngồi chờ Tịnh. Một bài hát lướt lướt kéo qua khoảng sân từ ngôi nhà bên kia đường gọi cho Phở một niềm hạnh phúc. Những lần đó Tịnh về, niềm vui nở ra trên môi cười của chàng khi thấy Phở ngồi trong ghế, xung quanh là bóng tối của căn phòng không bật đèn. Những buổi chiều như vậy là những buổi chiều của tình yêu. Hai người cảm thấy lên cao nhất, bằng đôi cánh của hạnh phúc tuyệt mù. Bây giờ chắc chắn Tịnh không trở lại. Thành phố ngoài kia vừa mưa xong và cũng đang sửa soạn cho một cơn mưa

khác. Sau cơn mưa này thành phố sẽ sang mùa. Bài hát quen thuộc ngọt ướn như một thứ kỷ niệm lướt lướt kéo qua khoảng sân tới phòng Tịnh như những buổi chiều nào. Nhưng buổi chiều hôm nay đã khác. Phở bàng hoàng nghĩ như vậy với những giọt nước mắt.

Chị Năm hình như bỏ về phòng chị. Phở tưởng mình sẽ phải khóc mù mắt trên chiếc giường lạnh giá của Tịnh. Nàng tới ngồi xuống mép giường, bàn tay sờ lên chiếc gối như rơi vào khoảng không. Phở muốn ở mãi trong căn phòng này. Nàng muốn chết. Những giọt nước mắt làm cay mắt nàng. Tại sao Tịnh đi im lặng, không để lại một vài chữ cho nàng. Tịnh tàn ác và hờ hững như một cánh chim đã bay qua mặt biển.

Một lúc lâu chị Năm hiện ra ở cửa phòng. Cái bóng của chị choán lấy một khoảng ánh sáng tàn tạ của ngày còn soi được vào phòng. Phở nói như trong một cơn mơ :

— Làm sao gặp Tịnh bây giờ chị ?

Chị Năm bước tới công tắc bật đèn. Ngọn đèn bừng sáng soi rõ căn phòng. Chị ngồi xuống ghế nói :

— Thề nào Tịnh cũng sẽ trở lại. Tịnh chưa đi thật đâu.

— Tịnh đi thật rồi.

Phở đứng dậy, nàng loanh quanh trong phòng, đưa tay sờ lên những đồ vật mà tưởng chừng sự thân thuộc chưa phải trên đó. Cuối cùng Phở dừng lại trước bàn nước, nàng cầm một nhánh hoa lên. Phở run rẩy nghĩ rằng tình yêu giữa nàng và Tịnh cũng như nhánh hoa tàn héo này.

Trời tối mờ mờ bên ngoài. Cây mạn xao xác vì những cơn gió. Phở giật mình khi nhìn đồng hồ. Nàng chỉ xin đi một chốc và hứa sẽ về trước bữa cơm tối. Phở hỏi chị Năm :

— Tịnh cũng không nói với chị là sẽ về sao ?

Chị Năm lắc đầu, buồn thông :

— Không.

— Như vậy Tịnh đã đi thật rồi.

Phở bước lại chỗ công tắc, sau một tiếng tách khô khan, căn phòng trở lại với bóng tối. Chợt nhớ cánh cửa sổ chưa đóng, Phở định đi đóng lại nhưng không hiểu sao nàng để nguyên như vậy. Hai người bước ra khỏi phòng. Phở khóa cửa lại. Nàng đưa trả chìa khóa cho chị Năm.

— Quà của anh Tịnh, bây giờ anh đã đi coi như em mang biếu chị.

Chị Năm bùi ngùi nói :

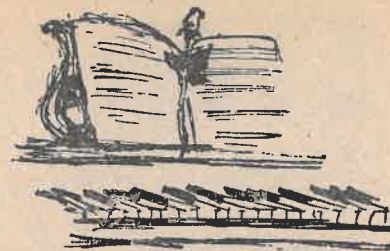
— Em không nhấn gì cho Tịnh sao. Biết đâu Tịnh sẽ trở lại.

— Anh Tịnh đi thật rồi.

Phở bước xuống thêm, tới dưới gốc mận dắt chiếc xe đạp của nàng ra khoảng sân. Những dấu chân của ai còn in trên cát ? Phở cúi xuống nhìn nhưng không thấy rõ, không biết là dấu chân của nàng hay dấu chân của Tịnh.

Ra tới đường, trận mưa ào xuống. Phở vẫn đạp xe đi luôn không buồn tìm chỗ trú. Gương mặt Phở đầm đìa nước, nàng biết trận mưa cuối cùng trong chiều nay để sáng mai thành phở bắt đầu sang mùa. Một mùa thu tưởng tượng nào đó.

TỪ KÈ TƯỜNG



phạm đình hiếu • môi và môi

đợi

*môi thơm em ngậm tình thơm
cắn ra từng mảnh em đem côi lòng
mai kia tìm trở đây bông
gọi môi anh đã ngóng trông một thời*

và...

*bắt ngờ, ô, thật bắt ngờ
tự dưng em đến từ mờ mịt xưa
em hôn ta giữa buổi trưa
ta hôn em ngập hôn vừa nỗi đau*

thề là

*bỗng nhiên em lại lạnh căm
rời môi tình tự chầm chầm bỏ đi
ta ngơ ngẩn bước chìm đi
hương môi còn ngát là khi yêu lòng*

thật lạ

*Tôi về ta ngủ mỗi ta
vành môi còn ngọt thề là yêu nhau
em trao ta nụ hôn đầu
ta trao em chút nhiệm mầu môi hôn*



BUỔI SÁNG TRONG VƯỜN HOA

phạm văn bình

Qua khỏi cây cầu nhỏ, xuống hết con dốc, Huy giảm tốc lực chiếc xe gắn máy nói với ra phía sau :

— Tao hỏi mày một lần chót, mày xuống phở cùng tao với nhiều tiền mực hấp dẫn của buổi sáng chúa nhật đang chờ đợi hay vẫn chôn thân trong ngôi vườn thâm u cây cao bóng rợp như mọi lần ?

Huy đạp thắng cho xe ngừng hẳn, tiếng máy vẫn nổ đều, âm vang trong buổi sáng tịch mịch còn ẩm sương. Thụy xuống xe, vỗ vào lưng bạn.

— Cám ơn lòng tốt của mày, hôm nay tao lỡ hẹn đến giải giùm bài toán cho cô bé.

Huy khoanh hai tay trước ngực, đáng điệu mơ màng điều cợt.

— Giải đề toán, giảng bài luận rồi gì nữa, nhìn em khi hoa lung linh nở trong vườn và đêm về tương tư đôi mắt sáng như hai vì sao. Ha ha ! Sao tao thầy ái tình của mày nó lắm cảm và sắc mùi *Tự lực văn đoàn* quá.

— Mỗi chúng ta có cái nhìn khác nhau về đời sống. Thôi mày đi đi kéo phí mất buổi sáng chúa nhật đẹp trời.

Người bạn đặt hai tay lên ghi đồng :

— Chứ bộ chuẩn ra khỏi trại rồi bỏ công đứng triết lý với

vấn với mày hoài sao. Thôi bỏ đồng đây, mặc xác con chết ngộp trong vũng lầy tình yêu. Gửi lời thăm cô bé tóc tiên.

Tiếng máy rồ lên giận dữ và trong thoáng chốc chiếc xe lao nhanh về phía trước. Thụy mỉm cười nhìn theo làn khói trắng kéo thành một vệt dài, nổi bật trên đám cỏ xanh. Tánh tình thảnh thơi lúc nào cũng ồn ào, đùa cợt trước mọi vấn đề, kể cả tình yêu, tin ngưỡng và cái chết. Chàng còn nhớ một đêm Huy nhậu say bỏ cả phiên gác, hôm sau bị phạt Huy thân nhiên vác viên đá lớn, đầu cạo trọc, mắt lim dim như đang nhập thiền, dưới chân treo lủng lẳng một tấm giấy bìa cứng viết nguệch ngoạc bốn chữ «Mạc Huy Thiền Sư». Với một bề ngoài khua động như thế ai biết được những tình cảm chôn chặt, dấu kín bên trong như những mạch nước ngầm róc rách dưới triền đá, dạt dào giữa lòng đất thâm sâu.

Mặt trời lên làm tan dần những giọt sương long lanh trên hoa cỏ. Thụy đi dọc theo lối đường, qua hết bức thành gạch cũ kỹ bám đầy rêu xanh. Chàng tản ngán một lát trước khi đưa tay đẩy cánh cửa gỗ nặng nề, bước chân lảo xạo trên con đường dẫn vào chiếc sân rộng trải đầy cuội trắng, hai bên rợp bóng hoa sứ và những bụi hồng nhung, hồng vàng thoang thoang đưa hương theo gió sớm. Thụy cảm thấy dễ chịu, thanh thản khi bước vào trong thế giới quen thuộc và kỳ diệu này. Bao giờ cũng thế, lạc vào khu vườn hoa với những phiền toái, hạn hẹp những cái nhìn cú vọ, lạnh lùng và sắc bén như dao, những quan niệm, định kiến và tôn ti phủ thành từng lớp rêu dày trong tâm hồn. Đi vào vùng không gian tâm đắm mùi thảo mộc nồng nàn và hương hoa nở theo mùa lắm lúc Thụy quên mất gốc gác của mình, nơi chàng vừa rời bỏ, chiếc đôn cheo leo nằm trên ngọn đồi heo hút, những cuộn kềm gai rí rết và ánh hỏa châu chập choạng, lơ lửng hăng đêm.

Con chó Nhật lông xù đang nằm lim dim mơ màng, nghe tiếng động giật mình chồm lên định sửa nhưng nhận ra người quen nên ngoắt đuôi lia lịa. Chàng vỗ lên đầu nó hỏi: Mi nò, công chúa lại đi lễ nhà thờ rồi phải không ? Mi nò không trả lời, tiếp tục vẫy đuôi rồi bắt thần phóng đuổi theo một cánh bướm sắc sỡ từ đâu bay lại thơ thẩn trên mây đóa hoa lài.

Thụy bước vào phòng khách. U già đang cúi húi chùi nền nhà lát gạch hoa đơn đã khi trông thấy chàng.

— Chào cậu Thụy, mời cậu ngồi chơi. Bà và cô cháu bận đi lễ.

Thụy ngồi vào chiếc ghế sa lông bọc da nâu thẫm, tự nhiên như người trong nhà. Lau chùi xong u già xuống bếp, chắc là để nhóm lửa nấu nước, chàng nghe tiếng ly tách khua vang. Thụy ngả mình vào lòng ghế êm ái, lấy thuốc châm hút. Ngụm khói đầu tiên trong ngày nhả ra âm cúng, mang theo chút ngầy ngật, xao xuyến và sự bình yên thân thuộc.

Phòng khách quét vôi màu hồng, rèm cửa xanh dịu dàng, bức sáo trúc khua động tiếng nhạc mỗi lần cơn gió lướt ngang qua và ngoài kia, những nụ hoa bưng nở trong nắng ấm, đàn chim sẽ ríu rít dưới mái hiên hoặc tranh nhau những trái khế chín vàng, thỉnh thoảng đôi chim sáo từ đâu sẽ xuống trên cành nhãn cất tiếng líu lo rồi lại vụt bay đi, mất hút trong trời xanh. Ánh nắng buổi sáng xuyên qua cửa sổ, soi rõ những đồ vật trong phòng. Đằng sau lọ hoa hồng còn tươi và khung ảnh Lan Hương, khuôn mặt nghiêng nghiêng, miệng cười tươi hơi hé ra để lộ chiếc răng khềnh duyên dáng, mắt trong sáng tinh nghịch nhìn xuống con mèo bằng bông ôm trên tay. Tóc cô bé cắt ngắn kiểu búp bê Nhật bản, cột thành hai cái bím, thắt nơ hồng. Trên tường cạnh chiếc dù hoa và mây cái nón màu treo một khung hình lớn, ảnh chụp cách đây năm sáu năm, nước thuốc đã trở màu, hơi ố. Lan Hương bé xíu, chạy tung tăng trước bố mẹ, chiếc Jupe xếp lát chả phất phới gió trên đôi mái tóc thổi dạt ra đằng sau. Bà mẹ mặc áo dài sọc hoa, tà áo bay lượn trông giống đuôi một cánh diều giấy, khuôn mặt đẹp phúc hậu, hạnh phúc thấp thoáng đó đây, bà đi cạnh người chồng mặc quần phục, chừng là một sĩ quan cao cấp, đầu đội kết và dáng đi chừng chạc, oai nghiêm. Ngoai cảnh ngọn đôi cỏ xanh, bên dưới lờm chờm những ghềnh đá, một con suối ào ạt chảy qua, tung bọt trắng xóa. Cuối bức ảnh hiện mờ mờ ngôi nhà sàn lục giác làm bằng tranh và tre rừng, cây cầu gỗ vắt ngang giòng suối và hai con ngựa ung dung đứng gặm cỏ.

Có tiếng cười nói dưới sân vọng lại. Bức sáo tre chao động, nhạc khua cuồng quít và tiếng kêu mừng rỡ: «Ê ! Chú Thụy».

Mi nô xuất hiện trước tiên rồi đến Lan Hương, mặc Jupe thắt nơ hồng, người mẹ đi sau hết, áo dài và khăn voan đen. Thụy đứng lên, từ tốn :

— Chào bà, chào cô Lan Hương.

Cô bé nháy mắt mỉm cười rồi vòng tay đáp lễ.

— Không dám ạ, kính chào ông chiến sĩ.

Bà mẹ mắng yêu con :

— Cái con bé này, bộ chú ấy đền cho mày dớn hay sao. Có vào trong thay quần áo đi không, còn ăn sáng nữa.

Lan Hương chạy biến vào buồng trong, một điệu hát nhẹ nhàng vui tươi cất lên.

Bữa điểm tâm được dọn trên mặt bàn đá xanh, lăm lăm những hạt trắng và đỏ, bên dưới giàn hoa lý. Sữa tươi, cà phê, bánh mì phết bơ và một bình trà cúc. Bà mẹ cầm bình cà phê định rót vào chiếc tách tráng men bằng sứ đặt trước mặt Thụy, chàng nói :

— Cám ơn bà, hồi sáng cháu đã dùng rồi.

— Dùng rồi dùng nữa đã sao. Hồi trước ông ấy có dịp về nhà, tôi vẫn dành nhiều thì giờ ưu tiên lo việc ăn uống cho ông ấy. Cũng là nhà binh chắc chú hiểu câu ông ấy thường nói đùa «Hãy ăn trong trường hợp nào ăn được».

Thụy nhìn người đàn bà đôi diện.

— Vì làm lúc thức ăn dọn trước mặt, muốn ăn vẫn không thể ăn được.

Người mẹ mỉm cười, nụ cười hiền hoi Thụy ít khi nhìn thấy trên chiếc miệng xinh xắn của bà.

— Hẳn nhiên nó không nằm trong trường hợp này.

Cuối cùng chàng phải cầm một lát bánh mì, rắc thêm ít đường lên lớp bơ phết sẵn trong cái nhìn thẳng thê của người đàn bà. Cô bé nãy giờ bận hớp từng ngụm sữa tươi, dáng điệu chậm rãi như một con mèo, im lặng nghe mẩu đôi thoại giữa hai người, bắt đầu lên tiếng.

— Mẹ kỳ ghê, lúc nào cũng bắt người cùng bàn ăn uống thật nhiều. Ngày trước thì mẹ ép ba. Dùng nhiều đi anh, những thứ này trong núi trong rừng làm gì có. Đền phiên con không ở trong rừng mẹ lại lý luận cách khác : Ăn nhiều đi con, chóng lớn vào y khoa nổi nghiệp bỏ, sữa tươi này tốt lắm, lông mi con sẽ cong vút diễm kiều và đôi mắt trong sáng như lệ ngân.

Đôi mắt người đàn bà chợt sụp xuống, tôi sẫm, ánh mây buồn bã nào lang thang vừa đậu lại. Thụy biết bà đang cố nén tiếng thở dài xuống lồng ngực, nén xuống tận cùng thâm tâm hỗn. Nhưng đá sỏi, bùn non chìm khuất dưới đáy hồ đời sống và bên trên bập bềnh những cánh hoa vẩn vô tình nở.

Bữa ăn sáng lặng lẽ trôi qua, Thụy với tay lấy bình trà rót đầy hai ly cho người mẹ và mình một ly, quay sang hỏi cô bé :

— Lan Hương dùng một lá trà cúc nhé ?

Cô bé mím môi, nũng nịu nhìn người đàn bà :

— Thôi chú, cháu phải dùng nước cam vắt cho vừa lòng mẹ.

Người đàn bà đặt tay lên vai con gái:

— Thói quen xa xỉ nhưng cần thiết cho sức khỏe và làn da mịn màng của con.

Thụy thả mấy lát cam vào trong ly trà, thêm đường và lấy muỗng quấy đều. Mây bông cúc vàng quay tròn rồi nổi bập bềnh xoè cánh chạy đuổi nhau, cảnh tượng giống hết một ngày thả hoa trên một khúc sông nào đó của quê hương. Không biết từ một góc nào, tiếng nhạc văng lại dlu dặt, âm thanh chia đều và nhảy múa khắp những bụi hoa, khóm lá trong vườn. Một hòa tấu khúc cổ điển không nhớ tên nhưng tác giả và giàn nhạc (thể hiện qua âm thanh và tiết tấu) đủ sức lôi cuốn người nghe vào thế giới họ muốn diễn đạt : Một miền quê thanh bình nước Ý vào lúc rạng đông, tiếng chim líu lo đánh thức bình minh trên cánh quạt các nhà máy xay lúa khổng lồ chuyển động nhờ sức gió, tiếng nói cười vui vẻ của đám nông phu đánh xe ra đồng làm việc.

Nhạc bỗng ngưng bật và Lan Hương từ trong cửa sổ phòng khách nói vọng ra :

— Xin lỗi quý vị, nghe mãi nhạc cổ điển chán quá, để Hương cho chạy mấy đĩa thời trang mới mua tuần rồi.

Người đàn bà nhìn Thụy phân trần :

— Tánh cháu thật thương vậy đó, vào những đêm trăng lại nhất định để «Valse» và bắt tôi chỉ về luân vũ. Hồi mới một tuổi cháu đã khó rồi, đúng là khổ trong bụng mẹ khó ra, mỗi lần bú sữa cháu khóc ầm lên, nhà tôi phải thuê bác xích lô đạp ba bốn đường phố cháu mới uống hết bình sữa. Biết chiều con hoài nó sẽ hư nhưng tôi không nỡ gắt gồng với con, nhất là sau thời kỳ ông ấy bận công tác phải đi hoài.

Sau câu nói hai người rơi hẫng vào sự im lặng ngọt ngào. Một tình trạng không ai muốn tìm đến, chạm mặt hoặc du mình vào. Sông giữa thời đại khó khăn này nhiều lúc chúng ta phải biết đánh lừa, đánh lừa kẻ khác và tự đánh lừa mình, tìm kiếm sự bình yên thoáng chốc và những ảo tưởng, những chiếc phao mục nát không đủ sức đưa đẩy các thủy thủ đắm tàu nổi lên trên mặt biển mênh mông sóng gió.

Cô bé bước ra tự hồi nào, khoanh tay nhìn hai người.

— *Giê su, Ma ri a!* Bộ mẹ và chú Thụy sửa soạn dự thánh lễ trong nhà thờ đó hay sao.

Chuông đồng hồ thông thả điểm chín tiếng, người mẹ vội vàng đứng dậy.

— Lan Hương kêu xe dùm mẹ, mẹ lên nhà bác Cả, (bà quay sang phía Thụy) chú Thụy ngồi chơi, trưa nay mời chú ở lại dùng cơm cho vui, có món canh mướp đắng nấu cua gạch chú vẫn thích.

— Cám ơn bà, chắc cháu phải về đồn xem thử có việc gì không.

Hai mẹ con tiến ra phía cổng. Cô bé đi trước, tung tăng nhảy chân sáo, hai chiếc nơ hồng cột tóc chao động như đôi bướm đang bay lượn. Thụy mỉm cười vu vơ và cảm thấy sương khói hạnh phúc lảng đàng đâu đây.

U già cũng xách giỏ đi chợ, ngang qua Thụy u nói :

— Hôm nay mời cậu Thụy ở lại dùng cơm với canh của mướp đắng.

— Hẹn u hôm nào có phép cháu sẽ ăn hết nồi canh.

— Nhưng bữa nào trăng sáng, cua óp không ngon.

Thụy cảm động. Trong gia đình này mọi người đều đề tâm săn sóc và dành nhiều cảm tình đặc biệt cho chàng, từ người mẹ, cô bé đến u già. Nguyên có nào ? Chàng đã tần ngần đặt câu hỏi vào những đêm trở trăn không ngủ được, lúc ngồi trên đồi cao nhìn lên hàng ngàn vì sao lóng lánh khắp bầu trời. Hay sự hiện diện của chàng trong căn nhà này đã mang đến chút bóng dáng và hơi hướm của người đàn ông đã từ lâu vắng mặt, thứ bóng nắng tươi sáng chọt hừng lên giữa chuỗi ngày tháng mùa đông đặng đặng và buồn bã.

Hai bàn tay mềm mại bịt chặt lấy mắt chàng, thoang thoảng hương hoa hồng.

— Lại đang trầm tư phải không ông tượng đá ?

— Vâng, trầm tư về hương thơm một loài hoa.

— Hoa gì ?

— Lan.

Cô bé bỏ tay ra, cười ròn rã, hàm răng đều đặn óng ánh nắng mai.

— Chú nói xạo, có ma mới tin nỗi lời chú.

Chàng nghiêm nét mặt :

— Thật đó, ai nói láo có tội.

Cô bé vẫn lắc đầu.

— Lại xạo nữa, lỡ phạm tội thứ sáu đi xưng sẽ hết ngay.

Rồi cô bé phá ra cười thích thú như vừa khám phá điều gì mới mẻ.

— Ờ, mà chú đâu có đạo, chú sẽ sa xuống hỏa ngục sau khi chết.

Thụy cũng không vừa :

— Không sao, vì lúc sống chú đã ở trong địa ngục trần gian

có thật. Và lại nếu phải sa xuống dưới ấy chú sẽ tìm cách tán tỉnh con gái ông Lu-xi-phe, kẻ canh giữ cửa địa ngục. Chắc ông già khó tính đó thấy chẳng lợi lộc gì cho một kẻ gàn bướng như chú ở gần đám con gái của mình, ông đuổi chú lên thiên đàng là cái chắc.

Đang tươi cười Lan Hương bỗng xịu mặt xuống. Sự hờn dỗi hiện rõ trên đôi môi mím cong và cái nhìn trách móc ném về phía chàng. Cuối cùng Thụy đành phải chịu thua, làm lành với cô bé :

— Nếu bảo có tội cháu không tin chú xin thể khác vậy. Kể nào nói láo cho ma rà nó bắt.

Lan Hương vẫn ngúng nguẩy, rướm rướm nước mắt.

— Nhưng đồn chú trên đồi cao, đâu có sông để ma rà kéo chân chú.

Người lính thành thật :

— Không có sông nhưng có suối, bộ ma không sông được trong suối à, chúng ở khắp mọi nơi như Chúa vậy. Bộ cháu quên mất câu hỏi giáo lý căn bản rồi sao «Hỏi Đức Chúa trời ở khắp mọi nơi có sao ta xem mà chẳng thấy».

Cô bé tươi cười trở lại :

— Chú tài ghê, mà ai dạy chú câu đó vậy ?

Chàng định nói «tình yêu» nhưng nghĩ sao lại thôi, nghiêm trang bảo cô bé :

— Thôi lầy vớ ra học, nhớ mang thêm cây roi mây.

— Cháu không sợ đâu, hôm nay mẹ đi vắng chú đâu bắt nạt được cháu.

Bài học bắt đầu trong vườn cây. Những định lý, định đề, góc vuông, góc nhọn, cạnh huyền, cạnh thẳng, các giả thuyết được nêu ra để đi đến kết đề, đáp số của bài toán hình học. Thiều nữ chăm chú lắng nghe, mắt tròn xoe tựa hai viên bi, tay khoanh lại để trên bàn, đúng đáng điệu của học trò ngoan trong lớp, thỉnh thoảng cầm bút ghi chép vội vàng vào cuốn vở nháp, gật gù lãnh hội hoặc dẫn đo suy nghĩ trước một ngõ cụt và giả thuyết vừa dẫn vào, Thụy và cô bé

lại quay trở ra, tìm con đường mới. Thụy cũng bị lôi cuốn bởi những lời giảng đầy nhiệt tình của mình. Chàng say sưa sòng lại bầu không khí lớp học của mấy năm về trước, khi mỗi sáng mỗi chiều tay chàng vướng đầy bụi phấn, đứng trên bục cao, tiếng nói vang lên giữa lớp học. Bên dưới đám học trò yên lặng, chăm chú lắng nghe và ngôn ngữ như một cơn gió huyền nhiệm thổi tung các cánh cửa tối tăm, một giọng xuôi cuốn cuộn băng qua những ngõ ngách thâm u làm tràn lan những ý niệm, truyền đạt các kiến thức.

Thụy kết thúc bài học sau khi cô bé đóng khung đáp sò trên trang giấy chẳng chịt những hình vẽ, các con số. Ông thầy thấy khô cổ và trên khuôn mặt xinh xắn của cô học trò lấm tấm vài giọt mồ hôi.

Lan Hương quàng bút, xếp tập vở đứng lên :

— Thôi vậy đủ rồi chú, mình dạo chơi một vòng trong vườn cho mát, cháu thấy nực quá.

Hai người chậm rãi đi dưới tàng cây xanh, ngang qua các bụi hồng, khóm lải nở những chùm hoa trắng muốt, hương hoa thoang thoang quện lẫn trong gió. Cô bé chỉ một bụi hồng vàng :

— Chú biết không cây hồng này ba mẹ cháu mang từ Đà Lạt về trồng đó, cũng năm sáu năm nay rồi.

— Chắc hồi đó Lan Hương còn bé xíu, tóc búp bê nhạt bần, mặc chiếc Jupe lát chạ xanh phất phới gió trên đồi.

— Ê, cháu không thích chú nhìn trộm cháu vậy đâu.

— Chú đâu có nhìn trộm, chỉ ngắm hình cháu thôi.

Cô bé ngắt một đóa hồng đưa lên trong ánh nắng rực rỡ.

— Hoa đẹp ghê chú hi, cháu thích mấy cánh màu vàng tươi của nó ghê, ngắm hoài không chán. Nếu chú thích chiết một cành lên chỗ chú ở mà trồng.

Chàng gõ gõ cán ồng vỗ lên một thân cây vỏ sù sì :

— Thôi cháu, hoa đẹp thế này mà phải nằm cạnh mấy khoanh kẽm gai rì sét trông thảm quá.

— Hay chú mang về nhà trồng, khi nào về phép tha hồ ngắm.

Giọng người con trai bỗng chùng xuống :

— Chú không có nhà.

Thiếu nữ tròn mắt ngạc nhiên :

— Vậy ai nuôi chú lớn lên trước khi vào lính ?

Khói thuốc tỏa ra làm chìm khuất khuôn mặt người lính và tiếng nói mơ hồ như vọng lại từ một dĩ vãng u tối nào.

— Viện cô nhi.

Cánh hoa rơi xuống mặt ghê đá nơi hai người đang ngồi, cô bé đặt bàn tay mềm mại lên cánh tay sạm nắng của người lính.

— Cháu xin lỗi, vô tình gọi chuyện buồn của chú.

— Cháu không có lỗi gì hết.

Thụy nhặt cánh hoa cài lên mái tóc óng mượt của cô bé, chàng áp hai bàn tay lên làn má mịn màng và lần đầu tiên chàng gọi tên thiếu nữ.

— Lan Hương ! kể ra mẹ thật có lý, nhờ uống nhiều cam vắt và sữa tươi.

Rèm mi cong của thiếu nữ từ từ hạ xuống, khép chặt bầu trời xanh thẳm hạ, đôi môi cô bé hé mở và chàng nghe tiếng hót của con chim sơn ca.

— Chú Thụy !

PHẠM VĂN BÌNH



đón nh. tan học

Trăm con sóng vỗ trên đường
Lặng nghe tiếng dội mùa sương rồi về
Vẫn dài đuôi tóc lê thê
Tiều thư bước nhỏ bên lẽ bóng cây

NGUYỄN TÂM THƯƠNG

trăng sao ngậm ngủi

Xưa em làm kiếp lá vàng
Rong chơi một thưở trên ngàn suối tương
Thu rơi nửa bóng trên đường
Qua bờ sông vắng một vườn mù sa
Em về bóng ngả nương cà
Trời xanh vừa đủ hái tà áo xanh
Chim thôi ngừng khóc đầu cành
Trên cây có tiếng vàng anh hót mời
Ru em tiếng hát tuôn rơi
Nghe từ đất lạ có hơi ngọt ngào
Thương nhau về giữa chiêm bao
Yêu nhau để lại trăng sao ngậm ngủi

HUỲNH THỊ TRÂM

hương mùa

Dắm trên lối cũ lá vàng
Nghe mùa thu tới rộn ràng bước chân
Heo may tháng tám bàng khuâng
Theo ta chừng cũng bàng hoàng niềm xưa
Tìm nhau ngậm chút hương mùa
Giọt sương thuở ấy đời vừa nỗi đau
Nhấn ô thước bắc nhịp cầu
Ôm màu trắng cũ thiên thu đợi chờ
Cung tiền đàn vọng ơ hồ
Khúc Nghê thường lạnh đôi bờ tịch liêu
Nghe chẳng tháng tám mưa chiều
Người xa xôi quá hắt hiu cõi lòng
Nghe chẳng cánh lá thu vàng
Ôm tình chết dưới bóng hoàng hôn lên.

NGUYỄN TÂN SĨ

quay lưng

Về đi vai áo lụa ngời
Tiễn chi tôi một bông đời rêu xanh
Về đi, đôi mắt long lanh
Sợ trong hạt biếc níu đành bước nhau
Tình rồi như khói tan mau
Như sương xuống đậu đêm sâu, ngày tàn.
Về thôi. Tôi chiếc lá vàng
Mà đành chỉ ủ nồng nàn lá xanh.

JALAU



trần quang thiều • đợi người xa

Chị Miên Hạ vịn hai tay trên cửa. Dáng chị bất động, mắt chị mờ lớn. Chị nhìn thấy một khoảng trời hẹp, dưới hai mái hiên châu đầu vào nhau. Buổi sáng trên con đường dẫn từ một thung lũng đầy hoa dại và cỏ tiên là hai người đàn ông trên lối đi trở về.

Tôi ngồi trên ban-công mắt cũng mở ra một khoảng trời nhưng không hẹp như tia nhìn của chị Miên Hạ. Bởi lẽ tôi còn niềm vui tuổi yêu đời con gái của tôi, nên tôi thoải mái trong sự gặp gỡ thoáng bất kỳ diệu đó. Tôi đứng dậy. Một vùng sáng mở ra trước mắt. Tôi hỏi chị :

— Cẩm Các đưa chị đi chơi nhé ?

Chị Miên Hạ ngước mắt lên. Đôi mắt chị trong sáng. Tôi nhìn được sự hy vọng trong mắt chị :

— Đi à, chỉ mong cô nói câu đó, chờ mãi.

Tôi nói xiu xiu thôi rồi chạy vào phòng. Tôi lựa màu áo hợp với ánh nắng buổi sáng này.

Vòng lần bánh xe khởi sự trườn đi từ mặt sỏi trắng lốt vòng trong sân.

Chị đề nghị :

— Mình ra suối chứ ?

Tôi đứng lại buộc cho chị tấm khăn rồi lại buộc cho mình. Hai chị em trông như hai con búp bê biết nói. Tôi gật đầu :

Em cũng định ra đó, mấy ngày rồi, cảm thấy nhớ ghê, không biết suối có gì đổi khác.

— Đồi gì, giọng chị Miên Hạ vui vui — Nó mãi mãi chỉ một giọng êm ả. Nghe được nó tự nhiên cái gì cũng quên. Cẩm Các nghĩ thế không ?

Tiếng chị nghe nhỏ đi, cơn gió nào đã mang lời chị bay xa mắt hút trên đợt lá xanh non, ngời biếc. Cơn nắng vẫn dịu dàng trên lối sỏi thật ít dấu chân người. Hai vòng bánh xe như hai vệt dây quẩn tròn, đều đặn. Tôi vừa đẩy xe vừa thỉnh thoảng chồm lên phía trước hoặc để xem khuôn mặt chị hoặc để ý chị đang ngó gì. Suối vẫn còn xa mặc dù tai thoáng nghe tiếng róc rách đâu đó trong êm vắng. Chị Miên Hạ nói :

— Phải như đi được, chị sẽ xuống suối tắm thoải mái như Cẩm Các thì tuyệt.

— Cần gì. Cẩm Các múc nước để chị rửa cũng được, nước vào giờ này, lạnh thấy mồ.

— Sao Cẩm Các tắm được ?

— Ồ chị Hạ quên hay sao, Cẩm Các chỉ tắm vào buổi chiều, nước mới có hơi âm ỉm.

— Lại quên nữa, hai ngày mà đã lại quên.

Chị Hạ giữ hai tay trong ngực và ho : Cứ gần đến suối là như vậy. Mùa này thật lạ lùng.

Tôi dừng lại và cúi xuống lấy đá chặn hai bên bánh xe cho chị :

— Chị nghe gì không ? Mình đã đến suối...

Chị bỗng choàng tỉnh, có lẽ chị đã ngủ một giấc ngắn.

— Đến rồi à. Thảo nào tiếng suối nghe gần quá.

Tôi ào xuống, vục hai tay vào lòng nước suối mát lạnh. Tôi e lệ và quay thử đằng sau xem có ai ngó không nhưng không thấy. Tôi múc đầy một thau nước và mang lên cho chị :

— Chị Hà nè, nước mát tuyệt.

Chị Hạ rửa hai tay cặn kẽ. Màu áo chị, chiếc khăn quàng cổ tím, đôi mắt trong mờ nều như chị không tật nguyên, tôi nghĩ tôi thua xa chị Hạ.

— Nhìn kỹ quá vậy Cẩm Các ?

— Cẩm Các đang trông chị trang điểm mà, người lớn trang điểm dễ dàng quá.

— Cẩm Các nói sao ?

— Em nói chị tuyệt.

Chị Hạ hơi nhướn mắt lên, ít ra chị cũng nói được một câu hảo ý :

— Rõ là nịnh.

Khi chúng tôi về thì nắng xuống. Nắng rộ ràng trên lối cỏ. Nắng xô đậm cho màu áo thêm duyên dáng, cho bước đi thêm hương bay và cho niềm vui mở lớn như trời rộng. Chị Miên Hạ nói :

— Mai một Cẩm Các đi, miền núi này sẽ mất một tiếng hát, bầu trời sẽ đục vẩn vì mưa, lối ngõ tắt hết những vì sao đưa đường. Cẩm Các thầy không, lá bắt đầu rụng, mưa cũng bắt đầu lất phất. Không còn Cẩm Các nữa, chắc trời sẽ u ám mãi mãi.

Tôi giữ hai vai chị Hạ trong tay :

— Chị Hạ đừng nói như thế chứ, bộ chị không sợ Cẩm Các buồn sao. Cẩm Các vui gì khi có trong tình cảnh này. Mai đây dù xa chia, một nơi nào đó không phải miền núi này Cẩm Các cũng vẫn sẽ nhớ chị, cũng vẫn sẽ nhớ thị trấn, giòng suối và con đường dốc sỏi lá cây. Cẩm Các làm sao quên được kỷ niệm. Kỷ niệm vốn cho mình cuộc sống ân sủng, nhiệm màu. Phải không chị Hạ.

Chị Hạ lắc đầu, chị lẩn vài vòng bánh xe theo lối nhỏ đi trước. Phía xa kia rừng tiếp với chân mây khiến những căn nhà ven chân dốc nom nhỏ nhoi đi nhiều. Tôi lững thững bước theo sau chị. Tôi nhìn được sự khổ hạnh máng lầy trên dáng thân chị, tật nguyên. Chiến tranh tàn nhẫn là thế. Cướp đi của đời người sự

mong ngóng kỳ diệu. Chị Miên Hạ thì sao không biết chứ trong trường hợp tôi, chắc hẳn tôi chẳng sống đến được một giờ.

Chàng thanh niên dừng lại bên gốc cây có nhiều chiếc lá khô rụng. Đôi mắt chàng mở rộng trong sự kiếm tìm, hơ hải. Chàng đứng như thê thật lâu. Có lẽ chàng đang nghĩ về đoạn đường sắp tới, hoặc đang phân vân nên trở lại hay tiếp tục đoạn đường. Không thể biết được. Chàng vẫn có ý ngóng kiếm. Chân trời xa dựng nên hình ảnh sáng chói của màu nắng. Những căn nhà nhìn thêm được chút nữa sự sinh hoạt buồn nản của miền núi này. Chàng vịn hay tay vào nhánh cây là đà giăng ngang từ một thân rễ ra. Ít lắm trong điệu bộ như thê chàng còn phải nghĩ hơi lâu bởi đoạn đường vừa qua quá mệt mỏi. Chàng mỉm cười, mặc dù nụ cười không nói lên được điều gì hết. Nhưng trong mắt tôi : Chàng đang cười tôi. Cái cười như có một sự thân quen, rào đón. Tôi bỗng đứng mặc áo bước ra đường.

— Thừa cô... cô gì nhỉ ?

Tôi ngược mắt lên và bắt gặp sự chờ đợi nơi đó :

— Tôi à, sao ông hỏi vậy. Ít ra ông phải như thê này : Thừa cô, cô có hân hạnh cho tôi làm quen không ?

Tôi nghe được tiếng cười nơi miệng chàng thanh niên, giọng cười làm tôi thấy má mình bừng đỏ.

— Đúng, ít ra tôi cũng phải như thê, nhưng cô ơi, cô gì nhỉ, cô không nhớ là tôi đã quen cô sao ?

Tôi cố nhìn về một điểm tụ nào đó trên ánh mắt kia, tôi hoảng hốt :

— Anh Lâm.

Chàng có vẻ hài lòng mặc dù biết tôi không nhớ được ở chàng điểm nào cả.

— Cẩm Các làm sao thê, mới có vài tháng mà đã không còn nhớ gì sao ?

Tôi giả là :

— Anh lạ quá, lần gặp trước anh có vẻ thư sinh ghê đi, nhưng lần này...

— Cảm Các thầy sao ?

— Thôi, Cảm Các không nói nữa, tùy anh hiểu

Chàng đưa tôi dọc con đường nhỏ đền vườn cây bên dưới. Ở đây, tôi chỉ một vài lần đi với chị Miên Hạ. Tôi đã hái cho chị những búp hoa sứ trắng tinh. Những nụ đuôi thỏ thơm mùi phấn bột. Nhiều lắm. Tôi nhớ đã có lần hái cho chị cả một trái bưởi và quýt. hai chị em đã ăn thỏa thích, dĩ nhiên là bữa cơm trưa đó không ăn. Chị Miên Hạ thích vườn bông, chị ao ước sẽ được chính những ngón tay mình sờ. Nhìn những nụ bông nở no đầy trong cái thanh sáng của miền núi tự đứng chị Miên Hạ đắm ra lạc quan, ít lắm trong đời sống phải có sự hy vọng như thể con người mới mau phát triển, về mọi hệ lý tuần hoàn trong người. Chị yêu cả giòng suối nữa. Nước suối trong veo, điều nước róc rách chảy từ thẳm thẳm nào đó trên xa khiến chị Miên Hạ tưởng đời đời sống trong niềm vui thanh thản này. Vì thế, thỉnh thoảng tôi lại đưa chị đến những nơi chị muốn, vì dù ra ngoài hai nơi kể trên đâu còn chỗ nào cho chúng tôi đến. Một vài chỗ khác như thung lũng, xóm nhà bên cầu Vôi, ruộng phía trên dãy nhà dẫn vào đầu làng. Tôi yêu giòng suối hơn là vườn hoa. Tôi thích được lặng lẽ trong thâm cao hàng cây, trong sự thanh thản của suối nước. Tôi ít thích vườn bông bởi lẽ nơi đó tôi đã gặp cái mình sợ nhất đời : Sáu.

Chàng hỏi tôi :

— Mình vào chứ Cảm Các ?

Tôi lắc đầu. Tôi không thể nói cho chàng hay cái lý do không vào của tôi.

— Trong đó tôi quá và gai nhiều, em lại đi dép mỏng.

Chàng bẻ một nhánh cây, quét hết rác trên lớp cát mỏng, dịu giọng :

— Mình ngồi xuống đây, chơi đi. Lâu có lẽ cũng đến bốn năm tháng gì rồi nhĩ, không gặp Cảm Các. Chắc Cảm Các ở đây luôn ? Cảm Các quen ai ?

— Cảm Các lên ở với mẹ, đó là ý muốn của mẹ, cũng là ao ước của Cảm Các, nhưng lý do có lẽ chính đáng nhất : Chị Miên Hạ.

— Chị Miên Hạ, Cảm Các định nói đến cô gái đôi chân tật nguyên, ngồi trên chiếc xe lăn.

Tôi ngơ ngác :

— Anh đã gặp chị ấy. Ở mà chị Miên Hạ đâu có đi đâu, sao anh gặp được ?

Chàng thở ra nhẹ nhàng :

— Thỉnh thoảng anh có lên đây. Công việc của ba anh cho anh sự lo lắng.

— Thề ra...

Tôi nghĩ đến bác Sáu và những ngày đã qua, với sự mến kính chân thành.

Chàng đưa tôi về. Trên những lối đi, trên những bờ cỏ hẹp, trên những vũng nước sinh đầy. Chàng kể về đời sống miền núi, những ngày chàng đã ở. Cuộc sống ấy cho chàng cái say mê hơn là việc học. Chàng muốn lìa xa, muốn bỏ rơi con đường ngất ngưỡng chữ nghĩa và bằng cấp. Đại học : nơi đã giữ được chàng mấy năm giờ bỗng nhiên chàng chùn chân. Chàng muốn ở ngay lại đây, thực hiện được trong những lời nói chàng : Một lớp học theo nét chàng vẽ và mong muốn : Tôi sẽ tạ tội nguyên hết sức. Chàng mỉm cười. Tôi thấy nụ cười đó sao an tâm quá.

Sau bữa cơm tôi lấy ghế ra hàng hiên ngồi. Buổi trưa ở đây tìm được sự yên lặng thật dễ. Chỉ việc loanh quanh đầu đó, trong vườn dưới mây gốc thông khô hoặc rời xa phía dưới tách biệt bằng một cầu thang, lên lầu, leo ra hiên sau, ngồi một mình tha hồ muốn nghĩ gì thì nghĩ. Tôi trầm ưng việc đó, vì ít ra tôi cần sự ngơi nghỉ bù trừ vào những lần rong chơi, mỗi tề đầu gối, run lạnh ớn da người. Tôi bung tóc ra chải, tôi ngắm tôi trong gương khuôn mặt tôi hiện lên có những nét khác của đời sống hơn là cuộc sống hiện tại. Nó vẫn có chút gì kênh kiệu, tự hào : Tôi đẹp. Tôi còn muốn sờ sờ cho riêng tư tôi nữa nhưng giọng chị Miên Hạ nghe đâu từ phía dưới vang lên :

— Cảm Các ơi, ra xem cái này hay lắm.

Tôi thò đầu ra ngoài nhưng vẫn chưa thấy bóng dáng chị Miên Hạ đâu cả. Tôi đoán có lẽ chị đang lăn xe trong nhà hoặc

là ngoài sân gì đó. Tôi nghĩ: Không biết xem gì mà chị có vẻ nôn nao vậy. Tuy nhiên tôi vẫn chưa xuống vội. Chả phải là tôi đang trang điểm cho tôi là gì.

— Cẩm Các ơi, mau lên, kéo nó bay mất.

Tôi nhìn xuống một lần nữa. Lần này tôi nhận được chị dưới gốc cây khô bên mái hiên. Chị Miên Hạ chưa thấy tôi, tuy nhiên chị cũng linh cảm có người đang nhìn:

— Mau Cẩm Các, bắt hộ chị tí..

Khi đó tôi mới nhận ra trong sự vui mừng của chị là con Bướm màu sắc mà tôi chưa thấy bao giờ.

— Ồ, con bướm tuyệt đẹp. Con bướm hình như chưa thấy người ta nên nó vẫn nhẹ nhàng đập cánh bên một đài hoa nở đầu từ hồi hôm. Tôi chạy vội xuống, nhón gót nhẹ nhàng, tôi phải cố gắng lắm nghĩa là tránh bớt mọi bóng dáng và tiếng động. Cuối cùng chị Miên Hạ reo lên:

— A, bắt được rồi hả?

Tôi đưa cho chị Miên Hạ. Chị cầm trên tay ngẫm nghía. Chị nói thầm trong miệng:

« Trong quyển sách của anh, anh sẽ có con bướm như anh thích ».

Tôi nghe mang máng như chị nói với ai đó mà tôi không biết. Tôi quay mặt ra ngoài xa mỉm cười. Buổi trưa con đường êm mát và chị Miên Hạ.

Chị Miên Hạ vẫn giữ con bướm trong tay, đôi mắt chị rõ ràng nói lên sự thoải mái sung sướng. Tôi bỗng nghĩ đến câu thơ: «Thà như bóng nắng bên trời mộng, còn hơn là chết giữa mắt em. Hồn nghiêng xuống môi mềm mật ngọt, giữa trời xanh bóng mát mệnh mang. Đã đi cũng đã trong lần chết, giữa đời nghiêng xuống tóc mây xanh, và hồn giăng lên chùng kỷ niệm, đi về như sáo nhỏ chim khuyen». Tôi dừng xe lại để thở. Chỗ chúng tôi đứng. Chị Miên Hạ nhìn được những thân cây khô và chân núi đặc quánh những màu tối. Còn tôi: Tôi nhìn được phò xa bên kia với ngày

trở lại mai này. Tôi không biết sẽ vui hay sẽ buồn. Tiếng chị Miên Hạ:

— Cẩm Các nhớ viết thư cho chị nhé, trên này buồn.

— Ồ, Cẩm Các hứa, Cẩm Các sẽ bắt cho chị một con bướm đẹp hơn con bướm đây nữa.

Chị Miên Hạ mơ màng:

— Ồ Cẩm Các nhớ đó, một con bướm không cần đẹp như đây cũng được, miễn hồ có như Cẩm Các nói.

Tôi giữ tay chị Miên Hạ trong tay tôi. Chiếc xe đứng ở một khoảng tương đối hơi tối nên chị Miên Hạ không thấy hai giọt nước trên mắt tôi chực hờ.

Buổi sáng tôi ra xe về quận lỵ tiếp tục đi học. Buổi trưa gồm: Mẹ tôi, bác Sáu, người làm công và chị Miên Hạ. Tôi cảm động đến muốn khóc. Lúc mỗi người một câu nói đã làm tôi lưu luyến hết sức. Tiếng mẹ tôi: — Con nhớ nhé, thi xong phải lên ngay mặc dù có thể nào đi nữa thì cũng phải tin ngay cho mẹ. Mẹ vì không thể rời xa nơi này để đến thăm con được nên đành vậy.

Tiếng bác Sáu:

— Vẫn mong cô được những điều cô mong muốn. Khi nào trở lại, chắc vườn cây trái sẽ sai nhiều hơn.

Tiếng người làm công: Cô đi đường bằng an và mau lại kẻo bà cụ nóng ruột. Tiếng chị Miên Hạ: Cẩm Các nhớ đó: Thị trấn sẽ vắng đi tiếng chim, bầu trời sẽ âm đạm, ngày tháng cũng sẽ mịt mù mưa gió nên không có bước chân Cẩm Các trên đường.

Tôi gạt đầu, giã từ mọi người bằng tiếng khóc và quay nhanh mắt bước đi. Tôi nghĩ tới con đường sẽ có chàng đứng đợi phía bên kia và bước mau hơn.

TRẦN QUANG THIỀU

thiên đường của thánh cúc



đan hoàng

Tay em không bao giờ ấm hết, ngay cả những lúc ngoan ngoãn nằm trong tay tôi. Những ngón tay mềm và lạnh lẽo. Lạnh lẽo như khuôn mặt em, như giọng nói em, như nụ cười em. Lúc nào em cũng có vẻ giá buốt về buồn bã sẵn có trên nét mặt em tạo cho em dáng dấp lạnh lùng nghiêm trang. Ngay đầu tiên gặp em tôi sồn lòng với đôi mắt chiều những tia nhìn kỳ lạ. Dường như em kiêu hãnh, khinh người. Tình yêu thường bắt đầu bằng những cái không ngờ nhất, ngẫu nhiên và vô tình. Tôi yêu em mà không ngờ rằng tôi yêu và cũng không ngờ rằng em yêu tôi nốt. Nhưng sự thật là thế, sự thật là chúng ta rất yêu nhau, giản dị, bình thản, phải không Thánh Cúc?

Tôi nhớ... làm sao tôi nhớ hết những gì tôi muốn nhớ nhĩ. Từ một thuở nào đó khi tôi chợt nhận ra rằng em đã trở thành thói quen trong đời sống của tôi, tôi mới biết được em, và cũng từ đó tôi không còn biết được tôi. Nào xem, dưới bộ mặt lạnh lùng khinh kia, dưới dáng điệu nhỏ nhoi cô độc kia đâu phải là một trái tim nóng lạnh. Em có nhiều linh động hơn tôi tưởng. Cái miệng không hay cười, đôi mắt buồn bã. Tất cả những thứ đó chỉ là bề

ngoài của một tâm lòng sôi nổi và dịu dàng. Em lạnh lùng thật đấy, nhưng sau lớp vỏ ấy là cả một ngọn lửa nóng không ngờ. Nếu tôi không phải là người yêu em, nếu tôi không chỉ nhìn em bằng đôi mắt của một người quen hò hững hản tôi đã ghét em, hay em đôi khi, e ngại.

Em có vẻ sống như đang nằm mộng, em rung động trước những gì nhỏ nhoi nhất. Một con chim hót cũng làm em ngẩn ngơ. Một đóa hoa nở cũng làm em vui sướng. Đôi khi ngồi cạnh em, nhìn những giọt sương bắt đầu lóng lánh dưới cỏ và những hàng cây xa xa mù khuây sương dày tôi lặng lẽ ngắm em cười. Nụ cười thật ít khi thấy trên đôi môi nhỏ. Tôi tự hỏi làm sao em có thể sống giữa cuộc đời va chạm và hỗn loạn này được. Tư tưởng em bay xa, em không nói tôi cũng biết em tưởng tượng điều gì. Điều làm tôi ái ngại đó là vì em sống lý tưởng quá. Thực tế sẽ làm em nhào lặn khi nhìn thấy. Thiên đường tôi tạo cho em bé nhỏ, tôi e rằng thiên đường đó không đủ rộng cho em mơ mộng. Tôi chỉ e ngại một ngày nào đó chân em dò dẫm ra biên giới thiên đường và bắt thần nhào lặn, rơi xuống. Em nói, rất bình thản về những ước mộng của em. Đầu em lúc nào cũng lơ đãng như trên mây, em có khác nào là một đứa trẻ thơ. Em hay tưởng tượng những chuyện xa vời. Một hôm em bảo — này, Huy, anh nghĩ thế nào về những bọt sóng nhỏ kia, em tưởng tượng đến những đoàn du thuyền bé tí của thằng người tí hon.

Tôi ngắm nhìn nét mặt của em không nói, em chăm chú ngắm những bọt sóng một lúc rồi tiếp tục :

— Sóng đã đánh đắm đoàn du thuyền bé nhỏ đó, xác của chúng trôi dạt vào bãi cát.

Nét mặt em lộ vẻ ưu tư :

— Những hạt cát đó, nó vui lấp hết tất cả, anh có nghe tiếng cựa quậy dưới cát không. Những chiếc bọt sóng nhỏ đó...

Tôi đáp dịu dàng :

— Rồi chúng sẽ trở ra biển cả lại mà.

— Thật à ?

Nét mặt em bỗng bừng tươi cười, hớn hờ :

— Em muốn dẫm chân lên bọt sóng, đi ra khơi thật xa như nữ thần Venus trong thần thoại Hy Lạp. Em muốn thăm viếng những hòn đảo của dân tộc tí hon.

Tôi mỉm cười, nêu ước mơ làm đẹp đời sống em cứ ước mơ đi. Tôi xin đứng bên bên ngoài, vỗ về cho em, nương bước cho em khỏi giập mình sợ hãi. Tôi mong em sẽ không thấy ác mộng bao giờ.

— Anh không thấy điều đó là đẹp sao, hờ ?

— Đẹp lắm, Thánh Cúc ạ.

Em lại bắt đầu nói về những hành tinh kỳ lạ của em, về những đóa hoa, về mây trên trời, về cây còi trong rừng thâm. Tất cả những thứ đó tạo thành một thế giới huyền hoặc chung quanh em. Lắm lúc tôi không hiểu cái đầu nho nhỏ của em sao lại phong phú đến thế. Tôi nhìn mây chỉ thấy mây mà thôi. Còn em, em nhìn mây như người ta nhìn vào một ống kính của cuộn phim vĩ đại.

— Em muốn có một chiếc áo dệt bằng mây, Huy này, anh tưởng tượng được mây mềm mại như thế nào không, một chiếc áo thật trắng, thật dài.

— Em nghĩ như thế sao ?

— Và những ngôi sao nhỏ dính trên tà áo nữa, và những mảnh vỡ của sao băng.

— Em sẽ làm anh chói mắt khi em mặc chiếc áo đó, Thánh Cúc. Những vì sao trên áo của em.

Em nhắm mắt vẻ như đang suy nghĩ, hình như xem không nghe lời tôi nói. Đôi khi em nói tôi anh chẳng hiểu gì cả. Có lẽ tôi chẳng hiểu gì cả thật.

Khi em mở mắt ra, em có vẻ đã quên chiếc áo bằng mây của em. Em ngồi yên lặng rất lâu trên phiến đá. Tôi kiên nhẫn đợi em, tôi biết, em lại sắp nói một cái gì nữa. Quả nhiên em lại nói với giọng nhỏ nhẹ :

— Anh biết gì không, Huy, em vừa mới nằm mơ...

— Em mơ thấy gì ?

Hai mắt em nhìn xa xăm, lơ đãng :

— Thấy gì à, em cũng quên mất rồi. Có những đóa hoa hồng đỏ, những đóa cúc trắng, những bông Tử la lan tím, Linh Lan trắng, Tử Dương rất xanh, Tì muội và Thúy Cúc, Uất kim hương và Đồng Thảo, Thược Dược và Huệ... Ồ, vô số bông hoa, chúng khiêu vũ với nhau. Có nhiều dây tóc tiên đỏ, những sợi huỳnh anh vàng giăng thành chuỗi và hoa mắc cỡ nhảy nhót trên thảm cỏ xanh...

— Còn em, em là gì ?

Môi em hơi hé cười :

— Em à ?..

Em lại mơ màng giây lát rồi tiếp, làm như em vẫn còn đang ở trong giấc mơ :

— Em đang ngủ trong một cái vỏ sò, sóng đưa em đi lênh đênh trên mặt đại dương. Mặt biển trắng như sữa. Những con ốc bơi theo em, anh có thấy các sợi râu chúng thò khỏi mặt nước không. Và những sợi rong dịu dàng uốn mình. Những sợi rong màu đỏ màu vàng. Ánh trăng thơm như giòng sữa...

Tôi lắc đầu nhẹ nhàng nhìn em, em đang biến thành cô bé tí hon phiêu lưu. Mỗi lần gặp em là em có vỏ sò chuyện khác nhau kể cho tôi nghe. Có lần tôi nhìn vắng trán em nói anh không hiểu sao vắng trán kia lại chịu đựng cả vũ trụ bao la trong đó được. Có phải ở cái thế giới nhỏ của em là Thượng đế chăng ?

Em nhìn tôi có vẻ ngạc nhiên như thể rằng tôi là một tên ngớ ngẩn nhất trên thế giới này.

— Nhưng mà Huy, từ bao nhiêu năm nay em vẫn sống như thế kia mà. Mọi người đều biết điều đó.

Tôi muốn cãi rằng chỉ có em như thế, chỉ có em lúc nào cũng đặt hai chân lơ lửng trên mặt đất thôi chứ mọi người làm sao sống như thế được song tôi chỉ yên lặng nắm lấy tay em. Người trong gió mùi thơm của hương tóc em khi đầu em tựa vào vai tôi. Em không yêu nắng, không bao giờ thích nắng cả. Bầu trời của em âm u, sáng sớm hay chiều tối. Những giọt mưa bay trong

mắt em. Những làn sương mù trước mặt em và em chỉ thích những ngày mặt trời ngại ngùng tròn biệt. Em nói với tôi :

— Alphonse Daudet có một chàng chán cừu, còn em, em... Tôi ngắt lời :

— Em định làm cô chủ nhỏ nửa đêm nghe kể chuyện các vì sao cười nhau và ngủ trên vai chàng chán cừu đây à.

Tia mắt em nhìn tôi như bảo rằng tôi ngu lắm, em dịu dàng đáp :

— Em cũng thích những con cừu, nhưng em đang nghĩ nếu em có một đoàn ốc biển đủ màu nhĩ ? Em sẽ chăn chúng bằng đôi tay em. Em sẽ ra lệnh cho chúng đi thành hàng. Và những con ốc nhỏ ngủ trên lưng ốc lớn sẽ là một dòng suối lưu động đẹp đẽ. Và em sẽ mặc chiếc áo bằng mây ngồi giữa chúng trên một phiến đá, hát cho chúng nghe. Những con ốc đẹp đẽ ấy.

— Những con ốc ?

— Phải, những con ốc.

— Em chăn chúng để làm gì ?

Em nhìn tôi lắc đầu, giọng xa lạ :

— Ô, Huy, sao anh hỏi thế.

Tôi im bật, và hình như tôi thấy tôi ngu, ngu ghê gớm.

Một buổi chiều chúng tôi đưa đi chơi rừng. Mùa Thu, những cây Giả Ty bắt đầu đỏ lá. Giống như hàng trăm cánh bướm lượn trong gió. Em chạy tung tăng trong rừng. Hiềm khi tôi thấy em vui như thế. Chúng tôi đuổi bắt nhau vòng quanh những cây Giả Ty mảnh khảnh không ngót đỏ lá. Tiếng cười em vang trong treo giữa bầu không khí yên lặng. Trời chớm lạnh, mây xanh như ngọc bích. Em mặc áo thun vàng cổ cao, tay dài. Quấn cigare nâu nhạt. Trông em nhỏ hẳn lại. Mầu sắc làm em linh động lên giữa mầu xanh cây lá và mầu ủa vàng nâu của lá mục. Về lạnh lùng của em gần như biến mất. Tôi vui sướng nhìn em nhảy nhót vô tư như con chim sẻ. Em hát, giọng trong trẻo như một đứa bé con. Tôi thấy em vấp phải một mẩu cây và ngã xoài ra mặt đất. Khi tôi chạy lại em đã ngồi dậy. Về trẻ thơ vui

tươi của em biến mất. Tôi thoáng sợ hãi khi nhìn đôi mắt ngơ ngác của em. Chúng ta đuổi bắt nữa nhé Thanh Cúc, chấp em trước đó. Tôi nói, bồi rồi, và vội vã. Em ngồi yên như không nghe thấy gì. Môi em cắn lại. Tôi chợt thấy mình ngu. Ai lại không thèm ngó ngang gì đến em hết khi em vừa té nằm dài ra đất xong. Lại còn rủ em chơi đuổi bắt nữa chứ. Ngượng ngùng tôi quỳ xuống cạnh em, hỏi nhỏ nhẹ :

— Thánh Cúc, em có sao không, chân em không đau đấy chứ ?

Ồi, sao mà tôi vụng về quá đổi. Em im lặng giây lát rồi ngẩn ngơ hỏi lại :

— Đau à ? Cái gì đau nhĩ ?

Em cúi mặt giây phút rồi ngẩng lên, bắn khoả lẩn lo âu :

— Huy, anh có biết những cọng cỏ này có đau không hở ?

Tôi tròn xoe mắt nhìn em :

— Cỏ làm sao đau được, chúng là... cỏ mà.

Em lăm bắm một mình :

— Những cọng cỏ, tội nghiệp chúng, ta dẫm lên nó thế này, chúng bẹp nát ra, chắc chúng đau lắm.

Tôi nói nhẹ nhàng :

— Chúng không đau đâu, Thánh Cúc.

— Em nghe thấy tiếng chúng rên rĩ, em nhìn thấy chúng khóc.

— Thánh Cúc.

Tôi kêu lên, nhứt đầu không biết làm sao. Em đứng dậy, nhẹ bước trên cỏ và lá khô. Tôi tưởng chừng em chỉ đi bằng hai đầu ngón chân. Em e ngại làm đau cọng cỏ.

— Về thôi, em không muốn nghe chúng khóc nữa, anh Huy. Chúng khóc ghê quá.

Buổi chiều kết thúc một cách vô duyên, tôi đưa em về. Mắt em dường như thấy được những gì mọi người không thấy. Tai em dường như nghe được tiếng hót của chim, tiếng cười của hoa, tiếng nô đùa của những cành lá, tiếng khóc của những con ốc biển.

Em cảm thấy sâu xa dưới lớp cát những sinh vật cử động, sắp thoát ra khỏi tôi tắm hay dần dần hấp hối. Tôi không hiểu được em, không hiểu cái vũ trụ nhè bẽ huyền bí của em, nhưng tôi yêu em.

Em nói với tôi khi tôi muốn từ giã em ra về. Giữa ánh sáng nhàn nhạt trong vườn nhà em, những tàng cây khuất lấp bắt đầu mang vẻ buồn thảm của đêm tối. Em đặt hai tay lạnh lẽo của em vào tay tôi, dịu dàng :

— Huy, anh ở lại, hôm nay anh phải ở lại.

— Để làm gì ?

Tôi hỏi, giọng sững sờ :

— Chúng ta sẽ dự một cuộc khiêu vũ đêm nay. Em muốn giới thiệu anh.

— Với ai ?

Nỗi kỷ dị mỗi lúc một tăng trong lòng, tôi nhìn em ngơ ngác. Em chỉ lắc đầu mỉm cười. Tay trong tay, chúng tôi thơ thẩn đi dạo khắp khu vườn của em. Mặt trời biến mất đã lâu bóng đêm hoàn toàn ngự trị khắp nơi. Trên đầu chúng tôi sao đã mọc lấp lánh, trắng hạ tuần mỏng, ánh sáng non nớt trải xuống cành lá. Tôi kiên nhẫn chờ. Em bỗng hỏi với vẻ nhẹ nhàng :

— Huy, có bao giờ anh sẽ cưới em hay không ?

Tôi tưởng tai tôi nghe lầm. Mờ tròn mắt ra tôi nhìn em đắm đắm. Vẻ mặt em vẫn lạnh lẽo như một tượng thạch cao. Hai con mắt em nhìn nghiêm trang, xa xôi lơ đãng. Tôi im lặng một phút rồi nắm lấy đôi tay em trong tay cứng cỏi của mình, êm đềm nói.

— Sao lại không, chúng ta sẽ cưới nhau. Sẽ có một ngôi nhà nhỏ, với hoa, với chim, với cây lá. Em sẽ làm những gì em thích.

— Cả anh nữa chứ ?

— Vâng, cả anh nữa.

Đôi môi em hé một nụ cười xa lạ, khuôn mặt em mờ mờ in nét trong đêm. Em lơ đãng ngó những bóng lá in trong vườn. Bỗng đứng tôi thấy rờn rợn, em có vẻ giống như một bóng ma. Tôi nói :

— Và em không phải lo âu điều gì, chúng ta sẽ rất sung sướng trong hạnh phúc.

Em bước đi một bước rồi quay nhìn bóng mình in trên mặt đất, em nói giọng xa lạ.

— Anh có nghe tiếng lá thì thảo không, và những tiếng đàn.

Tôi gọi em :

— Thánh Cúc, em lại nằm mơ rồi.

— Nằm mơ à ? Không, em vẫn thức đây chứ. Những lá cây Giã Ty đang rụng quanh em và mặt trời đang lặn tuyệt đẹp.

Tôi kêu lên :

— Thức dậy đi Thánh Cúc, em nghe anh nói gì không.

Em mở to mắt nhìn tôi, tôi nói vội vã :

— Em không nhớ gì sao, chúng ta đang nói chuyện về một ngôi nhà, hoa và chim...

Em bỗng hân hoan ngó tôi, giọng vui mừng :

— Ừ nhỉ, và lễ cưới chúng ta nữa.

Tôi âu yếm nhìn em đáp :

— Vâng, và lễ cưới của chúng ta nữa.

Em ngồi tựa vào một thân cây có hoa đỏ lớn, nói bằng vẻ mơ mộng :

— Em thấy những con chuột bạch kéo xe tuyệt đẹp, những con chim bé nhỏ ngậm hoa bay đầy trời, những con gấu thất nơ đỏ khiêu vũ, những con sóc thỏ trang điểm bằng ruy băng đủ màu, và những con chuồn chuồn xanh đỏ, những con bướm dải các...

Tôi ngăn người nhìn em, em nói thêm :

— Anh có nghe những tiếng chuông nhỏ nhỏ đưa đưa không Huy. Chúng ta sẽ đi dạo trên những thảm cỏ xanh, những con chim hót dưới nắng mặt trời. Chúng ta sẽ mở tiệc cưới bằng trái cây rừng. Gấu cho ta mật ong và chúng ta có nước suối để uống. Hoa lá sẽ nở tung, ồ, những đóa hoa, chúng khiêu vũ thật tuyệt.

Giống hệt như em đang kể một câu chuyện cổ tích. Trí tưởng tượng của em sao tràn đầy thế. Tôi im lặng nghe em nói. Thân hình em tựa vào lòng tôi lạnh lẽo. Em lúc nào cũng lạnh. Tôi vuốt những sợi tóc chảy trên vai em. Nay Thánh Cúc bé nhỏ,

em cứ tưởng tượng đi, em cứ ước mơ đi. Ước mơ đẹp để dù không thể thực hiện vẫn làm đầy đầu óc và tuyệt vời hơn những ân tượng buồn rầu. Tôi bằng lòng em như thế, Thánh Cúc yêu dấu.

Tôi nói với em.

— Bây giờ, anh Huy về nghe.

— Về à ? Không, cuộc khiêu vũ sắp bắt đầu.

— Em đã bắt đầu chưa ?

— Em ấy à ?

Môi em thoáng một nụ cười :

— Em thích những con ốc biển, cả những con sò, con trai.

Rồi những con sao biển xinh xắn, những nhánh rong li ti.

— Tất cả đều khiêu vũ à ?

— Vâng, tất cả.

Tôi chờ em nói nữa nhưng em yên lặng. Tôi cúi nhìn khuôn mặt em. Hai mắt em khép lại, hơi thở êm ái. Em đã ngủ. Em đang bắt đầu giấc mơ có những bông hoa, chim chóc, sóng biển và ốc, rừng núi và mây. Vô số những thứ có và không có trong đời sống. Tôi yên lặng nhìn những si sao lấp lánh qua vòm lá. Thật là kỳ dị khi đời sống chỉ hình thành bằng những giấc mơ và cũng thật là kỳ dị khi tôi yêu em. Bạn bè chả bảo tôi mơ mộng là gì. Hai chân mày đứng quá vững trên mặt đất. Chúng bảo tôi thế.

Tôi trầm lặng đan những ngón tay em vào tay tôi. Không biết em có mơ thấy lễ cưới của chúng tôi với những con chim mỏ ngậm hoa đầy trời. Với những con chuột bạch kéo xe và bầy thú rờn ràng khiêu vũ. Khi ta còn yêu nhau, tôi nhớ lắm, khi ta còn yêu nhau anh cô tạo cho em yêu dấu một thiên đường. Mặc cho những người bảo chúng ta là ngây ngô và khờ dại. Nhưng thiên đường không biết bao dung mãi mãi chẳng. Không phải chỉ em mơ mà chính anh cũng mơ một lễ cưới đầy hoa và bướm. Vẽ mộng bao giờ cũng đẹp. Anh làm sao biết được rằng chúng ta sẽ gần nhau, ngay cả khi chúng ta thật gần nhau như bây giờ. Lúc anh có em trong cánh tay, mái tóc em ngoan ngoãn ngủ trên vai anh, và những ngón tay em đan lấy tay anh. Thánh Cúc, ngay cả những

lúc như bây giờ anh vẫn không tin là chúng ta đang thực sự có nhau. Anh nghĩ đến một ngày nào đó những giấc mộng vỡ, chắc nó sẽ biến thành những mảnh sao chói ngời như những mảnh sao em muốn kết lên tà áo mây của em. Chúng sẽ vụn vỡ tan đi muôn hướng. Chúng cũng sẽ biến thành những giọt nước mắt. Những mảnh sao băng tội nghiệp đó.

Vẽ mộng, Thánh Cúc yêu dấu, vẽ mộng bao giờ cũng đẹp. Khi mộng không ai mộng giấc mộng đau khổ bao giờ. Mọi người trách anh không mơ mộng, không vẽ mộng, làm sao anh có thể giải thích khi đã có lần anh nghĩ rằng chính em cũng chỉ là một giấc mộng với những giấc mộng xinh đẹp của em. Như thế, anh còn vẽ mộng làm gì ?

ĐAN HOÀNG

ngày xưa yêu em

Ngày xưa anh yêu em
cây trở nhiều nụ biếc
cỏ bên đường êm đêm
sương đầm màu ngọc bích
mây hồng trong bóng chim
nhạc đời lên tha thiết

Ngày xưa anh yêu em
thơm từng tờ thư mỏng
nắng ngọt ngào bên thềm
hương nồng nàn trong mộng

Ngày xưa anh yêu em
mùa hạ bỏ đi tìm
mùa thu vàng mái tóc
mùa đông buồn con tim

Những chiều mưa đợi nhau
những chiều mưa qua cầu
tay run bờ vai ướt
mắt ngại chiều mưa mau

Em như một nàng tiên
có đôi cánh dịu hiền
thả trắng xanh vào mộng
thơm ngát hồn sơ nguyên

Ngày xưa anh yêu em
những đêm buồn đã khóc
những ngày vui đã cười
vẫn một đời đại đột
biết bao giờ nguôi quên

CHÂU UYÊN



cho thêm chút nhớ

Em về qua trăm ngõ
nghe mưa lá hắt hiu
tình rơi như sóng nước
tóc chẻ ngọn buồn sâu

Chàng có hay mùa xưa
vừa rộn ràng trở lại
em thấp lènh ngọn nèn
thêm một mùa biệt ly

NGUYỄN MAI MAI

về nương thân buồn

Chim rừng im tiếng hót
ngà ngoan lồng ngực em
những cành mưa dịu ngọt
đã rơi rụng trên thềm

Môi nồng trên da thơm
buồn ơ rung hơi thở
vương trong hồn chút hương
vương trong hồn nỗi nhớ

DIỄM. PH



CUỘC ĐI DẠO TUYỆT VỜI nguyên thiếu nhân

Họ đã sống và lớn lên gần nhau, bên đồng ruộng, trong vườn cây ăn trái và dưới bóng ngôi tháp chuông của một giáo đường ven làng.

Họ đã lớn lên và đã lâu rồi không còn gặp lại nhau. Giữa hai người sợi dây thân ái thật nồng nàn đắm chìm, nhưng chưa ai nói tới tình yêu.

Vào một buổi trưa chàng đến gõ cửa nhà nàng. Nàng ra mở cửa trên tay còn đang cầm cuốn catalogue về đồ cưới.

« Nam ! » nàng rất ngạc nhiên khi gặp chàng.

— Lý có thể đi dạo một chút được không ?

Chàng là người đa cảm, hơi rụt rè, ngay cả với Lý cũng vậy. Chàng thường che giấu vẻ rụt rè của mình bằng một vẻ xa vắng, làm như chàng luôn luôn chú ý đến một ý tưởng nào trong đầu, hoặc một cái gì thật xa xôi, không liên quan gì đến câu chuyện chàng đang nói. Và bây giờ chàng cũng nói bằng cái giọng như vậy.

— Đi dạo ?

— Ừ, đặt chân này trước chân kia, đi qua đồng, qua cầu...

— Lý không nghĩ là anh ở đây.

— Anh mới về tới.

— Chắc anh vẫn còn ở trong lính ?

— Ừ, còn lâu lắm anh mới... ở ngoài lính. Chàng nói. Nam là một hạ sĩ quan Pháo binh. Quân phục chàng nhàu nát, giày trần đầy bụi đường và râu ria tua tủa. Chàng đưa tay : Cho anh mượn coi, cuốn catalogue đẹp quá.

Lý đưa cuốn sách cho Nam, nàng nói : Em sắp lấy chồng.

— Anh biết, chàng điếm đăm nói, mình đi dạo một chút đi.

— Em bận lắm, Nam — nàng nói — chỉ một tuần lễ nữa là đám cưới rồi.

— Nếu ta đi dạo một chút. Em sẽ hồng hào hơn. Em sẽ là một cô dâu hồng — chàng vừa nói vừa chỉ vào những trang sách — như cô này... cô này...

Đôi má Lý ửng hồng, nàng nghĩ đến những nàng dâu đẹp.

— Đó là một món quà anh tặng cho Minh, đưa nàng đi dạo một chút và trả về cho chàng một cô dâu xinh đẹp hồng hào.

— Anh biết tên anh ấy à ?

— Ừ, mẹ cho anh biết.

— Gặp anh ấy, chắc anh thích anh ấy ngay.

— Có thể...

— Anh có... đến dự đám cưới được không ?

— Điều đó thì không chắc.

— Anh sắp hết phép à ?

— Phép nào ? Chàng chăm chú ngó cuốn sách không ngừng lên — anh đâu có đi phép !

— Ừa ?

— Anh đang ở tình trạng mà người ta gọi là... vắng mặt bất hợp pháp.

— Trời đất, Nam, anh không nói dối chứ.

— Thiệt mà.

— Sao anh làm vậy ?

— Anh phải tìm cho em một món quà thật đẹp... Chàng lật mấy trang sách, rồi ngừng lên mỉm cười — anh định tặng hai vợ chồng em một... cái muống.

— Anh nói cho Lý biết đi, tại sao anh làm vậy ?

— Anh muốn đi dạo một chút. Chàng nói.

Nàng vung tay giận dữ :

— Anh làm Lý điên đầu vì chuyện của anh hoài.

Nam không nói, chàng nhướng mắt lắng nghe tiếng một chiếc phi cơ cất cánh từ phía phi trường.

— Anh ở đâu về, sao không nói gì hết vậy ?

— Kontum.

— Trời, từ Kontum về đây, anh về bằng gì ?

Nam nắm một bàn tay, ngón tay cái đưa ra sau làm cử chỉ của một người đón xe :

— Anh quá giang, mất ba ngày.

— Mẹ anh có biết anh về không ?

— Anh đâu có về để gặp mẹ.

— Thề anh về để gặp ai ?

— Lý.

— Tại sao lại Lý ?

— Tại anh yêu Lý—Chàng nói thật bình tĩnh, thật xa vắng — thề bây giờ mình đi dạo một chút được không ?— Đặt chân này trước chân kia... qua cầu... vào rừng.

Lúc này họ đang đi trong vườn cây, thảm lá khô kêu rào rào dưới chân họ.

Lý đang bức bối, giọng nàng run run gần muốn khóc : thật là điên rồ.

— Thật vậy sao Lý ?

— Chứ sao nữa, anh lựa lúc này để nói yêu Lý có phải là điên không—nàng nói—chưa bao giờ anh nói với Lý điều đó. Nàng dừng lại.

— Mình đi một chút nữa đi Lý.

— Không, Lý không đi nữa—nàng vùng vằng—đáng lẽ Lý không nên đi với anh mới phải.

— Nhưng em đã đi.

— Chỉ để đưa anh ra khỏi nhà... thử tưởng tượng có người nào vào nhà và nghe anh nói yêu em, chỉ một tuần trước đám cưới...

— Thì sao ?

— Họ sẽ nói anh điên.

— Sao vậy ?

Nàng thở một hơi thật dài, bắt đầu nói : bây giờ để Lý nói cho anh nghe nhé, thề này, Lý rất lầy lăm vinh hạnh vì những chuyện điên rồ anh đã làm vì Lý—nàng ngừng lại một chút—Lý không tin là anh «dù» về, nhưng chuyện đó cũng có thể. Lý không tin là anh yêu Lý, tuy vậy chuyện đó cũng có thể có. Nhưng...

— Anh chắc chắn mà.

— Vậy thì Lý rất hân hạnh, và Lý cũng rất mến anh, mến với tư cách của một người bạn, nhưng bây giờ đã quá trễ rồi —nàng bước tránh sang bên một bước—anh chưa bao giờ hôn Lý—nàng nói và đưa tay lên che mặt như để chống đỡ—Lý nói như vậy không có nghĩa là anh có thể làm điều đó bây giờ, mà Lý có ý là chuyện này quá bất ngờ, Lý không biết phải phản ứng thế nào.

— Cứ đi với anh một chút nữa.

Họ lại bắt đầu đi.

— Anh muốn Lý phản ứng như thế nào ?

—Anh có biết làm gì đâu mà mong với muốn. Anh đã làm việc như thế này bao giờ đâu.

— Anh có nghĩ làm Lý sẽ... ngã vào tay anh không ?

— Có thể...

— Lý rất tiếc đã làm anh thất vọng. Nàng mím mím môi, cò dàu một nụ cười.

— Anh đâu có thất vọng, anh có mong mọi điều đó đâu, anh chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra.

— Thề anh có biết chuyện gì sắp xảy ra không ?

— Không.

— Chúng ta sẽ bắt tay—nàng nói—bắt tay từ giờ và chúng ta vẫn là bạn. Đó là chuyện sắp xảy ra.

Nam gật đầu : «cũng xong !» chàng nói «hãy luôn nhớ anh. Nhớ là anh yêu Lý biết bao nhiêu.»

Bỗng nhiên Lý bật khóc, nàng quay lưng lại phía Nam, nàng mím môi nhìn suốt hàng cây xanh mướt.

— Như vậy nghĩa là sao, Lý ?

— Bực bội, Lý bực quá đi—Lý quay lại nhìn Nam, hai tay nắm chặt—anh không có quyền làm như vậy.

— Anh chỉ muốn biết.

— Anh muốn biết ? nếu Lý yêu anh Lý đã tỏ cho anh biết.

— Có không Lý ?

— Có—nàng nhìn thẳng vào mặt chàng, hai má bừng đỏ—đáng lẽ anh phải biết.

— Làm sao anh biết.

— Anh phải nhận thấy điều đó. Nàng nói, con gái khó có thể che giấu được tình yêu.

Nam nhìn sát mặt nàng. Lý chợt hốt hoảng, nàng nhận thấy điều nàng vừa nói thật đúng : con gái không thể che giấu được tình yêu.

Trong ánh mắt Lý, Nam thấy tình yêu.

Và chàng làm việc chàng phải làm : Nam hôn Lý.

— Anh thật quá trời. Lý khẽ nói khi Nam buông nàng ra.

— Có thật vậy không Lý ?

— Đáng lẽ anh không nên làm vậy.

— Em không muốn à ?

— Chứ anh muốn em phải làm sao đây ?

— Anh đã bảo em biết bao lần anh không mong mỗi điều gì cả, anh đâu có biết điều gì sẽ xảy ra đâu.

— Cái sắp xảy ra là chúng ta sẽ chia tay.

Nam hơi nhủ mảy : cũng được.

— Lý không hối hận vì đã để anh hôn. Lý sẽ luôn luôn nhớ anh. Chúc anh may mắn.

— Em cũng vậy.

— Cám ơn anh.

— Tám ngày.

— Tám ngày gì anh ?

— Tám ngày trong cái-hồi-thất. Đó là giá nư hôn Lý ban cho anh.

— Lý rất tiếc, nhưng Lý đâu có xúi anh làm điều đó.

— Anh biết.

— Nếu là Lý, chắc Lý sẽ trao tặng anh một anh dũng bội tin về những việc làm điên rồ của anh.

— Được làm anh hùng chắc cũng vui. Minh có phải là một anh hùng không Lý ?

— Nếu anh ấy có dịp. Lý hơi bực mình, không biết có phải vì Nam đã nhắc đến Minh hay vì nhận thấy hai người lại bắt đầu bước đi. Họ đã quên đi chuyện già từ.

— Lý có yêu Minh thực không ?

— Chắc chắn là có. Lý có lẽ hơi bực bội. Lý không lấy anh ấy nếu Lý không yêu.

— Minh có phải là một người tốt không ?

— Thành thực mà nói, anh có biết là anh xúc phạm đến tự ái của Lý nhiều lắm không. Minh có rất nhiều tính tốt cũng như xấu. Nhưng chuyện đó không có liên quan gì đến anh. Lý yêu anh ấy và không có gì bắt Lý phải chứng minh giá trị của anh ấy với anh cả.

— Anh rất tiếc.

— Thật không ?

Chàng lại hôn nàng. Chàng hôn nàng vì biết nàng muốn vậy.

Họ đang ở trong vườn cây ăn trái. Xa xa có những hồi chuông vọng lại.

— Gắn đèn giáo đường rồi.

— Đèn giáo đường rồi à. Lý phải về mới được.

— Nói già từ anh đi.

— Không, mỗi lần Lý nói vậy là mỗi lần bị anh ăn gian.

Nam ngồi xuống thăm cỏ cạnh một gốc cây : vậy ngồi xuống đây đi Lý.

- Không.
- Anh hứa không đụng đèn Lý đâu.
- Lý không tin. Nàng ngồi xuống một gốc cây cách chàng mấy bước, mắt lim dim.
- Em đang mơ tới anh chàng Minh ?
- Cũng được, nếu anh muốn. Nàng nhắm nghiền mắt và thoáng thấy hình ảnh vị hôn phu.

Nam vương vai. Những con ong vo ve trong tàn cây, như ru ngủ. Lý suýt thiếp đi, khi mở mắt nàng thấy Nam đã ngủ. Lý ngồi nhìn Nam ngủ một lúc thật lâu. Những bóng cây ngã dài về hướng Đông. Những hồi chuông vọng lại vang lên và đâu đây một con hoàng oanh cất tiếng hót.

Nàng đèn bên chàng: Nam !

— Ừm !... Chàng hơi hé mắt rồi lại nhắm nghiền.

— Trễ rồi anh.

— Trễ quá rồi hả Lý.

Chàng đứng dậy vươn vai : một cuộc dạo chơi tuyệt vời :

— Em cũng nghĩ vậy ?

— Chúng ta chia tay ở đây chứ ?

— Vâng, anh đi đâu bây giờ ?

— Ra trình diện đồn Quân cảnh.

— Chúc anh may mắn.

— Em cũng thế. — Chàng nói — Lây anh đi Lý.

— Không.

Chàng cười, nhìn sâu vào mắt nàng, một lúc lâu chàng quay đi, bước thật nhanh.

Lý đứng nhìn Nam đi, dáng chàng nhỏ nhắn trong bóng hai hàng cây, nàng biết nếu lúc này chàng dừng lại và gọi nàng, nàng sẽ chạy đến bên chàng. Nàng không còn cách nào khác hơn.

Chàng dừng lại thật, chàng quay lại thật, và chàng gọi nàng: — Lý !

Nàng chạy đến bên chàng. Họ ôm choàng lấy nhau và cả hai chẳng biết nói gì.

NGUYỄN THIỀU NHẪN

nguyễn thị vông vang



những ảo ảnh đời

Tôi áp má vào song cửa. Sáng sớm trời đầy sương. Và tôi như cảm thấy hơi lạnh của sắt lẫn khí trời đang biến thành một nguồn sông mới len lỏi vào hồn. Chưa bao giờ tôi thấy mình bé nhỏ và hòa hợp với đất trời như thế. Như tôi vừa thoát khỏi một mê động để hân hoan hít thở khí tự do cho đầy lồng ngực. Đó có phải là một niềm vui, là sự hài lòng vượt quá khỏi những hạnh phúc thông thường. Những tặng vật diễm dứa, những ánh mắt hẹn hò, những nụ cười châm chọc, đôi với tôi đều nhạt nhòa, tan mất trong lúc này như giấc mộng. Nếu đem so với phần tặng bao la ý nghĩa và vô hạn thương yêu của thượng đế, là sự sống. Ôi thượng đế. Con người quyền năng khuất mặt. Con người ngồi ngất ngưỡng trên cao nắm trong tay sinh mạng chúng ta và độc ác đầy dẫy đưa những chạm mặt ngọt ngào và chia xa mặn chát. Ôi đời sống hèn mọn và ngắn ngủi của tôi. Đã bắt đầu bằng tiếng khóc sao lại không thể dứt lìa những khi tôi cười ngất trong niềm sung sướng dâng tràn.

Đề bây giờ, khi tôi hoàn toàn đơn độc, đứng lẻ loi trước cánh cửa một đời quen thuộc, hạnh phúc mới trở về. Bằng mắt nhìn lấp lánh của muôn sao còn níu giữ bầu trời chưa muốn đem tan nhòa trước ánh bình minh. Bằng hơi thở thấm thì của từng đám

cỏ may khép nép dưới chân lá ngậm sương lóng mướt. Bằng trái tim tôi thồn thức từng giây và ngắt ngắt từng nhịp đập. Ôi hạnh phúc của tôi. Một đời tìm kiếm. Sao mới trở về, sao mới thổi vào hồn tôi lòng chân thật tin đời. Giữa khi tôi buông xuôi hy vọng, chỗi bỏ lòng tin. Giữa khi tôi hoàn toàn đơn độc, lẻ loi. Với đời.

Mà tôi còn có thể hãnh diện được không. Khi đem tâm hồn mềm yếu của mình và trái tim ngập lệ ra đương với thất vọng và khổ sầu trước mắt. Hãy trả lời tôi về điều đó đi. Hỡi khoảng không thình lạng vô cùng, tĩnh mịch đến nỗi tôi không thể nào sai khiến được tâm hồn. Hãy nói với tôi đi. Hỡi cánh chim vừa lướt ngang qua. Tại sao người ta phải nén thương tâm vào trong phần sâu thẳm của tâm linh, mà không thể có một giọt lệ nào làm nhạt phai nỗi khổ. Như tôi vừa thấy đời màu hồng mộng ảo, sao bỗng chốc hóa thân thành hồ lệ long lanh. Như tôi vừa thấy mình nghìn đời đời mặt, sao bỗng biến tan vào khoảng cách nghìn trùng.

Tôi nhớ có một lần anh Phương bảo : «Đời sống nhỏ sau này chắc chẳng hạnh phúc đâu. Tại sao cứ phải tạo cho mình những hướng đi riêng, những âu sầu mới và muôn nghìn phiền toái âu lo làm vướng bận tâm hồn, khi biết bản chất thật của mình đâu đến nỗi phải khổ sầu như thế. Thử sống nhu một chút. Thử cười tươi một nụ với đời. Xem nhỏ...» Ôi anh Phương làm sao rõ. Tận sâu của đáy lòng. Và làm sao nghe. Tiếng khóc của tâm linh : «Rosée. Rosée hỡi. Sao nước mắt bé thơ còn hoài khổ lụy. Một ngày tươi mát em đã để qua đi. Một trời xanh ngắt em đã quên chiêm ngưỡng. Và một mùa chờ mộng em đã lỡ không chờ. Thì thôi bé thơ. Cỏ vươn lên từ khổ lụy dù là gai cứa nát tim em mà ngửa mặt nhìn trời. Tựa đời sống này vì yêu em mà có. Và em có mặt dịu dàng là nhờ bàn tay yêu mến của đời. Vì Rosée hỡi. Hạnh phúc thì không đến với kẻ ngồi im chờ đợi».

Mặt trời vẫn chưa lên, nhưng tôi đã có thể thấy được những tia sáng màu cam sẫm như muốn thoát ra màn sương đục phủ trên chóp núi. Tôi đi ngược lên con dốc, tay khoanh trước ngực như muốn giữ lại chút hơi ấm thoát ra từ làn áo mỏng. Gió

ve vuốt má và tóc tôi. Đắt hôn bàn chân trần khô nhọc của tôi. Và những con chim nhỏ cánh nâu đã cất tiếng kêu nhỏ thanh trên những cành cây còn ngái ngủ. Tiếng kêu nghe tội nghiệp như tiếng khóc im hơi. Một ngày nữa đã bắt đầu. Có vương bận. Có âu lo. Hỡi niềm thình lạng vô cùng và kỳ bí của thiên nhiên. Có thể nào cho tôi biết được những việc gì sẽ xảy ra cho một ngày ngắn ngủi của tôi.

Con đường này đời với tôi đã trở thành kỷ niệm. Một sự ghi nhớ không che phủ thương đau nhưng quá đổi ngậm ngùi. Tôi hiểu. Có những sự vật dù tầm thường đến mấy như cọng cỏ, nhánh cây cũng có thể in trong ký ức ta rõ ràng đến chết, nếu nó đã được ta nhận biết trong một khoảnh khắc nào đáng sống của riêng mình. Mà có sai đâu nếu tôi bảo, tuổi buồn như lá. Tuổi sầu như mây của tôi đã biến hòa vào từng thớ đất, hơi cỏ của con đường. Như thế khi tôi đặt bước chân đầu tiên xuống nền đất đỏ buồn này là tôi đã tự nôi thêm một sợi dây thương nhớ nữa vào hồn.

Từ những ngày thơ dại, tâm hồn còn phủ một lớp tơ hồng nhuộm mềm ý nghĩ, cùng một đám bạn bè lóc nhóc rủ nhau đi kiếm hoa hái lá về bán đồ hàng. Hay những khi ngồi xếp hàng dài hai bên lề đường, khúc khích cười với nhau mỗi khi có đũa trong bọn phê bình được những người đi ngang qua một câu quá tếu. Cho đến năm đệ tứ, đâu thể gọi là lớn, nhưng tuổi nhỏ hồn nhiên đã không còn ủ dầy trong tim nhỏ. Cả bọn đã biết ngược ngồng mỗi khi chạy nhảy để giả từ những rượt bắt hung hăng trên bàn học bắt chặp những ngọn roi quần dít của thầy giám thị. Và như thế là đã ngậm ngùi. Và như thế là đã xót xa. Trong mắt đen, trên môi đỏ và giữa trái tim hồng. Lên năm đệ nhị, chẳng đũa nào ngờ dưng không tình bạn thiết giữa nhau chừng phai lạt. Vì mắt đã âu lo. Vì môi đã mận nồng. Hay vì những trưa chiều áo trắng tan trường đã có kẻ dõi theo.

Thuở đó tôi ngu ngơ đòi hỏi sự vẹn toàn ở tình thân nên bạn bè liếc mắt rủ nhau đi mất. Để đến khi tôi hiểu rõ được mình, thì hỡi trời, chỉ mình mình với bóng. Vì tuổi nhỏ thì có những ích kỷ đến độc ác nhưng quá dễ thương. Nên đã chơi thân với ai

thì chả bao giờ muốn bạn nhỏ xẻ nụ cười (dù rất méo) cho một người nào khác. Nên một khi đã vượt tay nhau (dù còn tiếc nhỏ) cũng chẳng đưa nào dám hờ lời thân trước. Nên đã chia xa thì càng xa mãi. Nên đã ngậm ngùi thì càng đỏ mắt hơn.

Bạn của tôi, ôi những tâm hồn thơm hương thơ đại. Phải nói là chúng mình đã nợ nhau biết mấy. Và ngu ngốc dường nào. Bởi sao khi thương yêu tới, chúng ta đều nhảy cẫng mừng vui đến mắt non muốn trào lệ ngọt. Mà khi thương yêu mất, cả bọn lại xoa tay làm ngơ như xa lạ. Bởi sao chúng ta không thể nói với nhau những lời mềm dịu khi trái tim còn hòa chung một nhịp đậm tình. Vì những tình thân không thể dùng lời nói thường diễn tả. Hay chỉ cần nhìn nhau bằng mắt, cười với nhau một nụ rất tươi là đã đủ một ngày ngát mộng, là đã đầy một thuở hồng mơ. Ôi bạn của tôi. Thật có phải chúng ta sẽ không còn kể bên nhau được nữa. Từ nay cho đến hết một đời mong manh tợ sương. Ôi Nhu Hòa. Tâm hồn ngang bướng như trai với miệng cười nhếch mép rất lạnh lùng. Một thời xưa có nhau quấn quýt như chim. Đầu gối được có ngày nay xa lạ. Ôi Bích Loan. Dáng tròn mũm mĩm với đồng tiền má lúm rất hiền. Vậy là ngày về của bố sẽ chẳng bao giờ tới, hay xót xa hơn. Mỗi đợt chờ đã không thể hiện thành đất tốt để ươm cây Hy Vọng mà chỉ có cỏ thành đất cản Tuyết Vọng, cho chúng ta hoài mỗi mắt chờ nhau. Vì những cánh thơ gửi đi, dù nóng nản thế mấy, dù dài dòng thế mấy, cũng có đâu chờ hết được thương mong. Nên trách gì nhau. Sao sớm lãng quên trong những nắm tay nhau rời rạc và nụ cười không còn trẻ như xưa, khi nỗi phôi pha đều không nằm trong sự sắp xếp so đo của trí óc chúng mình.

Tôi rảo bước men theo con lộ nhỏ. Gió thổi tóc tôi bay che khuất mặt và hai vạt áo dán sát vào người rờn rợn. Tôi đắm đắm nhìn hai bên đường cò thu mọi cảnh vật vào trong trí nhớ. Như tôi sợ thời gian sẽ xóa nhòa tất cả. Như tôi sợ khi nhắm mắt lại, mình sẽ chẳng hình dung ra nổi những sự vật đã theo mình khôn lớn. Một chiếc lá rơi vương trên vai áo, tựa niềm tin trong tôi đang thoi thóp thờ. Chưa bao giờ trái tim tôi lại đập rộn ràng như thế.

Như trái tim tôi đang bị ai cột dây lắc mạnh cho nhịp sông bên trong hòa lẫn vào đời bên ngoài luân lưu nhanh chóng. Ôi những chiếc lá vàng. Sông chết không ai biết. Đèn bắt ngờ và ra đi thắm lạng. Ôi những sự chia xa và gặp gỡ của con người. Có phải cũng tội tình như thế. Gió vẫn thổi lồng lộng, quạt tung những đời lá gần tàn lia nhanh sự sống. Màu lá úa trông mới buồn bã. Chả bao giờ, tôi biết, mình có thể hòa được một màu héo chết tuyệt vời như thế. Nên những bức tranh vẽ hoàng hôn ẩn sự chia xa của tôi, nôm kỹ lại vẫn có một vẻ gì ngây ngô quá. Và, tôi nghĩ, chỉ có một tâm hồn vô sầu vượt thoát khỏi những hệ lụy vây quanh của cõi tạm này mới có thể ghi nhận hết được những sức sống hòa sơn, những niềm đau chết ngất ẩn trong muôn màu sắc tâm thường.

Một đám con nít áo quần xộc xệch, hồi hả chạy vào khoảng sân rộng. Như một thói quen chúng ngồi quây thành vòng tròn, vỗ tay hát một bản đồng ca. Tôi tò mò tiến đến gần hơn. Từ trong bước ra một cô gái tóc chia hai thắt nơ vàng đáng đi nhún nhảy thật dễ thương. Cô nói líu lo : «Sao các em tới sớm thế. Tôi qua chị phải học bài nên hôm nay chả biết dạy các em hát bài nào nữa.» Đám trẻ nhao nhao. Bài nào cũng được. Bài nào cũng được. Chị Chi. Vầng trán đẹp của cô gái hơi cau lại. «Thế chị dạy các em bài thơ này. Mà phải nghe kỹ cơ. Chị đọc có hai lần thôi đây.» Tôi cười thầm vì tính tình còn quá trẻ con của cô gái. Làm sao tội nhỏ nhớ cho hết được.

Bao nhiêu chàng trai ra đi
Bầy nhiêu cô gái đến thì hỏi xuân
Hết quan tàn mây miền dân
Cớ sao còn chẳng kéo quân về về ?
Riêng ai tóc mới buông thê
Vẫn thơ yêu bỏ lạc để sau lưng
Trò chơi sỏi đá từng bưng
Đàn năm ngón ngọc qua từng cửa ô...

Tôi như ngây dại khi nghe lại bài thơ xưa cũ. Ôi tuổi ngây thơ của Vũ Hoàng Chương mà cả bọn đã thi nhau học thuộc thuộc

xưa. Đoạn sau cùng của bài thơ buồn bã lắm. Diễn tả nỗi khát khao mong người xưa trở lại. Được thua chỉ bóng với hình. Hình thua bóng được cô mình buồn vui. Như quanh tôi bây giờ cũng chẳng còn ai. Bạn bè thất lạc. Tình thân ơ thờ. Đền ngay cả mình, cũng còn khi không hiểu rõ.

Thốt nhiên tôi linh cảm thấy có một cái gì vương vữu sau lưng. Quay ngoắt lại, tôi thấy thốt đèn muồn lao đao. Một người đàn ông dáng gầy khắc khổ đang đắm đắm nhìn tôi cách một luồng cái hoa vàng óng ả. Tia mắt người đó mới lạ lùng sao. Màu nâu sẫm ánh về tinh ranh quí quái. Người lạ nhếch miệng người thân thiện : «Thề nào cô nhỏ. Nhìn tôi có lạ lắm không. Trông hai con mắt mở lớn của cô. Tôi nghĩ mình chắc phải dị kỳ ghê lắm».

Tôi cuống quýt vắn về tà áo. Mắt cúi nhìn những ngón chân trần lấm lem đất cát. Sao tôi yêu đuổi quá lúc này, khi ông ta cũng chỉ bình thường như bao kẻ khác. Tôi kêu gọi lòng can đảm của tôi. Hãy mạnh dạn ngẩng lên nhìn thẳng vào ông ta. Hãy lim dim đôi mắt, hắt mặt lên một chút với dáng nghinh như đang đùa cùng bạn. Nhưng tôi ập úng. Nhưng tôi má hồng. Những lời nói kêu thầm trong cuống họng. Người đàn ông bước tới. Dáng đi mạnh bạo làm an lòng kẻ đôi diện. Ông nghiêng đầu kiểu cách hỏi tôi : «Cô nhỏ, nói gì đi chứ. Trả lời tôi đi chứ. Trông cô có vẻ thâm trầm quá. Tôi đã thấy cô từ lúc cô bước ra khỏi cổng. Và mãi đến bây giờ.» Tôi kinh ngạc hỏi dồn : «Thề ông theo tôi từ nãy. Trời ơi. Tôi thì có gì là lạ. Nhưng ông có biết. Tự bước chân vào đời sống riêng của người khác khi họ chưa đồng ý là một điều bất lịch sự không ?» Ông ta cười hắc hắc. Hai trông mắt nâu đứng im sững vui tươi trên khuôn mặt bỗng đứng thơ trẻ. «À. thì ra cô cũng chẳng ngoan lắm như tôi tưởng. Nhưng có hề gì. Tôi vẫn thích những cô gái nhỏ và lạ lùng như thề. Nhưng cái việc cô đi lủi thủi trong một sớm tinh mơ không phải là một sự lạ lùng sao.» Tôi khó chịu thật tình. Đôi mắt như trợn thêm chút nữa «Đó là việc riêng của tôi. Can gì ông thắc mắc. Tôi tưởng ông không nên hỏi chuyện tôi mới đúng khi tôi chưa hiểu về ông một chút gì.»

Người đàn ông đột một điều thuộc khác. Giọng nói vẫn ôn hòa : «Đừng giận cô nhỏ. Cô không hiểu về tôi nhưng trái lại, tôi biết cô khá rõ. Vì em trai tôi là bạn của cô. Đại khái cô mang trong người một mặc cảm gây hệ lụy cho những người thân cận. Nên cô thường chối bỏ những tình thân, dù đôi khi trái tim cô có kêu gào vượt thoát những buộc ràng. Và nếu cứ giữ hoài tình trạng đó. Có thể cô sẽ trở nên kẻ không mấy bình thường đối với mọi người hay khó khăn cho sự va chạm giữa đời ẩn dấu của cô và cuộc sống bên ngoài. Có nghĩa cô sẽ chẳng bao giờ thoát ra được lớp vỏ cô đơn giam hãm để tìm lại nụ cười thơ đại như xưa ».

Tôi sượng cứng người nhưng tiếng nói vẫn vang vang : «Và chính cái vẻ tách biệt của cô lại ẩn nét nhu hòa quyền rũ người đôi diện. Một là họ ưa chinh phục những cái khó khăn. Hai là họ thích tìm hiểu những gì bí mật. Vì cô biết. Giữa một đời sống bị đóng hóa, tràn ngập bởi những người thoát ra từ một khuôn khổ, người ta dễ được hoan hô nếu biết tạo cho mình một sắc thái riêng. Như cô. Như đời sống thâm lặng của cô há chẳng phải là một điều đặc biệt đó sao. Nhưng tôi nghĩ. Người như cô đáng lẽ phải sống tung bưng, rộn rã, tung vãi niềm vui muôn nơi mới đúng» ông ta bỗng ngưng nói. Với hái một nụ hồng vừa hé ở cụm hoa bên cạnh rào đưa cho tôi, nụ cười nhỏ cũng nở trên chiếc miệng tươi : «Tặng cô nhỏ lần đầu gặp. Như tặng vật của người. Vì lễ tặng vật tình yêu để lại vẫn thường e thẹn, chẳng bao giờ chịu nói rõ tên mình, tặng vật tình yêu để lại âm thầm lướt qua bóng râm, rắc gieo niềm vui run rẩy trên mặt bụi đường. Hãy nắm lấy kéo mãi mãi tay không.»

Ngay cả câu thơ của Tagore mà tôi ưa thích, ông ta cũng biết. Nhưng bây giờ thì tôi hiểu. Vì sao ông ta rõ những điều chính tôi còn chưa hiểu được mình. Tôi sung sướng khi nhận ra điều ấy. Nhưng cùng lúc trong trái tim tôi như vừa có một vật gì đâm suốt. Đáng lẽ tôi phải nghĩ ra rằng ông ta là một người quen ngay khi vừa gặp mặt. Bởi nụ cười nửa miệng này, giọng nói Huế ngọt ngào này chỉ có thể thoát ra từ những người thân thuộc của Si. Oi. Si.

Tiếng gọi tên quen sao mãi đến giờ tôi mới nhớ. Âm hưởng thì vẫn ngọt ngào nhưng người chủ nó đã xa với biết mây.

Tôi vẫn nghĩ rằng: Thượng đế gieo cho chúng ta vị đau khổ của chia ly, thì chính người cũng cho chúng ta niềm vui hân hoan khi hội ngộ. Nhưng giữa tôi và Si, tôi hiểu, sẽ chẳng bao giờ còn được thấy mặt nhau. Như giữa chúng tôi là một bể thăm và luôn có những ngọn sóng thần cuốn mỗi người vào một vực sâu cách biệt. Hôm cuối cùng gặp mặt, cả bọn vẫn ồn ào cười nói như xưa nhưng tôi biết, đó chỉ là niềm vui gương. Ngồi bó gối trên tảng đá lớn nhìn mông ra mặt hồ sóng vỗ, tôi thấy mình cứ rần rã thường. Như trái tim tôi đã biến thành gỗ đá vô tri để coi thường khổ lụy. Cách một khoảng xa. Si thơ trẻ với áo len xanh đậm, ngồi ôm đàn mơ mộng giữa một đám bạn bè. Thoảng theo hơi gió tôi nghe được tiếng hát trầm mạnh bạo của Si.

*Nếu có một ngày ta không gặp nhau
em sẽ biết nói gì để an ủi trái tim
rằng cơn mưa buổi sáng sao chưa tạnh
trong cơn mắt mở tròn không với thương mong
vì đôi ta là cơn ác mộng của nhau
khi một ngày không gặp là thấy đời chán chệt
bởi yêu nhau thì thích sống có đôi
bởi yêu nhau nên rước khổ vào đời...*

Ngày thường tiếng hát của Si vốn đã buồn. Hôm nay lại chứa thêm một thanh âm nghèn nghẹn. Tôi nhảy vội lên bờ, tất tả chạy đến bên bạn hỏi: «Sao. Khóc thật đấy à. Con trai chỉ mà mít ướt.» Si quì trên nền đất ẩm, chồm sát mặt tôi hét lớn: «Mở lời ra là nói xỏ nói xiên. Đáng lẽ trời phải phạt chị nói năng ngọng nghịu mới vừa.» Tôi thấy hơi nóng mặt khi nghe những tràng cười quái quỷ của các bạn vang lên từng chập. Đây là lần đầu tiên, lời đáp của Si hơi có vẻ «chồng đôi» lại tôi. Những lần trước, trong mọi trò chơi. Dù tôi có tỏ ra độc đoán hay dễ ghét chừng nào hẳn cũng chỉ làm thinh không nói. Chiếc miệng đỏ ngày thường không quen

hơi thuốc mới phá khói mù che con mắt mở tròn căng hơi giận. Nhưng tôi chả tức được lâu vì cơn mưa đã bắt ngờ đổ xuống. Cả bọn vội vàng dọn những gói thức ăn xếp đầy trên mặt đất rồi vội vã chạy vào lều. Và cứ thế, chúng tôi thản nhiên ngồi chuyện vãn với nhau (nhưng lòng nào cũng rõ giây phút này chỉ còn đến mỗi một lần) mặc mưa nhỏ trên đầu và gió lùa bên lạnh buốt.

Tôi Giáng Sinh năm ngoái ở nhà Tâm. Vì chút lòng tự ái quá đầy khi có người va chạm đến đời riêng nên giữa tiệc tôi viện cớ bận việc nên bỏ về. Nhưng khi vừa đặt chân ra khỏi cổng mới thấy lòng hối hận. Chả lẽ lại quay vào thì ẽ mặt biết bao. Nên dù trái tim có run như cây sậy. Nên dù nước mắt đã muốn ràn rụa khóc khi đối diện với màn đêm đen thăm hải hùng tôi cũng làm gan rảo bước. Con đường về mới dễ sợ làm sao. Tiếng côn trùng rên rĩ vọng ra từ những bụi cây. Tiếng nước chảy lầm rầm xuyên qua kẽ đá dưới chân, càng làm tôi sợ khiếp. Ngang qua một lùm trúc rậm rì, tôi muốn đứng tim khi thấy có người xỏ tới. Nhìn kỹ lại, thì ra là hân. Dưới ánh trăng khuôn mặt Si nom trắng bệch lạ thường. Những bóng lá dài quét trên mặt hân muôn vết đen kỳ dị. Si nhìn chằm chằm mặt trăng khuất sau một sợi mây xám mỏng. Cất giọng nhẹ như khói hỏi tôi: «Chị có thấy lòng tự ái đặt không đúng chỗ thì tai hại đến mức nào không. Tôi đã thấy chị run sợ từ nãy. Nhưng muốn cho chị rõ sự nhện nhùng đặt trong bát cứ mọi trường hợp cũng đều mang lại cho ta sự tốt đẹp nên lánh mặt tròn chị chơi.» Tôi giận muốn khóc nhưng cô làm ra vẻ tỉnh khô. Hình như Si biết thế nên khi đưa tôi về trước cổng, hẳn gắng mãi xem tôi có thật lòng giận ghét hẳn không. Dù lòng còn tức tôi, tôi cũng phải cười tươi chúc hân ngủ ngon. Bởi làm sao ghét được người bạn thiết còn hiểu rõ tôi hơn chính mình suy nghĩ về mình.

Trước nhà Si có trồng hai hàng sứ thường rụng hoa trắng ngát lối đi. Sau mỗi cơn mưa mùi nồng của đất trộn với hương hoa thành một vị say ngây ngất. Tôi thường lại nhà Si, ngồi trên bậc thềm thờ hoài một mùi thơm quen ấy. Như tất cả mọi vật quanh Si đều toát ra một sức gì quyến rũ vô cùng. Ngay cả ngôi

nhà là một vật vô tri. Cũng không thoát ra ngoài cái định luật huyền hoặc ấy. Đứng từ xa, nhìn màu nâu đỏ của mái, xanh nhạt của rèm cửa và tím ngát của những chiếc cọc tròn đóng quanh vuông sân rộng, tôi nghĩ đó phải là một điều hạnh phúc. Nhưng Si thì không thế. Đối với tâm hồn hần, mọi vật phải luôn luôn đổi mới. Tôi không nghĩ đó là một tính xấu, tra thay đổi. Nhưng bất cứ một vật gì (dù tâm thường đi nữa) đã có với ta một khoảng thời gian đầy kỷ niệm thì đâu đành một phút, phải tay chỗi bỏ. Khi tôi nói ý nghĩ đó cho Si nghe. Hần chỉ cười thỉnh lặng và hỏi lại tôi : « Nhưng chị có tin rằng tôi có thể thay được tính nết, vì chị không ? » Câu hỏi ấy cho đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ rõ. Nhưng còn nụ cười của hần, tôi biết, mình sẽ chẳng bao giờ hiểu nổi.

Si là một trong số bạn bè cùng lớp của tôi. Hôm khai trường nhìn dáng hần cao gầy đứng bơ vơ bên cửa lớp tôi đã thấy có một gì khác biệt. Nhưng việc ấy rồi cũng qua đi. Vì tâm hồn tôi chẳng hơi đâu ghi nhớ hoài một hình ảnh lạ xa. Bằng đi nửa năm học. Bất ngờ trong một buổi chơi xa do nhà trường tổ chức, hần được chỉ định cùng tôi đi kiểm tra về trang hoàng cửa trại. Lúc đó tôi đã định đòi thay người khác nhưng khi chạm phải cặp mắt hần nhìn lại thấy chùng lòng. Trên con đường nhỏ dẫn vào khu rừng thưa cạnh đó, hần cứ xăm xăm đi trước, tay cầm chiếc riu nhỏ phạt những nhánh cây giăng ngang vút kín lối hay những cọng gai lá sắc vạt vào trên đầu. Tôi lảo đảo theo sau lòng có hơi hậm hực vì dáng ơ hờ của hần nhưng chỉ làm thỉnh tay hái vội những đám hoa đủ màu nằm chen với cỏ tranh. Đến một con đường nhỏ hần bắt đầu quay lại. Đây là lần đầu tiên chúng tôi thấy rõ mặt nhau. Phản chiếu ánh mặt trời lên ra từ những kẽ lá, khuôn mặt Si toát ra một vẻ thánh thiện vô cùng. Đôi mắt to đen viền quanh một bờ mi đen thẫm khi cười hơi nhúu lại tạo cho hần một nét ngây thơ không thể tả.

Đứng tựa vào một thân cây, hai tay thọc trong túi áo Si nhìn tôi cười thành tiếng : « Vậy là tôi với chị coi như đã quen nhau. Thật không ngờ trong đời tôi lại xảy ra một việc lạ kỳ như hôm nay » Tôi to giọng : « và tôi cũng không ngờ có được một

người bạn như Si ». Khuôn mặt hần bỗng dưng nặng trĩu : « Tôi không tưởng được chị lại ghét tôi đến thế. Nhưng chẳng phải Nietzsche đã viết. Bọn mi phải là kẻ thù sâu độc nhất của mi, chính lúc chiến đấu chống lại hần, mi mới gần gũi mặt thiết với tâm hồn hần. Nên tôi vẫn không thay đổi được ý định, chúng ta sẽ là bạn tốt của nhau » Tôi không ngờ hần có thể nói năng mạnh dạn thế nếu đem so với đáng bên ngoài mảnh như liễu. Và đó cũng là lần đầu tiên, tôi đoán lầm người.

Dần dần Si cũng hiểu được tôi. Một đứa con gái thật vụng về có quá nhiều tâm sự không thể ngỏ cùng ai. Và rõ hơn, những lời người chê trách. Nhờ Si tôi mới có thể cười tươi với tuổi trẻ của mình, và đứng vững được trước những lần lòng mềm mại quỵ. Người con trai với tâm hồn cứng cỏi, coi thường nỗi khổ giữa đời và luôn ngẩng mặt cao thách thức gian nan lại có một lần khóc trước mặt tôi.

Si có một người anh kẻ hần, ngoài tình anh em hai người còn coi nhau như bạn thiết. Người anh đi lính xa, mỗi lần về phép hai anh em thường lại nhà tôi, chuyện trò đến tối. Trong một đêm cận chiến, người anh tử trận cùng khi tin giải ngũ đưa về. Hôm đó trời mưa. Si tới nhà tôi, người ướt mẹp. Hần sụp trên thành cửa khóc nức như đứa trẻ. Thường ngày Si vẫn chê tôi mềm yếu, nhưng hôm nay chính hần lại không khứng được khổ đau. Khi cơn xúc động đã lắng xuống tìm, hần mới nhìn tôi than thở, giọng nói sưng mèm « Bây giờ tôi hiểu. Đôi khi sức người không cân được định mệnh, không đương nổi với những vật vô tình. Muốn làm gì cho người hay cho mình, cũng phải làm gấp rút. Nếu không, muốn mình hồi hận về sau. Bởi mọi vật qua đi đều nhanh như sự chết ». Rồi Si nắm lấy tay tôi, nhìn sâu vào mắt. Không bao giờ tôi quên được bạn tôi lúc ấy. Đôi mắt ướt mở hết chiều sâu, lóe những tia phản uất.

Tôi cảm ơn thượng đế đã cho tôi gặp Si nhưng tôi cũng oán hờn người đã ra tay chia lìa tôi với hần. Trước hôm đi, Si có lại nhà. Chúng tôi vẫn thân nhiên cười nói, như cuộc chia ly

sáng mai không thể xảy ra. Chúng tôi đi bên nhau, không ai nói một lời. Sao trên đầu chúng tôi lấp lánh và trời đêm vang lên những tiếng hát dị kỳ. Tôi không cảm thấy buồn nhưng một niềm đau vô hình quặn thắt nơi tim. Cỗ dầu thương tâm trong tận đáy lòng tôi bình thân hỏi Si : « Nếu chẳng may trong hai đứa mình có một ai chết trước. Thì người kia có thể nào cảm biết được không ? » Si nhìn thẳng con đường đêm trước mặt, giọng nhỏ trả lời : « Có thể biết được chị ạ. Nếu hai tâm hồn đều hòa chung thành một khối vượt ra ngoài những cảm xúc thông thường. Nhưng cũng còn lâu, việc đó mới có thể xảy ra ».

Tôi vẫn tài tình đóng kịch với mình. Như không hay mỗi lời han hỏi là một giọt sầu nhỏ ướt hồn đau : « Tôi không nghĩ như thế. Với tôi, mọi sự bất hạnh trên đời đều có thể xảy ra. Và bất cứ một sự chia lìa nào cũng dễ làm tôi nản lòng muốn chết ». Si quay lại nhìn tôi, tay gạt vệt tóc dài che đôi mắt ướt, giọng nói đã trở lại nét cung cung quen thuộc : « Nhất định chị phải tin, chúng ta sẽ gặp lại nhau. Vì tôi muốn thế ». Đó là những lời cuối cùng chúng tôi nói với nhau. Âm điệu vẫn bình thường nhưng trong lòng thì lạnh buốt. Khi đưa tôi về, hân đợi tôi khuất sau cánh cửa mới quay đi. Bóng hân u sầu lẫn trong màn sương phủ.

Không bao giờ tôi còn thấy nữa, bạn tôi. Vì những cuộc chia lìa đều có thể về đến những khúc quanh muôn năm cách biệt. Đó chính là điều tôi không khi nào dám nghĩ tới nhưng mỗi khi đặt mình xuống giường nỗi đau ấy lại uả về xâm chiếm lấy tôi. Tưởng tượng hân đứng trên mỏm đá chơ vơ nhìn xuống một mặt biển xanh rì, trên đầu là những tia nắng dộp da. Hay trong đêm mưa ngộp, hân ngồi trước thềm nhà nhìn ra một khoảng không tối lạnh. Tôi lại náo lòng. Và tôi lại nghe mình hỏi lòng ảo não. Tại sao bàn tay con người có thể xoay vần được gian nan lại không thể nào biến chuyển được định mệnh. Và sao thượng đế đã sinh ra ta bởi một lòng yêu mến vô bờ lại cứ đẩy ta vào những vòng đau khổ triền miên. Nhưng câu hỏi ấy cứ như một hạt mưa vũ trên đôi má, nó chẳng trả lời tôi.

Những đêm ngồi một mình trong phòng vắng dưới ánh đèn quen thuộc không thể soi tỏ một khoảng sân sẫm tối. Tôi thường thấy mình già sòng lưng. Và đôi mắt như có ai giữ mí không cho khép lại. Vắng theo hơi gió vũ trên cành lá tôi nghe được tiếng hát trầm buồn của Si và tiếng gọi tên thâm thiết của Lê và đôi mắt. Ôi những con mắt trắng ngất đứng trông viền những sợi mi ướt nhẹp rũ dài men theo khoảng tường vôi trắng bỏ đèn nhìn tôi. Trời hỡi, họ chỉ là bóng ảo thôi. Không bao giờ tôi còn thấy được họ trẻ thơ dưới ánh mặt trời. Không bao giờ tôi còn níu kịp những tình thân. Khi bất hạnh là muôn phiên gương vỡ cửa nát tâm hồn mềm yếu của tôi. Khi những ô cửa xanh kia đã không còn mở ra đón mời tiếng sóng vọng về mang theo hương sứ ngát.

Chưa bao giờ tôi thấy mình yếu đuối như lúc này. Và nước mắt cứ chực trào ra khóc mỗi lần nghĩ tới những tình thân. Bởi làm sao tạo được tin yêu khi chung quanh không còn một ai che chở, vỗ về. Ôi những tình thân thất lạc. Khi mà tôi hiểu thì ngay trái tim đau, cũng chẳng còn cơ mở cửa đón mời. Và hai hàng nước mắt đã thôi còn nằm ngoan trong hai tròng mắt ướt.

Hỡi những vách tường câm. Một đời không biết khổ sầu. Hỡi những trang vở mở ra. Một thuở xưa đi vào hồn ngoan ngoãn. Sao không kéo tôi về con đường thơ dại như xưa, cho tâm hồn tôi ướp nồng hoài một mùi mộc mạc cỏ cây. Lại để tôi tan vào những đêm đen kinh hãi, và phủ tâm hồn bằng những lưới phiền lụy.

Trời hỡi, tôi cũng chỉ là bóng ảo thôi. Một chiếc bóng có nước mắt, có nụ cười và có trái tim đau biết quay mòng theo đời sống. Nên tháng tám thơ trẻ của tôi, thôi đừng tới, thôi đừng rung lên trong hồn tôi một lời nhắn nhủ êm đềm. Bởi đời sống là hạt lệ, tương lai là giọt mưa, và tôi cũng sắp hóa thân thành hơi sương lạnh buốt ngoài trời. Cho linh hồn tôi đừng giống như khuôn mặt đầm đìa nước mắt, để thành thơ nằm chết giữa một cõi vô sầu, để vấy tay ra một đời người ngắn ngủi phiên muộn.

NGUYỄN THỊ VÒNG VANG



Truyện dài DUYÊN ANH

Và Đôm khóc. Bỏ mắt công đồ đánh. Lâu lâu, muốn chọc thằng Đôm khóc, chỉ cần nói Đôm không giống bố là y rằng Đôm khóc, Đôm dám chửi láo và Đôm tuyên bố : Tao thương bố nhất. Thằng Đôm vừa khó nhọc đọc tên tài tử Rick Jason trong phim dài *Combat*. Nó bản sủng miệng :

— Pàng, pàng, pàng... Ghích Ghê xon bản tụi Đức văng a te...

Đôm hơi nhiều biệt hiệu. Đầu Bự, Đôm, Ghê Công gò, Người Một Răng Cửa, Bang Bạnh. Nổi danh bang bạnh, thằng Đôm «đấu lý» chí chặt :

— Bỏ biểu đấu bự học giỏi. Bỏ biểu em bị bệnh gan em gãi chứ em đâu ở dơ bị ghê. Răng em sẽ mọc, nó mọc chậm tại em lười uống thuốc. Ai chọc em thì em phải la hét, chứ bộ.

Vậy là Đôm chỉ nhận biệt hiệu thằng Đôm như cái tên ở nhà. Gia đình đông đủ con cái là đầy đủ tiếng khóc, tiếng cười, tiếng quát tháo. Vắng cả ba thứ tiếng là có đứa ốm nặng. Chỉ có tiếng khóc là vừa xong màn bỏ mẹ cãi nhau. Chỉ có tiếng quát tháo là bỏ mẹ đang lâm chiến. Con cái nó đùa, cười như nắc nẻ. Đùa quá trớn sẽ xô xát nhẹ hoặc đứa nọ xúi đứa kia «ngồi nhau». Bèn khóc. Bỏ mẹ can thiệp bằng cách quát tháo. Bề nổi của hạnh

phúc gia đình thế đó. Nó làm ấm căn nhà. Nó khơi thêm chiều sâu thăm thẳm khiến ta phải hình tượng.

Tôi không hiểu tại sao có nhiều người thù ghét gia đình. Và họ thường dùng câu *Ôi, gia đình ta ghét mi* của một danh sĩ Tây phương làm khuôn vàng thước ngọc. Tôi chưa đọc tác giả *Of human bondage* mà chỉ đọc vài bài báo sau cái chết của ông ta. Ông văn hào này thù ghét bà vợ đến nỗi chúc thư ông để lại không chia cho vợ ông chút xíu gia tài nào. Ông yêu người thư ký hơn vợ ông. Ông phát cho ông thư ký khoản lớn khiến bà vợ cũ ức học xi dầu. Chúng ta cũng có một vài danh sĩ «nhìn lại đời mình» để phê bình vợ mình, phê bình người đàn bà từng sống với mình một chuỗi tháng năm nào đó thật thiết tha, thật ngọt bùi bằng những trang sách tàn nhẫn, phũ phàng. Văn chương không làm nên bởi thù hận, càng không làm nên bởi thù hận một người đàn bà đã trót lỡ hủy hoại cuộc đời ta. Rượu đã thừa. Say là đủ. Quên là hết. Khởi cần bắt tội chữ nghĩa. Chữ nghĩa sẽ tai hại đối với những đứa con. Tưởng tượng cụ Tỳ, thằng Đôm, con Ki đọc một cuốn sách dài của bố kết tội mẹ, hẳn chúng sẽ kinh thường bố. Mẹ đâu biết viết văn mà giải thích, mà kết tội bố ? Mẹ sẽ im lặng chịu đựng oan nghiệt. Sự chịu đựng là một chỗ trũng. Và nước cảm tình đổ vào chỗ trũng ấy. Mẹ sẽ có tất cả. Trước hết, tất cả tình thương của con cái. Những đứa trẻ khác chắc là yêu mẹ chúng gấp bội nếu bố chúng đã viết sách nhục mạ mẹ chúng vì bất cứ lý do nào, kể luôn lý do ngoại tình.

— Chị Nhi...

Thằng Đôm nắm tay tôi :

— Em là Đôm hở, chị ?

Tôi cười :

— Ừ, em là Đôm.

Con Ki xỏ ngọt :

— Mà lôm đôm như con gì đôm ấy.

Thằng Đôm hình hình mũi :

— Còn chị là Ki, con chó ki ki. Ki ki «măng dzê» ca cao !

Còn Ki vỗ tay nhảy cồm :

— Ờ, tao ăn ca cao. Ca cao pha sữa uống khoái quá ta. Mà là chó đốm mày «măng dzê ca ca». Hề hề, ca ca mới là xê.

Tôi xoa đầu thằng Đốm :

— Xê là vitamine C, Đốm ạ ! Thuốc bỏ đó.

Con Ki thích thú. Thằng Đốm thận mật giây lát rồi nhận bừa :

— Em uống thuốc vì ta mìn xê cho mập.

Con Ki la lớn :

— Ha ha, thằng Đốm đòi «măng dzê» xê. Alê, vô phạc ma xi Cầu Tiêu !

Đốm bị hồ. Đốm cáu sườn. Đốm xài ngón võ Tây Tạng :

— Chị không được bỏ mẹ thương. Ê, hồi nhỏ chị bị đem gửi ở Hòa Hưng. Bỏ ghét chị không thèm nhìn mặt.

Ngón võ Tây Tạng coi bộ hiểm ác. Khiến con Ki phải hỏi bỏ :

— Đúng hờ, bỏ ?

Bỏ đột điều thuốc lá. Và bỏ kể chuyện. Rằng, Ki từ bảo sanh viện của bác sĩ Giỏi về nhà được hai tuần thì mẹ sốt liên miên. Bỏ mặc bạn đưa đòi làm báo gây «sự nghiệp» công kích thiên hạ và mặc bạn đàn diu với một cô đầm lai không còn thì giờ ở nhà thay tã và pha sữa cho Ki. (Bỏ can đảm thật, dám thú tội đàn diu với gái Tây lai. Ảnh hưởng bài *Thú thật* trong *Quốc văn giáo khoa thư* đây, chuyện cậu Tô ăn vụng quýt. Cu Tý ngắt lời bỏ hỏi đầm lai Việt hay lai Tầu, bỏ đáp khơi khơi đầm lai Lèo ! Có lẽ, bỏ lèo chuyện đàn diu với gái để tội mình nặng thêm.) Bỏ mẹ bàn nhau gửi con Ki xuống Hòa Hưng nhờ ông bà Nghị nuôi giùm. Ki ta bèn được gửi đi với tã lót, nôi và bình sữa. Nó ở dưới ông bà Nghị ít lâu thì bỏ bắt về. Mẹ lại có bầu thằng Đốm. Cu Tý cảm tình con cộp. Con Ki cảm tình rắn thần lẫn tháng năm. Ki cách xa Tý chừng ba trăm sáu mươi nhăm ngày nhân ba. Đốm sẽ cảm tình con ngựa xích thồ. Lần này rắn gần gửi ngựa. Bỏ gửi Ki xuống Hòa Hưng lần thứ hai. Lâu lâu, Ki về nhà và cứ khóc khi bỏ mẹ về. Bỏ thấy xót xa. Một hôm, bà Nghị báo tin Ki bị lỡ đầu. Bỏ vội vàng đi thăm Ki. Và bỏ to tiếng với bà Nghị. Hừ, cái bà già lông vịt, tóc con

gái người ta đang đẹp thế, mấy mụn lở chích hai mũi thuốc là khỏi, việc gì phải lấy kéo cắt kiểu «đờ mi» Búi Chu «đờ mi» Phát Diệm trông chả giống con giáp nào trong mười hai con giáp. Bỏ chán không muốn thăm Ki, sợ gây gỗ với bà Nghị. Mãi khi tóc Ki mọc như cũ, đẹp như gái Sài Gòn, bỏ mới nhìn mặt Ki.

Thằng Đốm đắc thắng :

— Thấy chưa !

Con Ki buồn thiu :

— Hồi con nhỏ bỏ ghét con nhá ! Bỏ không thèm nhìn mặt con. Mặt con xấu lìn. Mà mắt con tròn, má con có hai đồng tiền thôi. Bỏ thương thằng Đốm nhiều đi.

Con Ki có điệu nói dầm trộn đường. Bỏ bèn nịnh Ki :

— Nhưng Ki đã «lãng xê một» quần áo. Hà hà, một buổi sáng bà Nghị dẫn nó lên tòa báo của bỏ. Bà cho nó diện cái quần bà ba trắng và trùm lên chiếc áo đầm ngắn. «Một» đây. Bây giờ, các cô Sài Gòn diện y hết con Ki thuở lên hai.

Mẹ xia vô :

— Bỏ không mặc cỡ sao ?

À, mẹ dùng điển cổ. Chẳng là bỏ mẹ cãi nhau, bỏ đi làm rồi cương quyết không về nhà. Con Ki đi tìm bỏ. Bỏ ngán ngẩm cái «một» do bà Nghị «lãng xê». Bỏ thấy con bỏ tựa con ăn mày nên bỏ ca bài *Trở về mái nhà xưa*. Bỏ ôm vội con Ki :

— Con đã chiều hồi bỏ, con biết không ? Nhờ con bỏ mới được sống cuộc đời tự do, chính nghĩa...

Mẹ bâu môi :

— Bỏ sắp mĩa mai đó.

Bỏ nói tiếp :

— Và được rửa đít giùm con mỗi khi con đi ị. Con ạ, chính nghĩa của đời bỏ chỉ là tắm rửa, chùi đít cho các con. Ngoài ra đều bỏ láo hết trời. Thỉnh thoảng, các con nên đáí đấm. Đề chính nghĩa của bỏ thơm mùi nước đáí của các con.

Cu Tý lắc đầu :

— Bỏ lãng xet.

Bồ đâu có lãng xet. Cu Tý, con Ki, thằng Đôm chưa hiểu đây thôi. Bồ cười. Vậy là cuộc đấu võ miệng tưởng sẽ nảy lửa giữa Ki và Đôm xep lép. Sinh hoạt cứ đều đều trôi. Mỗi ngày bồ làm chánh án độc diễn xử vài vụ kiện. Cu Tý, con Ki, thằng Đôm đã đi học lại. Có hôm, cả ba đứa cùng ốm. Cu Tý bị sốt. Con Ki bị ho. Thằng Đôm nhức răng. Cu Tý vừa dứt cơn nóng, bồ bắt nó đứng dậy biểu diễn màn đi quanh giường. Cu Tý ngạc nhiên. Tôi cũng ngạc nhiên. Bồ giải thích :

— Sợ Tý bị tê liệt. Cái bệnh này quái ác vô cùng. Cu Tý khỏi sốt, phải đi chích thuốc ngừa tê liệt.

Con Ki ho rũ rượi. Uống xi rô chẳng ăn nhằm gì. Chích mấy mũi trụ sinh mới bớt. Những lúc Ki ho, bồ nhăn nhó đau khổ cơ hồ phổi của bồ muốn tung ra khỏi ngực. Tôi được chứng kiến cảnh làm bồ mẹ, tự nhiên, muốn đi tu. Đi tu là sướng. Nhưng đi tu không cao cả bằng làm bồ mẹ. Công cha như núi Thái Sơn, Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra. Hai câu thơ này vĩnh cửu như tình nghĩa cha mẹ, con cái. Ngày kia, cu Tý sẽ khôn lớn. Nếu gặp may mắn, cu Tý sẽ xuất ngoại du học. Rồi, có thể, nó lấy vợ (vợ Tây, vợ Mỹ, biết đâu đoán nổi) và không bao giờ về với bồ mẹ nữa. Con Ki sẽ đi lấy chồng. Thằng Đôm lãng tử giang hồ. Bồ mẹ hát hiu ở căn nhà cũ. Bồ mẹ sẽ buồn lắm. Cần gì, miễn là cu Tý, con Ki, thằng Đôm sẽ thương con cái chúng như bồ mẹ đã thương chúng. Bồ mẹ thương cu Tý, con Ki, thằng Đôm vì đã được ông bà nội, ông bà ngoại thương. Tình thương của chúng ta như giòng nước luân chuyển không ngừng và không cạn. Nước trôi ra biển, biển mứa về nguồn. Mãi mãi. Muốn đời. Chỉ khi nào không còn hai tiếng gia đình, bây giờ giòng nước đầy áp phủ sa thương yêu mới khô cạn. Và, bây giờ, không còn cảnh tượng một người bồ ngồi khom lưng, dùng đầu cây tăm lượn quanh những chiếc mụn ru con ngủ. Để tôi xúc động dạt dào... Sao tôi yêu cái bài tập đọc *Tôi ở nhà* trong cuốn *Quốc văn giáo khoa thư* thế ! Com nước xong xuôi, trời vừa tối. Ngọn đèn treo ở giữa nhà. Cha ngồi đọc báo. Mẹ và chị kim chỉ vá may. Tôi học bài, bà đang kể cổ tích cho hai đứa em nghe... Ánh sáng của ngọn đèn tỏa xuống

ngập kín căn phòng nhỏ. Thứ ánh sáng hạnh phúc kỳ diệu chỉ thấy dưới mái nhà vào những buổi tối xum họp. Bất hạnh cho những ai không có mái nhà xum họp. Càng bất hạnh cho những ai có mái nhà mà không biết hưởng *tôi ở nhà*. Tôi chợt hiểu vì đâu người ta lưu lạc bốn phương, sung sướng hay đau khổ, đều tìm cách trở về nhà cũ xum họp đôi ba ngày tết nhất, giỗ chạp. Gia đình là nơi ta tìm về để ta chia xẻ ngọt bùi và để ta được an ủi nếu ta bị ngậm trái bồ hòn.

Tôi cũng là đứa bất hạnh. Anh chị thì định cư ở xứ người. Các em thì xa cách bằng những biên giới khó giải thích. Cậu tôi ở nước ngoài nhiều hơn ở nước nhà. Bởi vậy, những *tôi ở nhà* thật âm đạm, thê lương. Tôi đã tơ tưởng một cách lãng mạn là có một người yêu chinh chiến xa xôi. Thì *tôi ở nhà* sẽ mang một chút ý nghĩa từ cây kim đan nỗi dài tình yêu ở chiếc áo ngực hàn. Tiếc là tôi chưa yêu ai. Bồ thường nói tình yêu tơ tưởng là tình yêu tuyệt diệu. Hãy tưởng như mình đang yêu sẽ không bao giờ có đoạn kết buồn nản về tình yêu. Đề hôm nào phải nhờ bồ dạy bài văn phạm yêu mới được. Nhưng bài văn phạm vừa có ý định học nó đã bỏ rơi tôi. Cuối mùa xuân, tôi phải rời Sài Gòn sang Phi châu ở với cậu tôi. Mấy đứa em cũng đồng luôn. Ngồi nhà đường Phan Thanh Giản giao cho người bà con trông coi. Hôm bồ mẹ tiễn tôi ra phi trường, tôi đã khóc. Bồ pha trò :

— Nhi nên khóc lớn hơn. Sang Phi châu kết duyên với vị hoàng tử đầu lửu đóng khổ lái xe Mustang, rất nên khóc.

Tôi hứa :

— Con sẽ về.

Bồ hỏi :

— Về làm chi ?

Tôi gượng vui :

— Về dẫn thằng kếp của con tới để bồ coi mã nó.

— Kếp nhỏ ?

— Không, kếp Giao chỉ, bồ ạ !

Mẹ nắm chặt tay tôi, nhắc đi nhắc lại « nhớ viết thư nhé ».

Và mẹ rơm rớm nước mắt. Ngày nào đó, con Ki khôn lớn, tiễn chân con Ki đi xa, chắc mẹ cũng buồn thế này là cùng. Tôi lo ngại quá. Cu Tý, con Ki, thằng Đồn còn nhỏ. Nghĩa là « sứ mạng » của tôi chưa xong. Vắng tôi, ai sẽ đóng vai lính mũ xanh Liên Hiệp Quốc trong những cuộc chiến tranh nóng và lạnh ? Ai sẽ thu dọn chiến trường ? Ai sẽ về phe mẹ để mẹ được nghe mẹ hài tội bỏ rồi chấp nhận tái lập hòa bình ? Kẻ hòa giải đã ra đi. Tôi nhìn thẳng đôi mắt bỏ :

— Bỏ.

— Gì ?

— Con muốn nói...

— Nhi nhóc con, đừng bầy đặt khuyên bỏ.

— Không, con chỉ muốn bỏ nhớ cái thế giới nhỏ bé bỏ nói đêm nào.

— Lộn xộn, nhóc con !

Bỏ giả vờ vô tình. Tôi biết bỏ có tài đầu kín xúc động. Bỏ không thích bắt cứ ai, kể cả mẹ, thấy những giọt nước mắt của bỏ. Cuối cùng, bỏ hỏi :

— Nhi về thật chứ ?

Tôi đáp :

— Con sẽ về...

Chương ba

Hai năm sau tôi mới về. Chẳng hiểu tôi có nên nói tôi về vì tôi thèm những tôi ở nhà với bỏ mẹ, cu Tý, con Ki, thằng Đồn ? Tôi về bất chợt, không báo tin cho bỏ mẹ. Ở máy bay bước xuống, chờ lấy hành lý, tôi thuê bao một chiếc taxi về thẳng căn nhà mới của bỏ. Mẹ viết thư báo là đã tậu được căn nhà để kỷ niệm. Căn nhà ở đường Tú Xương. Ngồi trên xe, tôi hỏi hộp chỉ lạ. Lạ trời về đừng thấy khuôn mặt bỏ cô hồn kiểu Jack Palance. Lạ trời về đừng thấy một chiến trường tan nát. Xe đậu trước cửa nhà. Nhà bỏ hách quá. Cây to bóng mát. Cổng sắt đồ sộ. Có chuông

điện nữa chứ. Chỉ thiếu cái đầu con chó dọa trẻ thơ. Nhờ người tài xế khuôn hàng lý xếp gần công, tôi đứng ngó vô nhà qua kẽ hở. Cái sân trước rộng ghê. Thằng Đồn đang tập chạy xe đạp. Tiếng dương cầm đúng là tiếng dương cầm bài tập của con Ki. Trời đã phủ hộ tôi. Căn nhà đang có hòa bình công chính. Hú vía ! Tôi đưa tay nhấn chuông. Cu Tý từ trong nhà chạy vọt ra. Nó mở công. Gặp tôi, nó sững sờ giây lát rồi đóng công cái rầm, vừa chạy vào vừa hò hét :

— Chị Nhi bỏ ơi, mẹ ơi ! Chị Nhi đã về. Chị Nhi đã về Ki ơi, Đồn ơi !

Tiếng dương cầm im bật. Thằng Đồn đẩy xe đạp về phía góc cây mận. Năm tài tử quen thuộc của tôi xuất hiện đầy đủ. Qua kẽ hở, tôi đọc rõ niềm vui của họ. Bỏ đứng trên thềm nhà hỏi cu Tý :

— Đâu, Nhi đâu ?

Tôi la lớn :

— Con ở ngoài này, bỏ ơi !

Bỏ than vãn :

— Trời đất, cu Tý đón tiếp chị nóng nhiệt ghê.

Cu Tý mừng hoá quên. Nó đã ra mở công, cu Tý mở rộng cả hai cánh. Bỏ mẹ giúp tôi xách hành lý vô. Bỏ mở đầu lời thăm hỏi :

— Còn thằng kếp nhỏ ?

Tôi nói :

— Con đợi hoài, chả thấy hoàng tử kim cương hay đầu hỏa.

Chỉ gặp bọn lái buôn nô lệ !

Mẹ hỏi :

— Nhi về chơi à ?

Tôi nắm tay mẹ :

— Con về ở với bỏ mẹ. Cho con một chỗ ngồi bên cạnh các em, được không mẹ ?

Bỏ xoa tay, hoan hỉ :

— Được là cái chắc rồi. Cá mẹ gặp nước Nhi còn gì phần khởi hơn.

Từ hôm đó, thực sự có những tôi ở nhà. Công việc trước tiên của tôi là ghi tên học luật.

Bây giờ con Ki đã học lớp hai trường Regina Mundi. Ki học rất khá vì nó may mắn gặp đúng trường, đúng cô. Ngay từ hồi lớp một, Ki đã tỏ ra xuất sắc. Điểm trung bình cuối tháng của nó là 9, tệ nhất là 8,20. Cô khen ngợi Ki. Các soeurs khen ngợi Ki. Bỏ hãnh diện vì Ki. Mẹ thì chê Ki lía lịa. Mẹ bảo cái gì con Ki cũng ẹ. To xác mà ăn cơm chưa biết cảm đủa. Con gái chẳng giúp mẹ chi cả. Buồng đưa buồng bát là ôm sách đọc. Bỏ bênh Ki :

— Học giỏi là đủ rồi.

Mẹ nói :

— Học giỏi mà không biết làm bếp kẻ như vạt đi.

Bỏ nói :

— Đi ăn cơm tiệm đỡ phải rửa bát. Chả nhẽ cô Kiki, tiền sĩ chính trị kinh doanh, mất công lo mua chai nước mắm ! Cuộc đời đã sản xuất ra thợ may Dung, Thiết Lập, Tuyết... con gái đẹp không nên may cắt áo lấy mà mặc.

Mẹ nói :

— Nó cần chú ý việc bếp núc chứ. Nhớ mai một gặp mẹ chồng Bả kỳ kiểu mẹ chồng của cô Loan trong *Đoạn tuyệt* thì sao ?

Bỏ nói :

— Kiểm một thằng con rể mố côi cha mẹ.

Mẹ nói :

— Bỏ chuyên môn phá binh.

Con Ki giống bỏ từ cách đi đứng và khảnh ăn. Ki chê thịt mỡ, chê rau cỏ, hành họ. Đặc biệt, nó ghét các thứ mắm. Mẹ là nữ hoàng mắm. Dân Long Xuyên mờ lỵ. Đứa nào bịt mũi trong bữa cơm có mắm sẽ bị mẹ ghét. Cu Tý dớp mắm bằng thích. Chừng bị đau bụng một trận toi bởi cu Tý mới thỏ thẻ tâm sự « Em đầu hàng mắm ! Bỏ coi mắm là kẻ thù số 1, thịt chuột kẻ thù số 2, đồ chay kẻ thù số 3. Bỏ ái mộ đậu phụ. Đậu phụ trần kho thịt, đậu phụ rán tẩm nước mắm hành lá thái nhỏ, đậu phụ om

cà chua bỏ hoan nghênh nhiệt liệt. Mẹ lại coi đậu phụ là kẻ thù và sùng bái canh chua, cá lóc kho tộ. Con Ki ăn uống khó khăn, chậm chạp. « Nữ thực như miu miu ». Nó ngồi đầu bữa tới cuối bữa chỉ thanh toán nổi hai bát cơm. Ki ăn mặn kịch liệt. Tất cả mọi thứ, Ki bị mẹ cho dưới điểm trung trung bình. Bỏ cười xòa và quả quyết : Đòi hỏi con Ki học giỏi là quá sức nó rồi. Nó đã học giỏi, muốn gì nữa. Học giỏi chính, việc nhà phụ.

Ki được bỏ bênh vực nên tiếp tục... ẹ. Nó ham học sách. Bao nhiêu chuyện cổ tích Tây phương dịch sang tiếng Việt bỏ mua về, sửa lỗi chính tả và tặng Ki, nó ngồn hệt. Ngồn hệt luôn sách hồng, sách xanh. Nó khoái Tô Hoài hơn Khái Hưng. Ki mê *Võ sĩ bỏ ngựa*, ghét *Cái âm đất*. Tô Hoài quả là nhà văn chinh phục mây thề hệ con nít. Nó mon men tới tủ sách của bỏ. Bỏ thấy những cuốn truyện nhi đồng do bỏ viết cho Ki. Ki ta nghiêng ngả say sưa. Và đòi giải nghĩa từ ngữ... Lương Khoán :

— Bỏ ơi, *thiu biu* là gì ?

— Là củ thực địa.

— *Sướng rên mé đầu hiu* là gì ?

— Là rất sung sướng.

— *Chiền* là gì ?

— Là nhất hạng.

— *Tuyệt cú mèo* là gì ?

— Là trứ danh.

Bỏ hỏi :

— Truyện bỏ viết *tuyệt cú mèo* không ?

Con Ki đóng vai ngự sử văn nghệ, phán một câu phê bình này đom đóm mắt bỏ :

— Trong những truyện của bỏ cho con đọc, con thấy mỗi cuốn *Thằng Sún* là hay.

Bỏ cảm khái :

— Con phê bình đúng phóc. Con là độc giả tri kỷ của bỏ.

Mẹ góp ý :

— Bỏ hát con khen hay. Theo mẹ, truyện của bỏ vạt đi, *thiu biu*, thực địa !

Bồ cười :

— Mẹ ghen tài bồ đó. Mẹ là nhà «sa đích» phê bình văn nghệ rẻ tiền. Tồi nay bồ cho con đọc cuốn mới nhất của bồ. Cuốn này hay khủng khiếp.

Mẹ nói :

— Hay khiếp sợ. Con đừng đọc buổi tối, Ki ạ ! Dám khiếp sợ lắm à... Rồi khiếp sợ không dám đi tiêu. Có thể đái dầm và phải ăn nhện nướng.

Con Ki nhăn nhó :

— Bồ viết truyện hay thế sao mẹ cứ chê hoài vậy ?

Bồ nhún vai :

— Đã bảo mẹ là «sa đích» phê bình văn nghệ rẻ tiền mà.

Con Ki không hiểu bồ nói đùa và cũng không hiểu luôn phê bình «sa đích» là cái quái gì. Nó gạ :

— Bồ nhớ nhé, tối nay nhé !

Mẹ gắt :

— Tồi đọc truyện hư mắt. Bộ con thích đeo kính trắng ư ?

Bồ trêu mẹ :

— Đeo kính trắng đã sao ? Khi người ta mơ mộng, người ta thường gỡ kính trắng khỏi mắt.

Mẹ chào thua. Buổi tối, bồ lên đưa cuốn *Chàng du ca ve sầu* cho con Ki. Mẹ kiểm soát chặt chẽ. Chính giờ, tắt đèn đi ngủ. Bỗng có tiếng cười khúc khích. Mẹ hỏi đứa nào cười đấy. Im lặng. Lại cười. Mẹ lên sang phòng các con. Thấy con Ki trùm chăn kín mít đang rọi đèn pin đọc truyện của bồ. Mẹ nín thở, rón rén qua phòng tối, kéo tối đi bắt con một sách. Ki ta đương thường ngoạn văn tài của bồ, chả hay sự tình. Trời nóng bức mà nó đắp chăn trùm cả đầu. Ki lại cười khúc khích. Tay rọi đèn, tay cầm sách. Mắt theo rồi chữ nghĩa. Mẹ lên tiếng :

— Ki, con cười chi đó ?

Ki tắt vội đèn pin. Mẹ la :

— Con đọc sách kiểu này mắt con sẽ nổ tung.

Con Ki tỉnh bơ :

— Bồ viết buồn cười lắm cơ, mẹ ạ ! Con nín hoài mà cứ cười.

Bồ nói vọng qua :

— Thế là tái bản đèn nơi rồi.

Mẹ tịch thu cuốn truyện của Ki :

— Cầm con đọc sách lên, nhớ chưa ?

— Dạ.

— Một mình bồ văn nghệ cũng đủ vàng vọt cả gia đình rồi, thêm con mê văn nghệ nữa, mẹ sẽ tự tử mất.

Bồ kháy mẹ :

— Mẹ có tự tử đừng tới cầu Kiệu nhé ! Nước ở đó dơ thấy mổ đi. Tự tử xong về tồn xà phòng *Sweet heart* và nước hoa *Chanel* số 5. Ê, có tự tử xin báo trước để bồ mang phao cấp cứu. Sợ bồ «văn nghệ tạp lục» quá đà, tôi bèn «cảnh cáo» bồ :

— Khuya rồi, bồ ngủ đi.

Bồ nín thinh. Mẹ cấu sườn và xé cuốn sách cho tan cơn giận. Mẹ qua phòng tối, phàn nàn bồ đầu tư con Ki mê truyện. Nhãi ranh đã mê truyện, lớn sẽ hư hỏng. Tồi hứa sẽ khuyên bảo Ki. Để ợt. Con Ki đâu có hư. Nó ngoan ra phết. Chỉ mắc cái tội tỉnh bơ. Ai làm gì, Ki chẳng thém biết. Bồ thường bảo con Ki thuộc giồng dân Bắc cực, lớn lên, thằng nào tán nổi nó chắc là xẩy vậy. Ki ta nói câu nào ra câu ấy. Chững chạc chứ không ba toác như cu Tý. Nhờ nó mê truyện của bồ nên nó viết chính tả cừ lắm. Trái lại, anh cu Tý lớp nhất mà lỗi hời, ngã đấm đĩa, luận văn hạch một cây khô úa ! Một lần bồ thử tài văn chương hai đứa. Bồ bắt làm một câu có tiếng *chữ*. Cu Tý biểu diễn ngay văn tài vai u thịt bắp : *Tôi ăn cơm chứ không ăn cháo*. Con Ki lắc đầu và nhả ngọc phun châu : *Hôm nay trời đẹp chứ không u ám như hôm qua*. Cu Tý không mê đọc truyện. Nó mê đủ thứ. Nó được liệt kê vào hàng ngũ những đứa trẻ mùa nào mê thứ đó, loại «say mê nhưng chóng chán». Cu Tý mê ăn quà vặt nhất. Bồ phong cu Tý là công tử Lasan Taberd, vì đám anh dũng ăn một đĩa bánh đúc hai cái hột gà và đãi hàng chục thằng bạn uồng xá xị. Mùa dề, cu Tý mê dề. Nó bỏ tiền mua

con dê đá vô địch một trăm đồng. Con dê của cu Tý lừng danh trên các đấu trường dê. Mùa cá, cu Tý mê cá. Cá bẫy mấu, cá lia thia và luôn cả cá lóc hài nhi ! Cu Tý bận rộn với những cái lọ thủy tinh chứa lăng quăng, thực phẩm của cá lồi ti. Mùa bi, cu Tý đầy nhóc túi bi ve. Bi ve Mỹ mới đẹp. Mùa lính nhựa, cu Tý đánh đáo ăn cả thùng. Cu Tý «nghe» nên không còn địch thủ. Mùa con quay, mùa cầu, cu Tý đều sắm sửa đủ lệ bộ. Đặc biệt là mùa Xi trum, Phan Tân-Sĩ Phú, Lữ Hân-Phi Lục, Bé Hùng, cu Tý khuôn vẽ cả đồng. Tàn mùa Xi trum, bò tổng kết, cu Tý đã làm giàu cho ông Nhất Giang trên mười ngàn đồng. Cu Tý chỉ thiếu mùa học ! Nghĩa là chàng rất lười học.

Vỡ lòng, cu Tý ghi danh tại Đại Học Mẫu Giáo Saint Vincent, diễn nôm là ông thánh Vinh Sơn. Nơi đây, gắng công dài mãi nửa năm, cu Tý chưa thuộc mặt hai mươi bốn chữ cái. Cu Tý bèn nghỉ học. Năm sau, bò ghi tên giùm cu Tý vô Đại Học Vườn Trê Đoàn Chim Non. Đại Học Chim Non có con cú vọ. Cu Tý bị đánh thâm tím hai mông. Bò giận quá, cho cu Tý bỏ trường vì trường thiếu phương pháp dạy con nít. Cu Tý được gửi tới Đại Học Regina Pacis. Vì cuốn sách vỡ lòng có những chữ ông sư, vũ nữ, bò lại thở dài tìm trường mới. Đó là Mẫu Giáo Kỳ Đồng. Cu Tý học ba tháng, đọc thông viết thạo. Học hết một năm, thi vào lớp hai Đại Học Lasan Taberd ngon lành. Cuộc đời... vườn trẻ, mẫu giáo của cu Tý hết sức long đong. Chàng đã lưu lạc nhiều trường. Cuối cùng, chàng định cư ở Lasan Taberd, ít nhất, mười một năm. Bò rất thông cảm tài học của cu Tý và bỏ phờ người kèm cu Tý. Chị Khanh thất bại, chị Cúc thất bại, chị Dương thất bại về việc kèm cu Tý. Cu Tý ngồi bàn, nhìn vào sách cứ thầy dê, cá, lăng quăng, bướm hiện ra. Rồi cu Tý tán tỉnh cô giáo mình chờ đi mua lăng quăng hoặc tới hồ Duy Tân vớt cá. Điểm trung bình của cu Tý cuối tháng bết bát. Lời phê của thầy khiến đọc xong, mẹ nóng mặt :

— Con học thê này uống công đưa rước của bò.
Bò đỡ đòn :

— Ngày xưa, bò học còn tệ nhiều. Cu Tý giỏi hơn bò. Con hơn cha, nhà có phúc.

Mẹ bâu môi :

— Phúc... đội số !

Bò nói :

— Bò học dốt mà ra đời bò có thua người nào học giỏi đâu ?

Mẹ mĩa mai :

— Thì bò cũng chỉ là anh văn sĩ tầm thường !

Bò gật gù :

— Tầm thường mà đủ cơm ăn áo mặc, khỏi quy lụy ai, tự do trăm phần trăm đã sướng chán. Phi thường làm quái gì. Vinh nó đi liền với nhục. Tại sao mẹ cứ bắt con phải là... thần đồng ? Đừng bắt tội con cái cô gắng trên sức của chúng. Hoa nở sớm sẽ tàn sớm. Đến tuổi nào đó, khả năng con sẽ phát triển. Mẹ tin bò đi, lên đại học cu Tý sẽ giỏi. Những năm đại học mới là những năm quyết định của con. Tiểu học, trung học cần đủ điểm lên lớp và đậu tú tài hạng... thứ. Thiếu gì thần đồng đã dừng bước ở khúc sông tú tài, thì năm năm không đậu.

Mẹ nín thinh, khó chịu. Tuy bò nói tỏ vẻ bắt cần con học giỏi nhưng bò vẫn mong con học giỏi. Và bò đăng báo tìm cậu giáo. Bò dặn trước :

— Cu Tý ưa mơ mộng, cậu phải chỉ dẫn nó cách tập trung tư tưởng vào giờ học. Cậu phải uýnh nó thẳng thừng. Đừng để nó... dụ dỗ. Nó có tài dụ dỗ. Nếu để nó dụ dỗ, cậu sẽ chớ nó đi mua dê, vớ lăng quăng chứ chẳng kèm gì nổi. Cậu dành nửa tháng tìm hiểu nó. Nó không ngu tởm đâu, chỉ tại ham chơi thôi.

Các cậu giáo hung hăng cam kết. Rốt cuộc, cậu thì chớ cu Tý tới Bru Điện mua tem sừ tằm, cậu thì làm vớt cho cu Tý vớt cá. Cu Tý hy vọng trở thành nhà ngoại giao tương lai. Bỏ tin tưởng rằng cu Tý sẽ học khá. Vì nó không nghĩ chuyện tròn học. Vì nó rất yêu trường lớp, kính mến thầy cô, gìn giữ sách vở. Bỏ đã thử cu Tý một lần ký vào phiếu điểm hàng tháng :

— Con học dở thật đó, Tý ạ ! Con thua em Ki, con không

xứng đáng được nuông chiều. Nếu con tiếp tục đứng hạng thứ mẹ con sẽ buồn và bố cũng buồn. Con có muốn vì con mà bố mẹ buồn không? Khi bố mẹ buồn, bố mẹ sẽ chóng già và chóng chết. Bố mẹ chết sẽ chẳng còn ai mắng mỏ con học dốt hay mong ước con học giỏi. Mẹ con nói đúng, học dốt như bố khi ra đời chỉ là anh văn sĩ tầm thường. Ấy là bố may mắn. Không phải ai ra đời cũng may mắn cả đâu. Người học giỏi, ra đời, nếu thiếu may mắn vẫn đỡ khổ hơn người học dốt thiếu may mắn. Con có hứa với bố rằng con sẽ cố gắng học hành hơn một chút không, cu Tý?

Cu Tý đã rơm rớm nước mắt và gật đầu. Bố nói tiếp:

— Vậy là con thương bố mẹ. Từ nay, mỗi ngày, bố sẽ viết cho con đọc vài trang về cuộc đời nghèo khổ của ông nội con và những nỗi đắng cay của bố khi ra đời kiếm cơm ăn, áo mặc.

Cu Tý giữ lời hứa. Tháng sau nó vọt lên hạng bình. Cu Tý quyết tâm đứng bình mãi mãi. Nhưng nó không bỏ thói «ăn chơi học đường». Trước hết là mái tóc dài. Trường có nhiều lớp. Tất cả lớp sáu có mười trò mê tóc *The Beatles*. Trẻ nhỏ để tóc dài dễ thương biết mấy! Một hôm, Frère Giám thị gọi thập nhị quái tóc dài xuống văn phòng. Ở đó đã triển lãm một mẫu học trò trọc đầu và một mẫu tóc ngắn. Frère hỏi:

— Các con thích hót trọc hay thích tóc ngắn?

Thập nhị quái tóc dài im lặng. Frère bắt vẽ lấy giấy xin phép để tóc dài của phụ huynh. Bố phải làm cái đơn xin phép cho cu Tý «chơi» tóc dài.

Thằng Đôm bắt chước cu Tý, cũng «chơi» tóc dài. Thê là nhà có tam quái tóc dài. Người lạ tới chơi, không hiểu đứa nào trai, đứa nào gái. Bố thấy tam quái tóc dài ngổ ngỗ, bèn lập bộ tam ca Ba Con Dê, định đua tài với các bộ tam ca Ba Trái Táo, Ba Con Mèo... Cu Tý là Dê Mèn, con Ki là Dê Chũi, thằng Đôm là Dê Com. Bài ruốt của tam ca Ba Con Dê là Dê Than:

Bạn em có cho em một con dê

Trông nó đen như than hầm

Sáng nó kêu: Ré ré ré

Trưa nó kêu: Re re re

Tối nó kêu: Re re rê

Bộ «huân luyện» tam ca Ba Con Dê. Bộ mở cờ dương cầm. Dê Mèn «xò lơ» ba câu *Sáng nó kêu, Trưa nó kêu, Tối nó kêu*. Hai Dê Chũi và Dê Than «đau ô» *Ré ré ré, re re re, re re rê...* Cả ba hợp ca hai câu đầu. Bài kê là bài *Cái nhà*. Bài này được tam ca Ba Con Dê trình diễn vào ngày kỷ niệm mua nhà hàng năm.

Cái nhà là nhà của ta

Do má do ba tạo ra

Các con quyết gìn giữ lấy

Nay mai xây bốn năm tầng

Sáu cánh tay dơ lên, sáu con mắt ngược lên ở câu cuối. Cứ như là xây nhà bốn năm tầng đến nơi rồi ấy. Nhờ mái tóc dài của cu Tý, gia đình có bộ tam ca. Ca sĩ Dê Mèn vẫn khoái ăn quà vặt hơn đàn hát. Tam ca Ba Con Dê diện lấm. Bạn bè của bố mẹ thường trách bố mẹ cho tam ca ăn mặc sang quá. Bố cười: Toàn đồ bán «xon», sang ở cái khổ nào! Chả là, có dịp bố được xuất ngoại phước thiện, bố đem theo một dúm đồ la Mỹ còm cõi, bố không dám du hí, bố mãi mê ở các tầng bán quần áo «xon» tại các tiệm bách hóa lớn. Bố mua quần áo, giày dép, mũ nón... sa thải đem về. Bố tham lam mua luôn quần áo phòng hờ các con lớn, giá rẻ hơn quần áo may bán ở nước nhà. Bởi vậy, tam ca Ba Con Dê đã chỉ mặc quần áo ngoại quốc... bán «xon». Mẹ xuất ngoại cũng lo quần áo cho con cái. Lại quần áo bán «xon». Có lẽ, tam ca Ba Con Dê ăn mặc sang quá tại bố mẹ quên mua sắm cho riêng mình, quên du hí vui về riêng mình, chỉ biết dành thì giờ chui rúc dưới những hầm tiệm bách hóa bán «xon» mua sắm cho con cái. Khi bố mẹ tình nguyện xấu xí, con cái phải đẹp. Con gà mái suốt thời gian nuôi bảy gà nhỏ, mào không đỏ thắm, lông xác xơ và thân thể gầy ốm. Bảy gà nhỏ thì mướt mà, óng ả, xinh tươi. Người ta thường thích nhìn bảy gà nhỏ đẹp mắt và quên khuấy con gà mẹ xấu xí.

(Còn nữa)



nhà văn xuống đường

Mỗi cuối năm vải vóc quần áo cũ được trải ra lề đường rao bán. Giày dép cũng thế. Sách báo cũng thế. Các ông xuất bản các bà nhà in đưa các nhà văn ào ạt xuống đường (chắc hẳn không phải để phân phối giấy in mắc mớ hay được Sở Phối Hợp Nghệ Thuật đọc kỹ). Mùa này xin các nhà văn đừng đưa nhau đi dạo phố ngang khu Lê Lợi — Công Lý, bởi vì mùa này các nhà xuất bản, nhà in giải tỏa cái kho của mình. Thê thảm lắm. Những cuốn sách mới toanh mà quý vị độc giả có thể tìm bằng cách bới như bới đất trong một đồng sách cao ngất. Có bao nylon 9 chục, không bao 8 chục. Hoặc 5 chục đồng giá. Hoặc rẻ mạt hơn 5 chục 2. Thị trường sách báo lề đường này khá đông đảo,

hoạt động vào mỗi cuối năm. Các nhà xuất bản chật kho phải bán đồ bán tháo chữ nghĩa. Ngay cả đền báo Văn của cụ già Nguyễn Đình Vượng, 10 năm không hạ giá bán «xon» 1 cuốn đủ báo cũ chât đầy kho, nay cũng thấy «Bán Đứt» ngoài lề đường. Giấy in khó khăn, ăn phẩm rẻ mạt trong lúc độc giả «hăng say» ngón chữ nghĩa như điên. Các nhật báo khóc thét lên vì báo phát hành nhiều mà trả về cũng nhiều. Nạn thuê mướn báo tẻ hại đến độ một nhật báo phải in nê-ga-típ những hàng chữ thắm nảo như khuôn tang trên trang nhât : nếu quý vị cảm thấy không đủ tiền để mua một tờ báo thì xin mời quý vị ra đứng ở sạp báo đọc cộp, xin đừng mướn báo. Vì như thế sẽ nuôi một «nghề» mới. Nghề cho

mướn sách báo, nhưng thật sự là đã có nghề ấy từ lâu và nghề cho mướn truyện đang vô cùng thịnh hành. Tiệm cho thuê mướn truyện đông gấp 10 lần tiệm bán truyện. Các nhà xuất bản chỉ cần in ra bán cho các nhà cho thuê là thừa vốn, còn dư bán lẻ và còn dư nữa thì bán xon. Điều này không biết có khuyến khích được hay đã dũa cùn các người cầm bút.

KIỀU VÀNG

TIN CẦN BIẾT

yêu cầu hoãn thi trắc nghiệm

Hội đồng Văn Hóa Giáo Dục trong một buổi họp đã bác bỏ toàn bộ Nghị Định của Bộ Quốc Gia GD ngày 17-9-73 sửa đổi phương pháp thi Tú Tài niên khóa 1973-1974 đã gây ra trong quần chúng rất nhiều thắc mắc và hoang mang.



thơ văn giảng sinh 1973

NGỌT NGÀO HUYỀN DIỆU
THƠ MỘNG VÀ NGẬP YÊU THƯƠNG

trong số

123

Hội đồng VHGD kêu gọi Bộ VHGD và TN hoãn thi trắc nghiệm tới niên khóa 1974-1975. Trong trường hợp không thể hoãn việc thi trắc nghiệm yêu cầu Bộ VHGD chú tâm tới những điểm chính:

1) Phổ biến các phương thức đã và sẽ áp dụng để đảm bảo tính cách giá trị và đáng tin cậy của các đề thi trắc nghiệm sẽ được sử dụng vào năm 1974.

2) Công bố minh thị những mục tiêu giảng huấn.

3) Phải nghiên cứu kỹ lưỡng sao cho học sinh không bị hổng toán.

4) Phải huấn luyện giáo chức trên toàn quốc về phương pháp soạn trắc nghiệm.

5) Phải huấn luyện tất cả các giám thị trước khi tổ chức kỳ thi trắc nghiệm.

6) Phải tiên liệu những hình thức gian lận mới hay tiết lộ đề thi.

Về hiện trạng ngành xuất bản, Hội Đồng khuyến cáo:

1) Cần đãi ngộ đồng đều đối với sách và báo trong vấn đề cung cấp giấy in: mỗi giấy phép xuất bản sách nên được kèm một phiếu mua giấy với giá chính thức.

2) Nên kéo dài thời hạn giấy phép xuất bản 6 tới tháng.

3) Nên khuyến khích việc thành lập các thư viện hay tủ sách Quận. Xã v.v.

4) Bớt khắt khe trong việc thi hành áp dụng các luật lệ và kiểm duyệt, nập bản.

Tiền dịch, Lê Tôn Nghiêm giới thiệu, Quê Hương xuất bản, 350 trang giá 800 đồng.

CHÚA TÊ HÒA TINH của Edgar Rice Burroughs, Tủ hợp Hải Âu tuyển dịch và giới thiệu, 249 trang giá 430 đồng.

ĐẠI MỘNG của Võ Chân Cửu, Nhị Khê xuất bản, 84 trang giá 320đ.

SUỐI ĐỘC của Mai Thảo, Ng. Đình Vượng xuất bản.

THIỆN CỦA VẠN HẠNH, Nguyễn Đăng Thục, Kinh Thi xuất bản, 218 trang giá 350đ.



HỮU THẺ VÀ THỜI GIAN
Martin Heidegger, Trần Công

SÁCH NHẢ CA

những chuyện dài thơ mộng, viết riêng
cho tuổi « trăng mười sáu »

VỪA PHÁT HÀNH

YÊU MỘT NGƯỜI VIẾT VĂN

Một chuyện tình nồng nàn từ trang đầu

HIỀN NHƯ MỰC TÍM

Truyện dài thứ 31 của Nhã Ca

PHÁT HÀNH TẠI VĂN PHÒNG TỔ HỢP HẢI ÂU
SỐ 3 BÙI CHU, SAIGON (LẦU 1)
(CỒNG CẠNH NHÀ SÁCH NGUYỄN BÁ TÔNG ĐI LÊN)

những cuốn sách đẹp của

ĐÌNH TIẾN LUYỆN

TRONG NHẬT KÝ CỦA QUỲNH

In lần thứ hai, tuyệt vời từ bìa tới ruột
Một tấm gương soi gửi tặng tuổi mới lớn.

ANH CHI YÊU DẤU

Cuốn truyện viết nắn nót nhất của một
tác giả đã ngủ quên trong thời mộng tưởng

NGUYỄN ĐÌNH VƯƠNG xuất bản và phát hành



NGHIÊM CHUYÊN (Sài Gòn). — Thực ra, chú không nghèo, nếu hiểu nghèo là thiếu cơm ăn áo mặc. Tờ báo nghèo thôi. Chú chủ trương báo nuôi báo và không «dại dột» bán nhà cửa lấy tiền nuôi báo. Đem hết công lao của mình phục vụ tờ báo đã đủ rồi. Bởi vì, chú làm Tuổi Ngọc chẳng để mưu đồ chi cả. Cũng chẳng phải tại cái «chức» chủ nhiệm. Cháu cứ thử «viết trở lại» xem sao, sẽ cố gắng thỏa mãn sự mong muốn của cháu để cháu «có phương tiện tiếp tục học».

T.v.đ. MÂY NGÀN BAY (Phan Thiết). — Chỉ có thể giới thiệu những sáng tác của các bạn. Mong thông cảm. Xin cho nói thêm một câu : Viết mới quan trọng, phổ trương là việc sau này. Ước ao các bạn đừng giận.

UYÊN UYÊN(?). — Đang đọc bài văn thứ hai của cháu.

THANH HIẾN (Đà Lạt). — Gặp thời thê, thê thời phải thê.

Sẽ có ngày Tuổi Ngọc trở lại thời của tuần báo yêu thương. Tên cháu đã xuất hiện. Vậy đừng nghĩ thư cháu vào sọt rác.

VÕ THỊ XUÂN LIÊN (Đà Lạt). — Cám ơn cháu về vụ «đã gần thuộc lòng bài» Nỗi buồn qua đây Chu pao. Yên chí, phải có ngày tình thương chề ngự cảm thù.

Em **PHAN RANG** (Phan Rang). — Lần sau, nhớ viết tên cho rõ rồi hãy ký nhé ! Không có chuyện «dim» bài của em đâu.

HOÀI MỘNG LINH (Cái Bè). — «Yêu thương không bao giờ chết». Rất đồng ý. Cũng mong cái số tuần báo tục bản như bạn mong.

ĐÀO NGỌC HIẾN (KBC. 6630). — Cám ơn nhiều. Chúc vui.

NGUYỄN VĂN DŨNG (Sài Gòn). — Tuổi Ngọc là khu vườn thênh thang, thiếu gì chỗ mà em phải «xin chen chân». Yên chí lớn.

NGUYỄN THỊ XUÂN HẠ (Bình Dương). — Đồng ý, từ số 122 sẽ có 4 trang Ngọc thân ái thay vì 2 trang như em yêu cầu.

LÊ SƠN TÔNG (Sài Gòn). —

Cám ơn ông đã gửi bài cộng tác. Lần tới xin trả lại cái họ Vũ cho tôi đây nhé ! Vũ chứ đâu phải Hoàng Mộng Long.

BB H. (?). — Có nhiều chuyện buồn nên quên đi. Sống là để nghĩ tới chứ không phải để nhớ về. Muốn quen Hải Dương, khó gì đâu.

TƯỜNG (Cần Thơ). — Đoán tên cháu qua chữ ký. Đúng không ? Cám ơn cháu đã an ủi : «Chú không già và không bao giờ già, chú ạ !»

ĐỖ MINH LỰC (KBC 1997/3 Thiết Kỳ). — Biệt tính sao bây giờ. Bởi khi không có cơm, ta phải ăn ngô khoai cảm hơi vậy. Bán nguyệt san khó mà giống tuần báo. Nhưng tại sao lại chỉ

Văn là đủ. Văn thì đã là cái gì mà T.N. phải theo gót nhỉ ?

HẠ TRẮM CA (Áo Trắng Cửu Long). — Xin gửi bài vờ của T.v.đ. về để được hân hạnh giới thiệu.

CHU TÂM (Đà Lạt). — Nhật định Tuổi Ngọc mãi mãi chỉ là tuổi ngọc. Khi nó «có vẻ» tuổi già ấy là khi nó buồn nhất.

TRỊNH MỘNG HOÀNG MƠ (Phú Nhuận). — Không có văn để lính mới, lính cũ. Đừng «théc méc» vợ vãn, nữ hoàng mộng mơ !

UYÊN HẠ (Sa Đéc). — Vậy thì tiếp tục nằm vong chờ đợi. Sẽ có những truyện mới để cháu đọc.

BÙI THỊ KIM (Đốc Mơ). —

mỗi năm



gửi tặng bạn ngọc
một mùa

xuân hồng

Năm nay chúng tôi vẫn giữ thông lệ đó trong hai số báo 124-125 dày 284 trang. Một giai phẩm luôn luôn được kể là **GAJI PHẨM DỄ THƯƠNG NHẤT TRONG NĂM**

Anh Hùng của em xạo ke. Anh ấy mua cuốn đó, đợi mua tới tận nhà chú yêu, cầu chú viết như thẻ và ký tên. Chứ đâu có tặng? Không ngờ chuyện nhỏ bé vậy cũng làm cháu xúc động khiến chú xúc động lây. Hùng đã đi dạy học chưa? Nơi nào?

LÊ MINH TRÍ (Suisse).— Thư cũ quá và đã hết hè rồi. Vậy cho địa chỉ ở Rome đi vì sợ gửi báo sang địa chỉ 2 Granges Paccot No 321, 1700 Fribourg (Suisse) thì Trí đã trở lại Rome. NHÃ VI (Chợ Mới).— Đó là địa chỉ mượn, không phải là «biệt thự Tuổi Ngọc». Cháu quên đọc cái bản đồng nhỏ: Biệt thự Liễu Anh 286 Công Lý đó. Bây giờ là 63 Bùi thị Xuân.

VÕ THỊ XUÂN LIÊN (Đà Lạt).— Gửi về địa chỉ ghi ở trang 2 báo này. Bài vở thuộc quyền chọn lựa của nhiều người. Phải chờ đợi.

PHẠM HOÀI THƯƠNG (?).— Có lẽ vì chậm trễ hay vì thất lạc chẳng? Tuổi Ngọc có gì cao ngạo mà «làm hiêm». Mong bạn thông cảm với nỗi «một lần dọn nhà bằng một lần chạy nhà cháy». Chúng tôi dọn nhà lu bù à. «Đổ nghề» của T.N.

còn quên thất lạc đây đó, bạn ơi!

TR. DUY (Biên Hòa).— Cám ơn cháu. Thư đã nhận được. NGUYỄN THUY (Cần Thơ).— Cho địa chỉ để nếu chưa nhập ngũ thì có thể kiếm khi xuống Cần Thơ chơi.

Văn nghệ PHONG SƯƠNG (Bình Dương).— Đừng sốt ruột và khỏi cầu nguyện. Cứ sáng tác đi, ngày nào thấy đăng là ngày ấy biết rằng thơ mình đã khá.

THUY UYÊN (Kiên Giang).— Hãy viết vào những lúc không phải học bài và đừng nói «cuối cùng». Luôn luôn là bắt đầu. Ngày bắt đầu từ bình minh. Rồi lại bắt đầu từ bình minh. Nhớ chưa?

PHẠM TƯỜNG ANH (Sài Gòn).— Em đã khích lệ T.N. rất nhiều. Hai triệu ấy không thể chấp nhận được. Tự học mà nghèo còn hơn nhận viện trợ để bị chi phối.

NGUYỄN TẦN SĨ (Tam Kỳ).— Hy vọng có thể tặng cháu từ số 1 đến số 10 nếu nó còn trên gác sếp vì chưa kịp bán kí lô hết trơn. Bằng không, cháu đến

nhà sách Đồng Nai ở Đề Thám Sài Gòn mua lại bộ 1.

VÕ THANH LIÊM (Đà Lạt).— Có các cháu hiền là các chú vui rồi. Cám ơn những cô cậu họ Võ, bà con với chú đó, Võ và Vũ giống nhau. Nếu lên Đà Lạt sẽ tới thăm ba má cháu và các cháu. HOÀNG NGỌC KHÁNH (Vĩnh Long).— Sẵn sàng làm quen với mí lý Tứ quái họ Hoàng. Cho gởi lời thăm giáo sư Trương Hữu Phước nhé!

SAO BIÊN (Sài Gòn).— Xin nhận lỗi tỏ ra phần nộ ông Ch. T. Đồng ý với em. Ta phải nên «cao thượng». Có lẽ anh nên vào đạo Thiên Chúa. Để được đo má phải khi bị tát xiếc má trái. Rất khoái đọc thư của em.

NGUYỄN VĂN VIỆT (Đà Nẵng).— Không thể thỏa mãn em được vì bìa từ số 1 đến số mới nhất đều đã theo báo nhúng mực bán kí lô cho Ba Tàu cả rồi, em ạ! (Đ.T.L.).

LỮ THÀNH VĂN (Nha Trang).— Em cứ gởi bài đều đặn về.

NGUYỄN KIM KIM (Cần Thơ).— Khi nào đăng bài của cháu ấy là đã có ý kiến nồng nàn.

YÊN SƠN (Bình Dương).—

Nói với em một câu thật ngắn: Chào em nhỏ, Yên Sơn. Thẻ là đón em nồng nhiệt rồi đó.

HẢI NGỌC (Vĩnh Long).— Đồng ý. Nếu đăng sẽ gửi số báo có bài của em biểu em. Nhưng gửi về địa chỉ nào?

PHAN TAM KHÔI (Hội An).— Đúng như bạn ước đoán. Bài đã nhận đủ. Mong nhận được sáng tác mới. Có dịp cứ ghé chơi.

NGUYỄN HỮU CẤP (CSQG/ĐN).— Vào SG ở đâu? N. P. Dũng đã vào Saigon, hiện ở 253/2 Nguyễn Huỳnh Đức Phú Nhuận. Rất cần gặp. (Nờ Phê Dung Ngã cạy đăng).

NGUYỄN XUÂN SƠN (Đà Nẵng).— Đã trở lại trường rồi chứ. Văn sống được là nhờ những thân tình như thẻ. Tuy nhiên TN không có nhiều tham vọng như bạn nghĩ đâu.

Thư từ, bài vở cho Tuổi Ngọc xin gửi về:

TUỔI NGỌC

63, Bùi thị Xuân—Saigon II
(Văn phòng Hải Âu (lầu I))

BÀI NHẬN ĐƯỢC

từ bạn ngọc

Cát Đông, Triều Hạ, Chu Tâm, Hồ Phiêu Du, Từ Nhơn, Kim Thượng, Nghê Tiểu Vân, Trần Ngọc Kim, Nguyễn Đình Sơn, Tôn Nữ Thu Dung, Nguyễn Miên Thượng, Hồ Việt Khuê, Lăng Tử Sầu, Nguyễn Vỹ Thu, Lưu Thị Thu Hòa, Châu Uyên, Hồ Thu Nguyên, Đỗ Thị Hồng Liên, Đỗ Thiệt Kỳ, Nguyễn Nhật Uyên Hạ, Nguyễn Văn Thông, Huệ, Cung Trầm, Lâm Quốc Lương, Phạm Miên Tường, Từ Linh Sương, Nguyễn Nguyên Nguyễn, Cung Trầm, Lê Sơn Tông, Chu Tâm, Hoàng Nhữ Mi, Trần Anh, Mặc Huyền Huy Vũ, Lê Hoàng Tường, Mãn Vũ, Nguyễn Văn Ngọc, Văn Công Mỹ, Đào Ngọc Hiền, Lữ Thứ, Bê Tê Tê, Phạm Chiêu Hoàng, Dương Đông, Thái Huy Phan, Trần Cao Nguyên, Lê Nguyên Minh, Lê Đình Miên Du, Nguyễn Thị Quảng Trung, Hoài Mộng Linh, Nhạn Sầu Giang, Trầm Luân Dương Ngọc Trúc, Hồ Miên Thụy, Huỳnh Kim Sơn, Đỗ Thị Thanh Hiền, Võ Thị Xuân Liên, Thanh Quất, Hồng Dộc Mơ, Hoàng Văn Minh Hà T, Hồ Thu Nguyên, Hồ Phiêu Du, Phạm Đình Quyên, Nguyễn Xuân Sơn, Hồ Hoàng Nhạc, Đinh Hà Lập, Trần Thị Viễn Du, Trầm Lăng, Kim Thương, Hồng Trăn, Nguyễn Hữu Hạnh, Nguyễn Thương, Khuê Việt Trường, Linh Vũ, Đỗ Thị Thanh Hiền, Hoài Giang Thu, Song Bích, Phạm Dương Nam, Nguyễn Thị Tiểu My, Nguyễn Thị, An Vỹ Ngữ, Hải Yên, Đinh Võ Danh, Thành Thập Ly Nhu, Lê Sầu Trinh Nữ, Hà Huyền Hoa, Cát Đông, Cao Trường Huy, Vương Ngọc Tuấn, Trịnh Mộng Hoàng Mơ, Trần Ngọc Kim, Nguyễn Nguyên Nguyễn, Thụy Vi, Nguyễn Thị An Xuân, Mang Mang, Huệ, Lữ Đức Nghiêm, N.H, Hoà i Mặc Niệm, Đơn Phương D.G.S.H, Huỳnh Hư Vô, Bửu Kháng Hồ, Phan Thị Liên Hoa, Nguyễn Nhật Uyên Hạ, Hoài Anh, Trương Diễm Sầu Thu, Ng. Chí Thiện, Thùy, Phạm Ngụ Nhượng, Nghi Thanh, Cao Trường Huy, Võ cung Hạ, Biện Lý, Suôi, Đỗ Thị Thanh Huyền, Dã Dung, Từ Thí Dự, Bùi thị Vũ Uyên, Uyên Uyên, Lê Phước Dạ Đăng.

HAI CUỐN SÁCH THẬT ĐẸP, THẬT THIẾT THẠ,
THẬT NỒNG NÀN VÀ THẬT YÊU THƯƠNG
CỦA MỘT NGƯỜI TÊN LÀ

DUYÊN ANH



• Hôn em, kỷ niệm

Kỷ niệm như đôi môi mọng chín của người tình, như những giọt nước mắt của cuộc tình, như tháng năm tuyệt đẹp đã vĩnh biệt đời ta. Gặp lại, hãy hôn môi kỷ niệm những nụ hôn dài...

• Tuyển truyện Giáng sinh

Những bức thông điệp tình yêu của người gửi tới người trong mùa Chúa giáng sinh. Những truyện ngắn thật cảm động đến nỗi Chúa đã khóc.

TUỔI NGỌC XUẤT BẢN
HẢI ÂU PHÁT HÀNH. SẮP BẤY BÁN

DAVID HARPER
KHÔNG TẠC



THẨM TRẠNG THỜI ĐẠI
ĐE DỌA
HÀNG TRIỆU NGƯỜI

TỔ HỢP XUẤT BẢN HẢI AN